

Nam
thư
hai
Số 30
9-3-35

Tân Việt

26
Trương
C
A
T
1

N° 45, Rue Garros, Saigon — Tuần báo —

4766

Số báo này khởi đầu ra 24 trương, có mục Đua-Ngựa, Tô-Tụng, Vui và mở rộng mục Liềm Mạt Năm Châu, Tiểu-Thuyết. Mỗi số cũng chỉ bán 0\$10 như thường

Thiệt hơn

Cuộc bỏ thăm kỳ nhất, như độc giả thấy trong mục « Tân-Văn-Nghe » đã liêu kết: chỉ có bốn ông Lê-quang - Liêm, Huỳnh - ngọc-Nhuận, Nguyễn-tân-Dược, và Bùi-quang-Chiêu đủ số thăm mà đắc cử. Còn 3 vị thiệt thọ và 5 vị dự khuyết thời phải đợi kỳ sau 17 Mars.

Ở quận thứ nhì thấy rõ cử trí dự dự làm. Trong quận kỳ, lần này ông Nguyễn-phan-Long thường đắc cử kỳ trước, mà nay cần 1486 lá thăm thời ông chỉ có 1163 mà thôi. Thế có phải đó là cái hiện tượng bất bình của công chúng chúng ta ở đây đó, chắc ai cũng phải công nhận như thế, cái trình độ trí thức của cử trí quận thứ nhì chắc sao cũng có phần trội hơn ở các quận khác.

« Ông Nhật-Tân, ở Hanoi ra hôm thứ tư vừa rồi đã tuyên bố đình bản, chúng tôi xin trích một đoạn ra đây để độc giả rõ cái khổ tâm của con nhà làm báo :
« Trong hai năm, trên tờ báo này, dù những việc làm nên chăng, chúng tôi có thể tự hào rằng tận tụy với nghĩa vụ.
« Duy một điều thiệt thòi, có quan đến vận mạng tờ báo, chúng tôi không lưu ý tới :
« Chúng tôi quên hẳn tờ báo là sản hàng.
« Món hàng để bán.
« Muốn bán, phải chiều sở thích của người mua.
« Mặc dầu cái thích ấy hay hay dở.
« Phân đông công chúng thích gì ?
« Thích đầu của tai lệch, thích sự thóc mách trong phòng kín, thích câu pha trò như của bọn hề trong rạp xiếc.
(COI TIẾP TRƯƠNG 2)

HÃY COI TRONG SỐ NÀY :
VỤ BẤT CỐC CON THẦY THẠC
Điều tra của Văn-Trình
TÔN-VÂN (Tiếp theo)
của Trương-Vân
ÁN ĐÚP Ê-QUÊN
Truyện ngắn của Liên-Từ
vân vân

Bon Prime N. 58
Để lạnh đồng hồ
Có đủ 52 cái bons liên tiếp, và dấu phải ở trong khoan đai về trước thì được một cái đồng hồ.
Trên báo này về sau, báo nào không có dấu « Contrôle T.V. » tại bên báo không thể nhận.

CHỪNG NÀO CÓ TRẬN THẾ-GIỚI CHIẾN-TRANH THỨ NHÌ?

Sau trận Âu-châu đại-chiến 1914-1918, các phương-diện trên bàn cờ Âu-châu đến hôm nay vào nước bí: nhơn-loại bị một vết thương nặng, sườn chính-trị rung-rinh, nền kinh-tế suy-sụp, cuộc kiến-thiết ngửa-nghiêng. Rong rã 17 năm trường, vết thương nọ vừa lành, sườn chính-trị mới vững, nền kinh-tế vừa chắc, cuộc kiến-thiết vừa xong, thì nghe báo-giới bàn-luận lần-xảo về

Mèo phỏng nước sôi thấy nước lạnh cũng ghê: cái tiếng súng 17 năm về trước còn nghe nổ bên tai, cái thảm-trạng người chết, mạng tạt, còn phở bày trước mắt, nên người ta lo ngại cũng phải. Cái hiểm-tượng ấy vui về gì mà mong diễn lại một lần nữa! Nhiều người nói sẽ có trận đại-chiến phát-khởi trong nay mai một cách quả-quyết lẫn. Theo số-kiến của tôi thì trận

quốc, thì nhờ Quốc-liên điều-dinh. Cũng nhờ cuộc điều-dinh kéo dài ngày giờ ra làm cho người lạnh bớt cái lòng công-phẫn của quần-chúng.
Theo chỗ thiên-kiến của tôi, cái không-khi ngờ-vực giữa 7 cường-quốc thì có, còn cái màn chiến-tranh thì không thể nào phở bày ra được. Nếu có, thì cũng xảy ra một cách gián-tiếp mà thôi: nghĩa là một cường-quốc kia xam-lược nước



Bà Schusnigg phu nhân của thủ-tướng Áo, là một người đàn-bà rất can-dảm không rời chồng, vì Bà biết chắc thủ-tướng là người hèn-lâm. Đó là hình chụp khi thủ-tướng và phu-nhơn đến Kinh-đô Budapest nước Hung-gia-lợi để thương-thuyết. Ai cũng biết vấn-đề Áo-Hung tự hiệp là vấn-đề quan hệ tới cả đại-cuộc Âu-châu ngày nay. Từ trái qua một: thủ-tướng Schusnigg, thủ-tướng Gombes, nước Hung, tới bà Schusnigg ôm tràng hoa và ông Waldenegg người-trưởng Áo
trên Thế-giới đại-chiến thứ hai đại-chiến này chưa bùng ra sẽ phát-khởi trong đây mai.
Đòm thấy cái tình-hình ngờ-vực giữa quốc-tế, chính-sách Tân đại-lục của Nhứt, công cuộc kiến-thiết quân-cảng của Anh, việc thao-diễn hải-quân của Mỹ, thủ-đoạn cường-ngạnh của Đức, cuộc tăng binh-phí và kiên-cố đồn-lũy ở biên-giới của Pháp, cuộc thao-diễn không quân của Ý và kế-hoạch của Nga, mà soi-nổi dư-luận hoàn-cầu.
nhược-tiền nào mà có thiệt-hại đến chủ-quyền hoặc tài-lý của một cường-quốc khác thì họ mới gấu-ó gây-gỗ với nhau mà thôi.
Xét ra 7 cường-quốc không sanh sự với nhau bởi những đặc-điểm có quan-hệ với nhau thành ra họ khiến-chế nhau, giám-đốc lẫn nhau. Xét riêng tình-hình mỗi nước như vậy :
NƯỚC ĐỨC. — Đứng vai tuồng khêu-kích chủ-động (COI TIẾP TRƯƠNG 2)

Truyện Bút

Hauptman Annam

HAUPTMAN là tên dân Đức ở tiền nga xứ Huế-kỳ, ba năm trước bắt cóc đưa con nhỏ của phi-công Lind-bergh đời choộc 50.000 đô-la, mới rời đô bẻ ra, đã bị tòa án Flemington kèn án xử tử bằng ghế điện. Vụ này làm rùm thế-giới, chắc ai cũng biết rồi.

« Ai cũng cho Hauptman đáng tội, vì cái tội bắt con cái người ta để đòi chuộc kiếm ăn như thế là cái tội đáng ghê nhất, phải bị treo tay mới được. Nhưng có lẽ cho nó truyền nhiệm khắp trong thiên-hạ. Ai ở ở xứ mình có thấy xảy ra một chuyện khêu-kiếp như vậy chưa? »
« Con nui... »
vừa phát ra, chắc ai cũng nghĩ như tôi, những người có-con cái đều lo ngại và nghĩ thầm :
— Trời ơi ! Nước-Nam mình xưa nay không có cái thói khêu-ó đó, bây giờ đã truyền-nhiệm phong-tục quân cướp bên Huế-kỳ mà sanh ra Hauptman Annam rồi sao ?
Rồi thì ai có con cũng phải giữ mình giữ riết, như là những nhà giàu có càng hồi hộp hơn hết, vì biết đầu quâu kia đã chơi thiên-hạ rồi không chơi tới lượt mình ?
Bây giờ lời ra thầy Nghé làm việc tòa-án và là bạn thân thầy Thạc là chủ phạm vụ này, chỉ là một vụ cá-nhơn mưu lợi ở giữa anh em mà thôi, chớ không phải là có một bọn cướp sa-ô-nhai lối mới và có tổ-chức gì hết. Đứng về mặt gia-đình và xã-hội, thì vậy cũng nên mừng. Nhiều người nói riêng trong trí :

— Phải, đầu giầy mới nhọc chỉ là anh em bạn lập mưu bắt con của nhau để kiếm xu, chớ đâu phải là mới trở ra thú ăn cướp riêng, chuyên nghề bắt cóc con cái thiên hạ !
(COI TIẾP TRƯƠNG 2)

Liệt vị cử-trí quận nhì (Saigon-Cholon-Tân an-Mytho).
Hãy cử vào viên Quân-hạt tron số:
PHAN-VÂN-THIỆT
Cử nhơn luật-Chủ-nhiệm báo «T.V.»
TÀNG-QUANG-DÍ
Hội-đồng Thành-phố Saigon
Thương-gia
NGUYỄN-MINH-CHIÊU
Phó-xứ Thành-phố Saigon
Hội-đồng Địa phương Saigon-Cholon
và sở của phái « Thanh-niên chiết trung (Jeunes modérés) »

Chiến-Hòn

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

« Chúng tôi không thích - hay không chịu - chiến theo cái thích ấy. »

« Nên mới có ngày nay. »

« Ngày nay, chúng tôi cáo từ độc giả. »

« Cáo từ, vì một lý tâm thường, mà rất quan trọng : Hết tiền. »

« Công cuộc chúng tôi dành bỏ giờ. »

« Dành chịu làm quân thua trận. »

« Không bắt chước Hang-Vô ở Ó-giang mà nói : Trời hại chó không phải không biết dùng binh. »

« Chúng tôi thú rằng thất bại vì không biết cái luật riêng của nghề báo ở nước này. »

Chúng tôi chia buồn cùng bạn đồng nghiệp Bắc - bà và thú thật rằng sự đình bản này là một điều đáng tiếc lắm. Báo Nhật-Tân, chỉ nói về cái thể tài mới mẻ của nó, cũng đáng sống, lên sống, đáng hơn, nên hơn cả chục tờ báo khác ở trong Nam và ngoài Bắc.

Quả thật như lời Nhật - Tân, nhiều nhà làm báo coi tờ báo như một món hàng. Nhưng cái tâm lý đó cũng ở nơi độc giả mà gây nên. Làm vì mua báo đọc không phải cốt để bồi bổ trí thức, nuôi sống tinh thần. Vì vậy nên họ có cái ý họ mua báo không trả tiền, đòi họ, họ bắt binh. Ý họ muốn có cái này, cái kia, cái họ đã trả, mà báo không thể làm được, họ bắt binh. Nói tóm, họ không muốn lấy tờ báo làm một người bạn để khuyên lơn dạy dỗ, chia vui sẻ buồn với mình mà trả lại họ muốn lấy tờ báo làm một lợi khí để trưng bày, để chịu chướng theo ý muốn của họ đâu ý muốn ấy phải hay.

Muốn bán cho chạy, nhà báo phải chịu theo, phải cũng chịu mà quý cũng chịu. Nhưng làm như thế thời nó hèn hạ (Avilir) cái nghề làm báo cái mục đích cao thượng của kẻ viết báo đi. Chắc người có học thức có lương tâm không ai chịu làm như thế cả. Riêng phần độc giả, hạng người có trí độ cũng không ai có cái tư tưởng sai quấy như thế bao giờ. Đã định rằng một tờ báo kia là bạn của mình thì mình phải vun bồi tu bổ cho nó đủ phương diện, thấy làm cái phải thì khen, cái quấy thì chê. Bao giờ độc giả có cái cảm tình với một tờ báo như vậy thì báo giới xứ này mới có cơ phát đạt được.

VIỆT-LAN

Các bạn cử-tri thanh-niên ! Ngày 17 Mars liệt-vị hãy cử số của Phan Văn-Thiết, Tăng-quang-Di và Ng-minh-Chiếu là số của phái « Thanh-niên chiến-trung » (Jeunes modérés) tôn chỉ và đi đầu quốc-dân tấn-bộ một cách êm-ai và yêu cầu công-lý cho các hạng tiểu tư sản binh-dân.

Chứng nào có thể giới chiến tranh

(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

ở Âu-châu. Cái thái-ộ cường-ngạnh của Đức chẳng qua dụng « thủ đoạn làm nư » liều mạng cho được việc chó biệt-lực chưa đủ, làm sao dám tuyên-chiến với Pháp. Biết rằng nhà độc-tài Hitler được đại-da-số quốc-dân tin-nhiệm và các chánh-khách quốc-tế vị-nể, nhưng vì cuộc khủng-bố năm 1934 cũng có thể làm cái ngòi sanh cuộc nội-loạn có thể làm rung-rinh được địa-vị của mình mới đây chưa được kiên-cố lắm. Cái gương vua Uy-liêm đệ-nhi còn rành-rành, nhà độc-tài thức thời-vụ lẽ nào không thấy rõ, lại còn sẵn bước vào con đường đưa mình vào chốn hư mất sao? Song phải tỏ ra một thủ-đoạn cương-quyết : mộ là đối phó với thời-cuộc, hai là trấn-tịnh dân-tâm.

NƯỚC NHỰT. - Đóng vai tưởng kêu-khích chủ-động ở Á-châu. Năm 1917, Nhựt « xao » vào trận Âu-châu đại-chiến không mệt gì, mà cũng được chia phần như ai. Lợi-dụng đang lúc người ta còn đang rên mình, bên Âu ai rảnh đầu mà can-thiệp việc xa-xôi. Nhựt làm bướng, bức hiệp anh Tàu yếu-đuối ở ngay cạnh mình, và được một miếng mỡ béo là ba tỉnh ở Mãn-châu làm căn cứ cho chánh-sách Tân-đại-

nhà trọng-tài Quốc-liên nghe theo lời yêu-cầu của Tàu, tuyên-bố không thừa nhận Mãn-châu, vì cho rằng không hợp pháp. Muốn tỏ cái thái-ộ cương-quyết của mình, Nhựt bèn thối-xuất Quốc-liên. Khỏi ai khiên-chế câu-thức, Nhựt được rảnh-ràng lo mở mang Mãn-châu. Lâu lâu lại động-binh có ý bắt-nạt anh Tàu thừa-nhận Mãn-châu-quốc độc-lập và các điều-uớc bảo-thủ quyền-lợi của mình. Từ ngày khoát áo từ-giã hội Quốc-liên, các phương diện trên trường quốc-tế, Nhựt hăm mình vào cảnh cô lập, Nhựt để đầu chưa thấy chỗ yếu-điểm ấy. Vậy thì vấn-đề chiến-tranh giữa Nhựt với một nước trong sáu cường-quốc kia, chỉ là một vấn-đề bóng-bày bản sướng mà thôi.

NƯỚC ANH. - Gần đây nghe nói vấn-đề Trung-đông thiết-lộ và Mãn-châu là thùng thuốc súng có thể làm nổ bùng ra cuộc Nga - Nhựt chiến-tranh được. Tưởng vậy cũng có lẽ, vì Nga quyết phục thù xưa, và cũng vì quyền lợi của hai nước đang xung-đột nhau rất dữ-đội. Thấy mây đen phủ kín trời thì ai cũng đoán rằng sắp mưa, nhưng cái địa-vị cùng chủ-nghĩa, Nga 1904 khác với Nga hiện-tim, vả lại, kế hoạch của Nga chưa thành công hoàn-toàn thì Nga có què gì mà chiến-đấu với Nhựt để ngăn-trở kế-hoạch của mình mà chưa chắc chắn thắng đã cầm sẵn trong tay, thì có phải là hư-bông cái tiền-đồ xã-hội đang kiến-thiết kia chăng? Cái tin Nga thuận-mãi Trung-đông thiết-lộ cho Nhựt chẳng phải là tin thiệt, mà là cái mưu dục hưởng để cho hoàn-thành kế-hoạch đã, rồi sau sẽ tùy thời mà đổi phó. Vậy thì Nga-Nhựt chiến-tranh chưa thành vấn-đề hiện kim, mà Mỹ-Nhựt chiến-tranh, hoặc là Anh-Nhựt chiến-tranh cũng chỉ là vấn-đề trừu-tượng mà thôi.

NƯỚC PHÁP. - Nước Nhựt là mũi dích trong con mắt người Nga, cũng như nước Pháp là cây gai trong bàn tay người Đức. Không thể nào hai cường-quốc cùng dung-hợp thế-kỷ này. Làm gì cũng phải có một nước bị chinh-phục mới thôi. Bởi vậy sau trận Âu-chiến, Đức ký hòa-uớc chịu cho Pháp được những quyền lợi sau này : một là phục-hoàn, trả lại cho Pháp những đất mà Đức đã chiếm cứ từ trước, hai là bồi-thường bằng tiền-bạc, bằng vật-liệu cho phù với các phí-khoản của Pháp và Đồng-minh trong bốn năm giặc, ba là phòng-bị, buộc Đức giảm theo số binh đã định, và Pháp với Đồng-minh được đóng binh ở tả-ngạn sông Rhin để coi chừng Đức có tuân y hòa-uớc không. Bị bó buộc bởi ba điều-kiện trên đây, Đức như gãy càng, như cò gặp bìm. Vết thương sấn-sốc trong 17 năm trời nay mới gom miệng, kéo da non. Đức để đầu không rõ sức mình mà hòng dám chơi

với Pháp? Còn Pháp có nước thắng đã về tay, lại thêm hết sức thận-trọng đề-phòng, thì địch-quân còn mong gì vùng-vẫy nổi. Vả lại, trên trường quốc-tế, Pháp được nhiều cánh nhiều vây, tuy vậy mà Pháp chẳng cậy thế-lực mình mà bắt-nạt ai, Pháp lại đeo đuổi một chánh-sách hòa-bình của nhà cố Ngoại-giao Briand đã vạch ra, cho đến sau này mấy ông Paul Boncour, Barthou, Laval cũng đi theo đường ấy. Pháp đủ thiết-lực làm cho địch-quân phải nề mình, mà mình lại không khêu-khích ai, chỉ mong mỗi cuộc hòa-bình, thì làm sao phát sanh ra chiến tranh được?

NƯỚC ANH. - Trên các mặt bề, đâu đâu cũng pháp-phối màu cờ của đạo thương thuyết Anh, trên đại lục, Anh có nhiều thuộc-địa. Bao nhiêu đó Anh đã lấy làm tự mãn tự-túc rồi, lo bảo-thủ không rời, còn dư công đâu đi xâm-lược tranh-dành cho sanh chuyện. Còn việc Anh lo kiên-cố quân-cảng ở Tinh-châu chẳng qua là thực hành cho rồi cái chương-trình hải-quân của mình mà thôi, như Pháp lo kiên-cố đồn-lũy của mình ở biên-giới, đều là phương-pháp phòng-thủ tự vệ cả.

NƯỚC MỸ. - Ở bên kia Thái-bình-dương nước Mỹ cũng có một vấn-đề. Năm xưa có việc xích-mịch với Nhựt, nên Mỹ hạ lệnh trục-xuất Nhựt-kiều. Nhựt lấy làm phiền, nhưng vì Mỹ thiết-ực đủ, tiền bạc dư, nên đầu chin gian mười hơn, Nhựt cũng can-rằng mà chịu. Thấy Nhựt hòng-hách bên bờ kia Thái-bình-dương, Mỹ cũng đem hết hạm-đội của mình ra diện võ dương oai bên này bờ Thái-bình-dương. Hai bên chỉ cho biết thiết-lực nữa cân chọi với tâm lượng mà thôi, chớ không nước nào dám tiên hạ thủ.

NƯỚC Ý. - Dưới chế-độ đảng Hắc-y nhà Độc-tài Mussolini nhắc địa-vị nước Ý lên ngang hàng cùng liệt quốc. Muốn cho các nước biết trình độ không-quân của mình nên năm rồi thống tướng Balbo chỉ-buay một đoàn chim sắt

Tuy Bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Tôi tưởng rất nên ngợi khen các nhà chuyên trách ở đây đã khám phá ra vụ thầy Nghé một cách mau lẹ và rõ ràng, nếu không thì tưởng tâm trí người ta vẫn còn lo ngại nghi hoặc mãi chưa thôi.

Bề nào cũng chắc là thầy Nghé có theo đuổi tin tức về vụ « Công-tử Lindbergh » bấy lâu, và không chừng có đọc truyện của Conan Doyle nên chỉ thầy mới nảy ra cái tư tưởng bắt chước Hauptman Huê-ký như thế.

Có người cho là cái tinh thần và cái tâm nào của thầy Nghé không được quân-bình; nghĩa là người ta nghi thầy điên khùng.

Song, theo ý tôi suy tưởng, vụ này xảy ra, những cái nguyên cơ nội dung của nó, đều là tự-nhơn, đầu là giả ngộ, đầu là điên khùng, cho tới những ai là chánh-phạm, ai là tòng phạm, những cùng mặt mưa xa gần, như thiết đều nên trình trị một cách nghiêm khắc, hẳn hoi, chớ không nên dùng chế chửi náo bết. Thứ cổ xấu mới mọc trời đầu lên, muốn cho nó khỏi sanh sâu làm hại, thì phải lo đào tới rễ, bứng cả gốc nó mà liêng đi mới được. Phải như vậy để cho những kẻ khác thấy mà sợ, hết dám mơ tưởng bắt chước làm theo, và lại có vậy thì những nhà có con mới hết pháp phòng lo ngại.

TRƯƠNG-THIỆT

hay cùng các nước. Mới đây ngoại-trưởng Pháp lại sang Ý trao đổi ý-kiến với nhà độc-tài để gần-bỏ tình liên-bang giao-hảo.

Xem tình-hình các nước rồi, thấy nước nào cũng giữ thế-thất ở bên trong cho kiên-cố, còn bên ngoài thì họ khiến chế, giám-đốc lẫn nhau chắc thế-giới sẽ được hòa-bình lắm? - Không, đó chỉ là chờ ở thời-gian mà thôi. L theo tình-hình hiện-tại đoán-xét việc tương-lai thì lẽ đến năm 1940 sắp lên mới có chiến-tranh được. Chứng ấy Nga đã hoàn-thành kế-hoạch mà Tàu cũng chuẩn-đầu tự-cường. Tàu là chỗ trung-tâm điểm thị-trường của thế-giới; Nga là cường-quốc chung của liệt-cường. Một bên : Tàu muốn thâu-hồi quyền-lợi, một bên liệt-cường muốn duy-tri quyền-lợi, hai bên chạm trán nhau mới nổ bùng ra chiến-tranh được.

TỊCH HÀM (Sadec)

Nhà thuốc

VIỆT-NAM

ĐÔNG-HUÂN-DƯƠNG

3 đời danh tiếng (thuốc gia-truyền)

235-237

rue Cáymai

CHOLON

THUỐC SỐ 5. - Giải ban thối nhiệt tán : Trị nóng và trừ tuyết các bệnh ban trái, người lớn trẻ em đều dùng được. Một hộp 0\$20, mỗi bao 0\$10.

THUỐC SỐ 22. - Sâm-nhang Bồ-huyệt huôn : Bộ thận, trị mộng tinh, di tinh, đàn bà con gái kinh nguyệt không đúng, huyết kém, xanh xao, nước da huỳnh đàng, đờ đờ khí suy, gân cốt bại hoại, tinh thần mỏi mệt, ăn uống chẳng biết ngon. Mỗi hộp 1\$00 (uống được 5 bữa).

THUỐC SỐ 18. - Sâm bối bồ phiêu huôn : Các chứng bệnh ho như ho lao, ho tã, ho lạc huyết, súc huyết và chứng bệnh ho già hay làm mệt, đã dùng đủ thứ thì không hết. Xin hãy tìm thuốc số 18 này mà dùng thì tật bệnh sẽ tiêu trừ, khỏi lo tiền mất tật còn. Mỗi hộp 1\$00 (uống được 5 bữa)

THUỐC SỐ 4. - Hải-nhi thất lý kình phong tán : Trị trẻ em từ lúc mới đẻ tới giáp thời nôi bị những chứng bệnh là : cấp mang kinh phong, đực chun, con mắt thường lay ngó lên, ho hen khô khè cũng là tối ngũ thường hay đờ mở hôi đầu, hoặc bị chứng bệnh mạn ty phong nó hay làm ên xương sống, mỗi ve 0\$20.

DẦU ĐÔNG-HUÂN trị bá chứng hay hơn hết. Có bán khắp nơi. Ve lớn 0\$15, ve nhỏ 0\$07

THÙ LẤY CON MẮT VÔ-TU XÉT VỤ BẮT CỐC EM TUYẾT



Hình trên là em nhỏ Tuyết; dưới là má nó, Mme Thạc

lắm. Mà những mối này đều do sự hành động của thầy Nghé hết: thầy Nghé tự buộc tội mình mà chẳng hay. Thầy Nghé hành động thế nào?

Vi tình bà con bên vợ nhỏ, vì cái nghĩa ở gần nhau, nên từ khi em Tuyết bị ăn cắp, thầy Nghé hết lòng sốt sắng giúp đỡ thầy Thạc. Cái cử chỉ ấy thật đáng khen vô cùng, nếu chẳng có mấy điều sau đây khiến cho nhiều người phải nghi cho thầy Nghé có nhúng tay vào vụ.

1) Chia tay nhau đi kiếm. M. Thạc chạy về vùng Tân-An, Mỹ-tho, và Hậu-Giang; còn M. Nghé về vùng miền Đông, sao thầy Nghé chỉ lên lên xuống xuống ở một miệt Biên-hóa mà thôi? — Cái gì dặt thầy Nghé; và ghích thầy không cho thầy bước qua tỉnh khác như Thủ-dầu-một, Baria?

2) Khi thầy Thạc rưng chí, vì hết phương kiếm nữa, thì muốn đi thưa số Mặt-thám, sao thầy Nghé lại cản-đáng không cho, nói rằng nếu có bắt thấy thì chúng giết con thầy Thạc mất?

Xét những vụ như vụ bắt cóc em Tuyết, con thầy Thạc, nhiều người thường thiên về cảm tình mà ít trọng lý lẽ; hay là có trọng lý lẽ đi nữa thì lại ít chú ý đến những việc làm đã xảy ra, thành thử trên mặt báo, và ở giữa công chúng mới có một luồng dư-luận nghi-nghi ngờ-ngờ, đã chẳng giúp ích chi được cho cuộc điều-tra của các nhà đương cuộc, còn lại làm cho rối trí thêm những người ở trong cảnh. Nghi cho thầy Thạc là chánh phạm âm mưu với thầy Nghé đã giấu con để lấy tiền xài chơi như một ban đồng-nghiệp kia chăng? Thời sự nghi ấy thật ở ngoài vòng nhơn-luân và tình lý. M. Thạc vốn là con nhà giàu có — tôi nó giàu có chứ c' ăng phải đủ ăn — không phải là tay chơi bời, thì làm gì muốn « móc họng » nhà bên vợ để lấy 4.000\$ làm chi! Xưa nay những người muốn ăn của vợ, mà ăn còn nhều hơn cái số 4.000\$ ấy, họ thiếu gì mưu mẹo khác kia! M. Thạc trước khi muốn ăn của vợ — nếu thật muốn ăn của — có lẽ phải học một ít mảnh lời, chứ có lòng dạ nào đem bỏ đời con hai bữa, cho còn da với xương? Huống chi hai vợ chồng thầy Thạc ở với nhau ban nãy mà không có mặt con nào, thì trừ kẻ mặt người lòng thú ra, chẳng ai nỡ dạn tình ruột thịt một cách tàn nhẫn như thế.

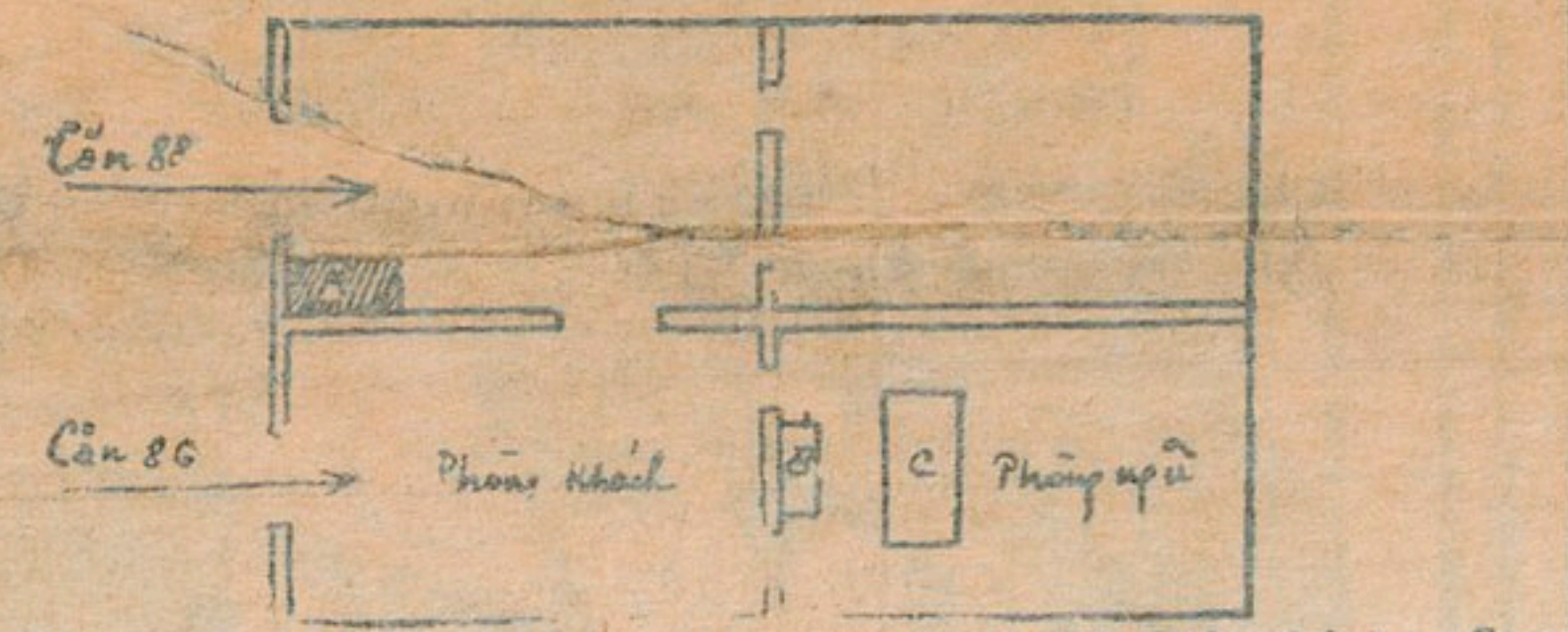
Còn cái cách nửa bình nửa không thầy Nghé theo kiểu một ban đồng nghiệp khác, thì họa chẳng chỉ những người ở trong bóng mờ ám mới làm được mà thôi. Tốt hơn đừng bình. Mà dẫu có nghi cho thầy Thạc, hay là có bình cho thầy Nghé đi nữa, những việc làm từ khi xảy ra vụ bắt cóc nó bày ra nban nấn kia kia, nó cáo thầy Nghé kia kia! Quan Tòa Lý kui hạ lệnh tố tụng thầy Nghé và bắt vợ lớn của thầy là Lê-thị-Ba hôm 1er Mars 1935, ai cũng biết ngại nắm được trong tay nhiều cái mới có thể buộc tội thầy Nghé

M. Nghé phải là thủ-phạm chăng? Nghi cho M. Thạc « công-xi » với M. Nghé đem giấu con phải là chánh-đáng chăng?

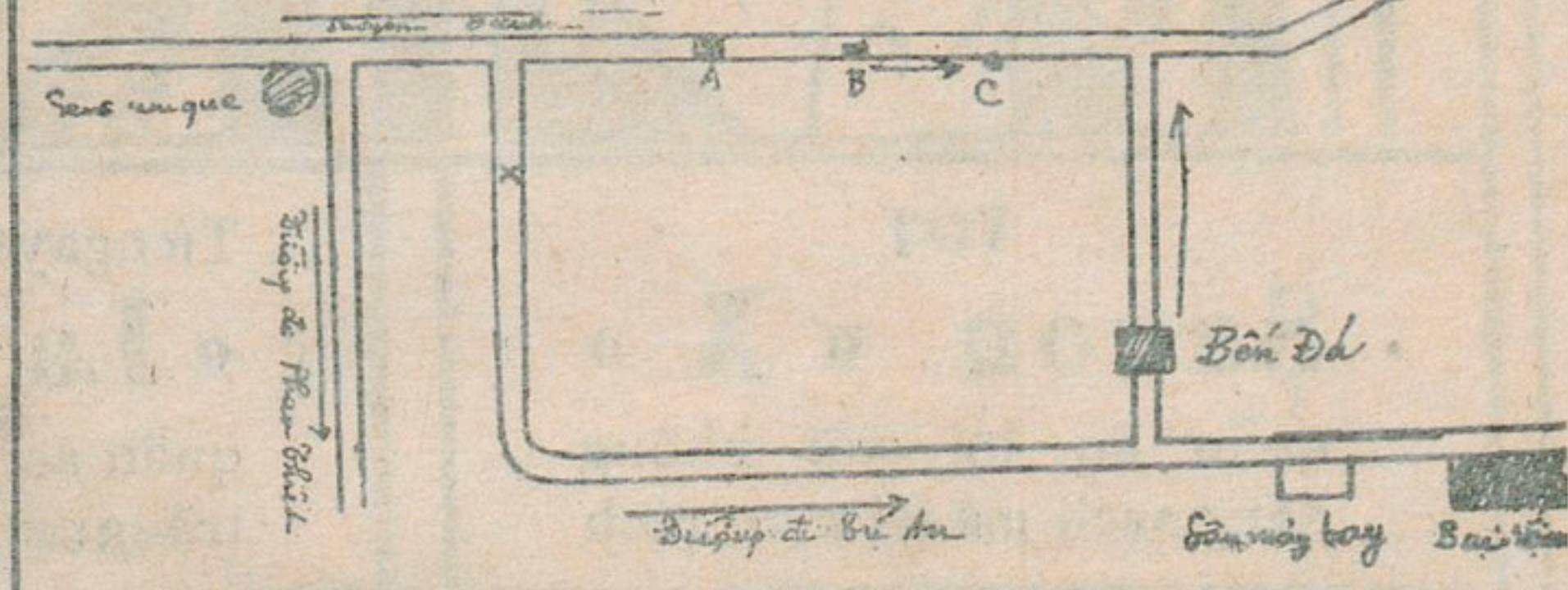
không cho xe M. Thạc đưa trường, thầy Nghé được ở ngoài thông thả thì biết số Mặt-thám với phòng Biện-ly xét đoán kỹ lưỡng lắm, mới bắt thầy tống giam gần đây. 8) Đến khi tìm em Tuyết về được rồi, mà vợ thầy Thạc muốn nhờ thầy Nghé chỉ chỗ giấu để truy hồn hú vía cho đứa nhỏ, sao lần đầu thầy Nghé thối thác nói một không đi? Không đi thì thôi, cơ sao bữa sau đi, chỉ chỗ này hết sức rồi chỉ chỗ nọ, không trúng đâu vào đâu, như người mất trí nhớ bay là lương tâm chẳng an vậy?

5) Ai đem bỏ cái thơ trong nhà thầy Thạc vào lúc buổi chiều để đòi 4.000\$. Trước khi người nhà thầy Thạc lượng được cái thơ dưới đất, thầy Nghé có qua chơi một lúc thì trở về nhà mình số 82.

6) Khi tiếp được cái thơ đòi tiền rồi, M. Thạc muốn giao cho M. Thái, người bạn thân, cũng làm chung một số với thầy, số tiền 4.000p. đựng trong cái bao thơ màu đỏ, để đem đi trên lạng Cha cả, sao thầy Nghé cản lại không cho? bảo phải đưa cho một người nào bà con và đáng tin cậy? Người ấy trừ thầy Nghé ra còn ai?



Đây là đường đi kiếm con thầy Thạc ở tại Bến Đá (Biên-hóa)... Sau khi em Tuyết mất tích rồi thì thầy Thạc đi với thầy Nghé lên Biên-hóa để kiếm con. Đi đến chỗ A hỏi xe ngựa Bến-Đá ở chỗ nào rồi hai người mới đến B. Đến đây M. Nghé bảo xe ngựa lại xuống đi bộ đến đầu chấm C., nơi đó gặp một người đàn-bà, rồi dắt người đàn-bà ấy đi bộ đến B., rồi lên xe chạy vòng theo đường Tri-An đến sân máy bay. Đến sân máy bay M. Nghé bảo xe đi r róc M. Thạc ở Bến-Đá. Gần sân máy bay có một cái bụi rậm là chỗ sau này người ta mới biết em Tuyết bị giấu nơi đó. — Kiểm không được, lúc đưa người đàn-bà trở về, thì M. Nghé bảo để người ấy chỗ chữ X chứ không muốn cho xe đưa về đến nhà.



Đây là hai căn nhà số 88 88 Pellerin của thầy Thạc ở. Vụ bắt cóc xảy ra bữa tối 19 No vembre 1934, vào lối 12 giờ khuya trong lúc thầy Thạc đi về Tân-An. Đêm ấy em Tuyết ngủ trong cái giường B. khich cái vách tường, cách cái giường của mẹ (C) chừng 3 thước. Trong lúc bắt cóc thì vợ thầy Thạc cùng 6 người ở trong nhà chơi tam hưởng ở bộ ván (A) bên căn số 88. — Lúc ấy hai vợ chồng thầy Nghé cũng có chơi tam hưởng nhưng mới về ngủ rồi.

3) Đến khi M. Thạc vào thưa với ông chánh văn-phòng ở dinh quan Thống-đốc, thuật lại nội nhả mình, sao lại có thầy Nghé đến đứng ở ngoài « cu- loa » (couloir) phòng việc của ngài? Ai tưng ra vô dinh quan Thống-đốc cũng biết cái cu- loa ấy là chỗ cấm người ngoài; cái gì xô đẩy thầy Nghé đến chỗ cấm ấy?

4) Khi đi Biên-hóa tìm em Tuyết lần đầu, có gì M. Nghé

7) Vì có gì khi bị đòi hỏi lên bót, thầy Nghé có mượn một người Tây có thể lực ở ngoài giới gấm mình? Tuy có họ gọi gấm như thế, song ông có Borel cũng phải chỉ ngay mặt thầy Nghé mà nói.

— « Anh tuy có người giới gấm, nhưng bao giờ tôi nắm được đủ bằng cứ, để anh chạy đi đâu cho khỏi. » Từ tháng Novembre 1934 đến Mars 1935 gần bốn tháng

phạt đi nữa cũng không giải nghi trước mặt quan Tòa và công chúng được.

Đứng về hai mặt ấy, chúng tôi không có ý gì buộc tội cho thầy Nghé, hay là bình vực cho thầy Thạc. Chúng tôi chỉ đứng về địa-vị của người bàng qua có óc suy nghĩ một chút, để thử phân biệt trắng đen trong một vụ mà nó có thể một ngày kia xảy ra cho mình được mà thôi.

Buộc tội chăng? Thì quan Tòa còn đó? B nh vực chă g? Thì th ếu chi thầy kiện về sau này! Mạnh mỗi ngày nay đêm nằm đũ vào tay nhà đương cuộc, thời cái ảnh sang trong vụ bắt cóc em Tuyết chẳng bao lâu sẽ nảy phựt ra. Chúng ta hãy đợi tin.

VĂN-TRÌNH

Số in của báo Tân Văn

Có nhiều vị độc-giã muốn biết số in của bốn báo nấng viết thơ thăm hỏi. Bốn báo ngăn ngại không muốn đăng những con số ấy, tuy là đối với toàn thể báo giới cũng không hề với đồng nghiệp nào nhưng thật còn dưới xa cái số mà chúng tôi ao ước. Nhưng chịu theo ý phân đồng, xin đăng lên đây số in trung bình mỗi tháng, vị độc-giã nào có chỗ nghi ngờ cứ viết thơ hỏi ngay nhà in J. Việt hay hỏi thăm nơi Depot legal thì

Số Ra Mắt 1934 (còn tên Việt-dân)	5 000
Mars	3.000
Avril	3.100
Mai	3.100
Juin	3.150
Juillet	3.200
Aout 1934 (qua tên Tân-Văn)	3.800
Septembre	4 000
Octobre	4.050
Novembre	4.200
Décembre	4.800
Số Tết 1935	9.710
Janvier Février 1935	5.200

KINH CÁO ĐỘC-GIẢ

Chư vị độc-giã mua lẻ TÂN-VĂN TUẦN-BÁO ở miệt Saigon-Cholon mà đã cắt những BON từ số 1 tới số 52, thì xin biên tên lại bản-báo quản-ly biết số chắc mà lo cho đủ đồng hồ thưởng cho mỗi vị. Ngày 15 Mars sẽ có một kỳ đồng hồ lại 500 cái, vị nào ghi tên trước thì sẽ được lãnh trước, vậy xin chư vị hãy nhớ cho biết sớm, tới ngày ấy nhà báo sẽ sai người đem đồng hồ thưởng đến tận nơi cho. Trong 52 cái BON chỉ có lộn 2 cái số 9 thì kể là 9 và 10, còn kỳ dư thì đều đúng số. Vậy cần phải có đủ 52 cái bắt đầu số 1, còn những vị khởi mua từ số 2, số 3 v. v. (không ra, ngoài tháng Mai 1934) thời phải đợi cho đủ 52 cái mới được lãnh thưởng.

Luôn dịp, xin chư vị cho biết coi có muốn phụ thêm 0\$50 mà lãnh đồng hồ kiểu HEURES RADIUM, hay HEURES SAUTANTES hay có giấy chuyên CHAOMÉ không?

Ở xa xin cũng viết thư cho hay và phụ thêm 0\$36 cước gửi.

Muốn lãnh thưởng cần phải làm đúng điều kiện nhà báo đã định.

T. V. T. B.

Tôn-Dật-Tiên

VÀ LỊCH-SỬ TRUNG-HOA DÂN-QUỐC
(TIẾP THEO)

Trong bài trước, nói về Tôn-dật-Tiên lúc lên 14 tuổi thì gặp dịp người anh là Tôn-Mỹ ở Đán-Hương-Son (đảo Hạ-uy-Di) về thăm nhà, bèn theo anh qua giang một chiếc tàu đồ Mỹ mà sang ở đây. Thời ấy, người ta mới bày ra máy hơi nước (machines à vapeur) nhưng cũng vẫn còn tàu buồm. Tàu đồ người Mỹ được danh tiếng là tốt và mau như thời xưa là chạy buồm vừa là chạy máy hơi.

Ông Tôn thuật lại rằng trong cuộc hành trình đầu tiên ấy, ông rất lấy làm lạ lòng khi thấy cái máy tàu quay rầm rầm và phụng lữa phụng khói chẳng khác một con rồng. Khi đến Đán-Hương-Son thời Dật-Tiên vào làm công trong công-ty Quảng-dông của anh ngài làm quản-lý. Nếu không có một ảnh hưởng của những việc thuật ra trong mấy bài trước thời có lẽ ngài ở trong cái hàng buôn ấy trọn đời. Lúc xuống tàu ông cố đạo ở trong làng với Tôn-dật-Tiên, có cho ngài một bức thư gửi gắm với ông cố làm đầu phái bộ đạo tín-giao Huê-ký ở tại Đán-Hương-Son.

trung-học, trường Saint-Louis. Ông đốc trường hạch miệng cậu nhỏ Dật-Tiên, rõ biết là gia thông minh, nên ông đã cố ý dùng làm việc truyền bá đạo giáo về sau này.

Một tháng sau khi đến Đán-hương-Son thì ông Tôn-Vân vào học ở trường Saint-Louis. Nhờ có học bổng của viên đốc học ban cho mà học tập được hai năm. Ra trường rồi, ông Tôn-Vân vẫn không hề quên công ơn của các vị giáo-sư. Trái lại, ông rất bất bình bọn bạn tác đa trắng cùng học một trường. Lúc ấy, ông Tôn-Vân cũng như hạng người trung lưu thượng lưu nước Tàu: mặc áo dài, đầu cạo xung quanh còn chính giữa thì dóc bính. Bọn học trò Huê-ký hay trũng giỡn, nảm bính của ông mà dợt mãi và tỏ dấu khinh bỉ « người màu » (coloured people) coi họ cũng như dân bản thổ Canaques vậy.

Vì sức lực yếu, trẻ Tôn-Vân không thể làm thói võ phu cho các bạn tác đa trắng sợ oai, nhưng Tôn quyết đem khiêu thông minh mà làm cho chúng kiêng dè. Tôn rán sức học hành nên mãn hạn hai năm, thì được phần thưởng như hạng của nhà trường ban cho về khoa học chữ Anh.

Phần thưởng ấy, chính tay vua bốn xứ mặc đồ đại triều (một cái áo dài bằng lông vàng) có các cung phi châu chực, cầm trao cho ông Tôn-Vân. Thi luôn vào đại-học-đường Hạ-uy-di, Tôn cũng

dạu dàu. Vào học một năm thời thi ra trường. Tôn cũng chiếm cả những phần thưởng như. Lúc ấy được 16 tuổi rưỡi. Tôn xuống tàu trở về xứ.

Không hiểu vì sao mà ông Tôn-Vân về xứ một cách lạt đật như vậy. Hoặc giả anh của ông là Tôn-Mỹ, thấy ông học hành đồ đạt cao, sợ e ông quá nhiệm theo phong tục Mỹ-châu nên mới đem ông về xứ dặng tập tành cựu học Trung Hoa. Hoặc giả mấy ông cố đạo thấy Tôn đã thành tài muốn lợi dụng ngay cái chơn tài thiệt học của Tôn để làm việc truyền bá Tân Giáo ở Trung Hoa?

Đầu sao mặc lòng, năm 1881, ông Tôn-Vân cũng xuống tàu sang Hương-Cảng. Đến đó, ông quá giang một chiếc ghe mà về Mã-cao. (Còn tiếp)

TƯỜNG-VÂN

Ecole pratique de Commerce de Saigon

7, rue René Héraud (Tân-dinh)

Nhờ cách dạy rất đặc biệt mà năm 1934 vừa qua, mấy vị dưới đây được chấm đầu thủ-khoa trong các cuộc thi võ nhà buôn lớn như tại Saigon:

1. Đoàn-vân-Phải (Banque de l'Indochine).
2. Nguyễn-vân-Triệu (Banque de l'Indochine.)
3. Lê-vân-Tân (Arsenal de la Marine).
4. Nguyễn-vân-Vân (Société Anonyme Denis Frères de l'Indochine).
5. Ngô-vân-Mãng, cấp bằng khoa bút toán, do ban "trị-sự giám-khảo phòng Thương-Mãi chấm đầu cực điểm và gia thêm lời khen tặng.
6. Đặng-nhân-Tý (Société Commerciale Fse d'I. C).

Còn trên 50 vị được bổ dụng các sở công và sở tư Saigon Kiêm-Biên và Trung-Kỳ.

Directeur **LƯƠNG-V-HẬU**
Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'I. C. chef Comptable de la Pharmacie de l'I. C. Expert Comptable près les Tribunaux de Saigon

BẢ THỨ THUỐC TIÊN

1. — RƯỢU NGẢI AN-CU (sưng, thũng, bại, nhức mỏi, trật, lợi v. v...)
2. — DẦU PHONG AN-CU (các chứng bệnh con nít: thối tai, thối mũi, no hơi, sinh bẹn, cam tích v. v...)
3. — DẦU CÙ-LÀ AN-NINH (trị bá chứng).

Bán sỉ và lẻ :
TRẦN-THỊ-Y
45 Rue Garros, Saigon

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :— SAIGON

Đạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année
Ngày tựu trường là 1^{er} Mars 1935

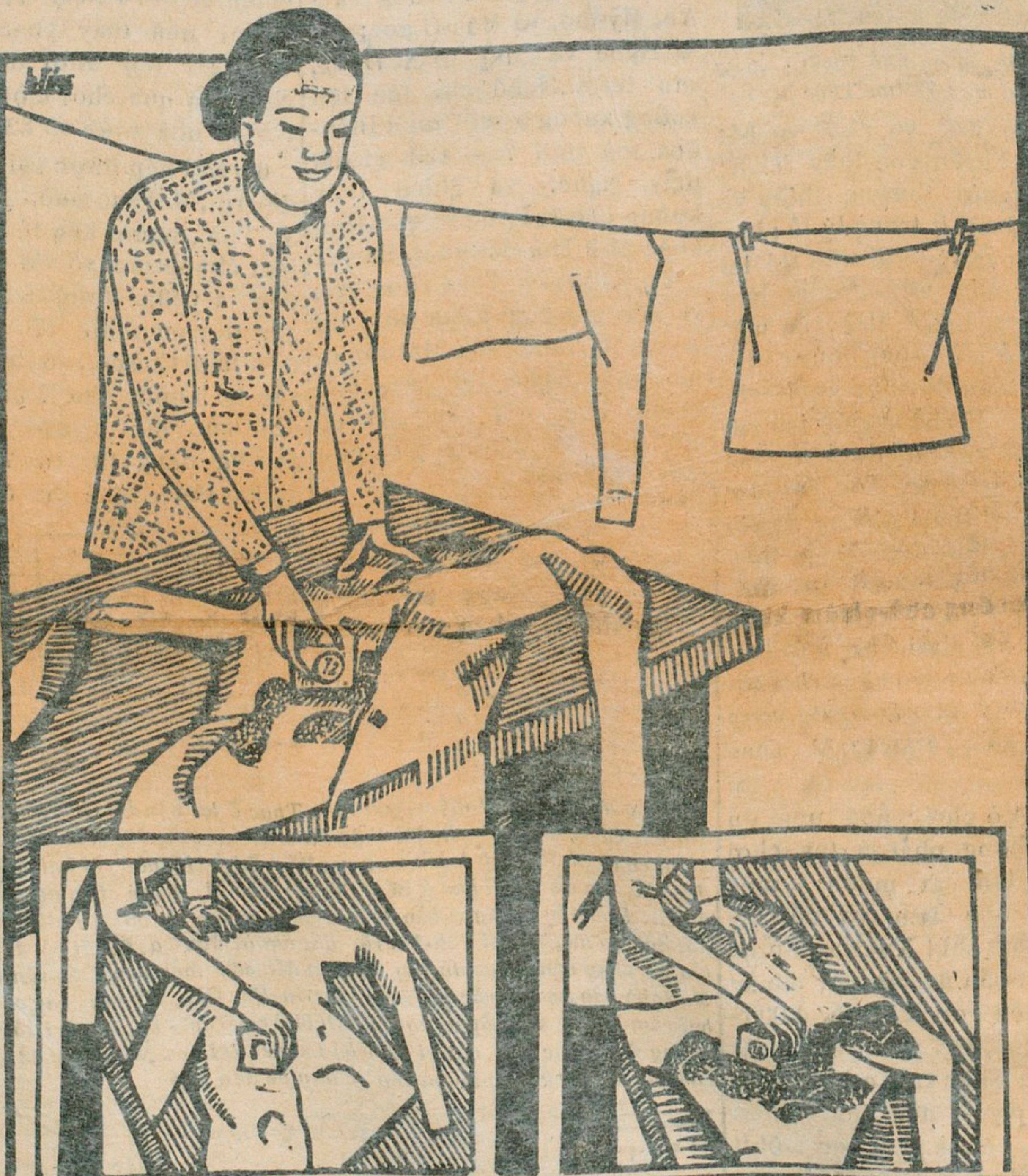
DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

M. Hồ-Văn-Ngà

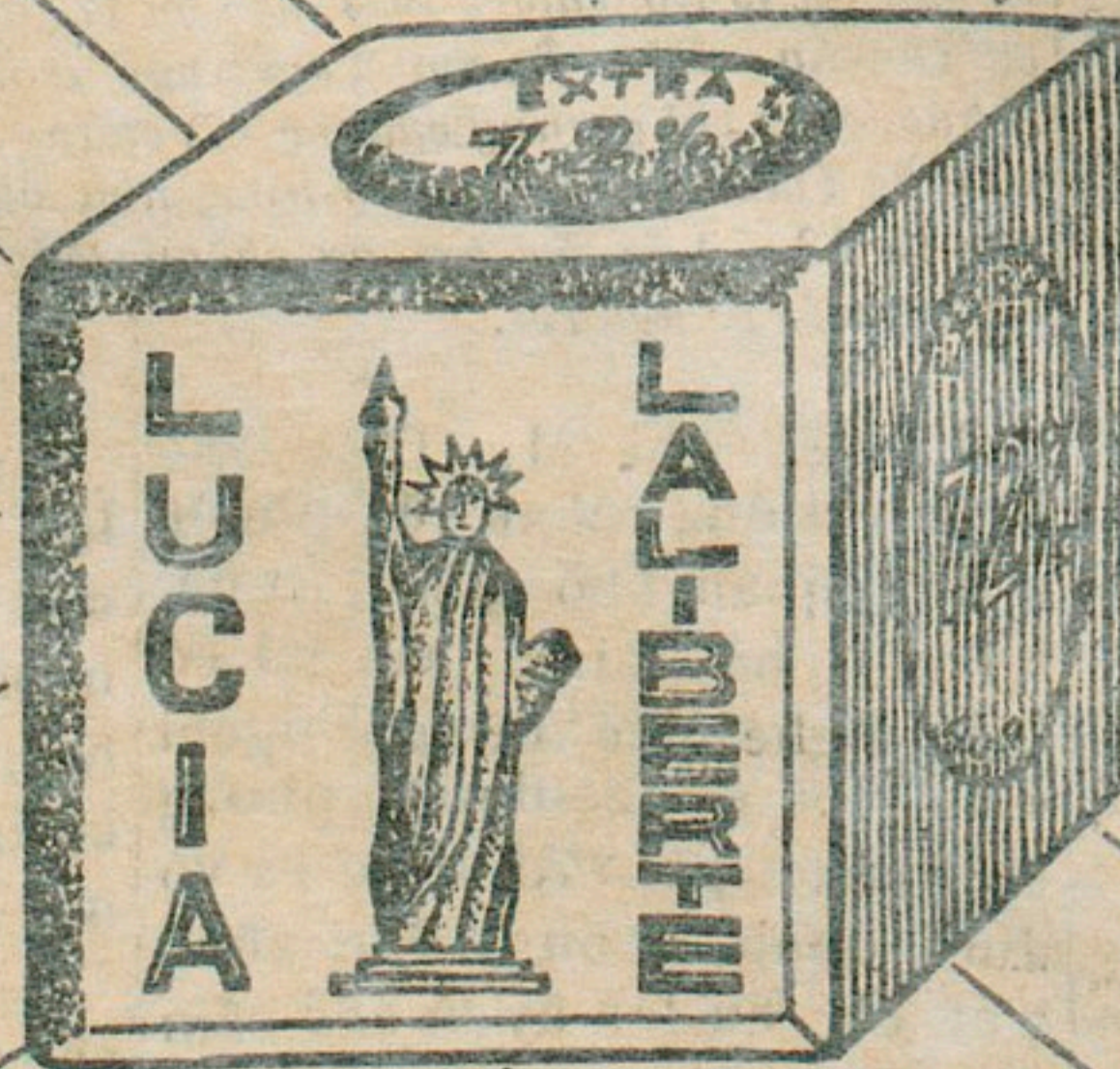
Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Handô
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh Khương-Ninh (Lettres)

Ancien élève de l'Ecole Centrale
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh Khương-Ninh (Sciences)



VỚI
Savon « X »
quần áo tôi giặt không
đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu
« La Liberté »
quần áo tôi giặt đã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRỮ BÁN KHẮP MỌI NƠI



Liếc mắt năm Châu



TỜ BÁO RIÊNG CỦA BỌN HÀNH-KHẮT

Nói ra hình như chuyện bày đặt khôi-hài, nhưng mà chính là chuyện có thiệt.

Tại kinh-thành Ba - lê nước Pháp bảo hộ ta hiện giờ, thiệt có tờ báo cơ-quan riêng của đám dân « ngửa tay xin xu ». Tên báo là *Journal des Mendi-gols*. Nhà sáng - lập ra nó, lại kiêm lãnh cả mấy chức chủ-nhiệm, quản - lý và chủ - bút, chính là một người trong làng hành-khắt; ông ta trước kia từng làm thơ - ký nô-e, về sau sa cơ thất thế, phải đi xin ăn rồi sáng lập ra tờ báo nói đây. Nhiều phông-sự-viên của các tờ đại - nhật - báo ở Paris - trong đó có M. Jules Chancel ở tuần báo *Tout-à-Vous* - đã từng nghe danh, tới viếng ông bạn đồng nghiệp chủ tờ báo hành khắt này.

Họ thấy ông da nhăn râu dài, tay chưa đỡ dầy, áo thì mất nút mấy cái, lấy nhọc cột thế nào. Bề ngoài coi lời thôi vậy, chớ ông vẫn giữ cái thể diện một ông chủ-nhiệm kiêm chủ-bút oai nghi đáo để.

Báo-quán *Journal des Mendi-gols* đặt ở trong quán rượu xập xệ, gần lối nhà thờ Saint-Paul.

Ông chủ báo này khoe với các bạn đồng-nghiệp tới viếng kia rằng mỗi ngày ông bán tờ báo của ông cũng kiếm được lời 40 hay 50 quan. Cách thức tờ báo in ra chỉ tùy theo cái

Nên ngửa bọn gian hùng

Mới đăng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan dạng phình gọt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạt, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba - Quan chẳng có cho ai đi bán đâu mà cũng chưa cho ai làm đại-ly cả.

Lapidairerie - Joallerte & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hông kho bạc) Saigon

túi nặng nhẹ của ông chủ: khi thì đưa nhà in in đẹp hẳn hoi, khi thì in xu-xoa; lại cũng có khi ông tự viết tay.

Vậy mà tờ báo sắp đặt có vẻ khã-quan mới ngộ! Đầu hết cũng có bài xã-luận ngộ ý cụ ngay nhà nước sao lại chia ra những phạm-vi giới hạn này kia trong kinh thành, để không cho bọn hành khắt kiêu ăn tự do?

Trong báo có mục kể rõ những nhà nào ở đường nào mà nhắm thế chư - vị độc-giã có thể tới dự chương ra mắt, ngửa tay xin xu được, mời phần may mắn đến bảy tám.

Rồi tới khoảng đăng các lời rao vặt, nhà báo tính giá mỗi hàng từ 10 xu cho tới 15 quan, tùy việc rao báo khinh trọng.

Ấy là mục đăng những lời rao nhường bán chỗ đứng để ngửa tay xin xu. (Vi ở Bá-lê, người hành-khắt được đứng chỗ nào ăn xin là sự nhứt định và có phép của cô bót cho, chớ không phải được đi luông tuông khắp cả châu thành).

Đại-khái một cái lời rao đó như vậy: « Muốn nhường lại một-cái địa vị ở phía đông nhà thờ trong một xóm rất nhiều người ra vô qua lại. Huê lợi mỗi ngày được tới 25 quan mà chỉ phải đứng có 4 giờ đồng hồ là đủ. »

Tờ báo lạ lùng ngộ nghĩnh lắm chớ!

M. Jean Chancel, phông sự-viên của *Tout-à-vous* đến viếng ông chủ báo hành-khắt tại báo quán là quán rượu ở gần nhà thờ Saint-Paul; sau khi tỏ bày sơ qua công việc và đưa mấy tờ báo cho coi rồi ông ta nói:

— Người ta cứ mắng bọn ăn xin là biếng nhác, không nên thân, chớ người ta không xét rằng chúng tôi cũng có ích lợi cho xã - hội. Chúng tôi nghèo khổ không có công chuyện gì màn thì chúng tôi phải hành-khắt để mưu sanh chớ sao! Phải, chúng tôi không làm sự gì có lợi cho đời, thì chúng tôi cũng chẳng làm gì có hại cho ai; chỉ vì cảnh nghèo đói nên chúng tôi ngửa tay ra xin

QUÝ THẦY DACTYLO NÊN BIẾT

Gỏ máy đánh chữ ở Saigon, mà thành ra bức thơ ở Paris

Ấy là cái máy lạ, do một nhà bác-học nước Ý là ông Maurice Compare mới phát-minh ra: máy đánh chữ bằng vô-tuyến-diện.

Ví dụ một hãng buôn ở Saigon muốn đánh máy bức thơ gửi về hãng chánh ở Paris, hay là ở góc biển bên trời xa tới đâu cũng thế, ông chủ đứng bên đọc bức thơ cho thầy Dactylo đánh máy, thầy gõ vào mỗi chữ ở trên máy như thường, nhưng mà có vô-tuyến-diện đem chữ ấy qua tới hãng chánh ở Paris mà thành hình trên miếng giấy tại bên đó.

Như vậy thật giản tiện mau lẹ hết sức, hãng ở Paris và hãng ở Saigon gửi cho nhau bằng kiểu này đỡ tốn những giấy trắng, pelure, carbone, và khỏi tốn tiền đánh giấy thép hay gửi máy bay gì nữa.

một cách rất cung kính, xin có bác bỏ thí cho từng đồng xu. Thà cứ kiếm ăn như thế, chẳng hơn là cái phùng lên xe xuống ngựa, áo tốt nón sang, chưng bành là chủ ngân hàng này, nhà lý-tài khác, mà chúng lường gạt bóc lột người ta bạc muôn bạc triệu, tức là phùng ăn cắp kia sao!

Ai trả lời ông chủ báo hành khắt về câu đó được thì trả lời đi!

X Y. Z.

Liệt vị cử-tri quận nhì:
Saigon-Cholon-Tanan-Mytho,
Hay cử vào viện Quân - hạt
trọn số
NGUYỄN - MINH - CHIÊU
Phó-xã thành-phố Saigon
Hội-đồng Địa-phương Saigon
Cholon
TÀNG - QUANG - DÍ
Hội-đồng thành-phố Saigon
Thương-gia
PHAN-VĂN-THIỆT
Cử-nhơn Luật. Chủ-nhiệm
kiêm chủ bút báo TÂN-VÂN
Là số của phái «Thanh-niên
chiết-trung»(Jeunesmodérés).

NHIỀU THẦY MA Ở TRONG MỒ SÔNG LẠI

Luật lệ phương tây để người chết được 24 giờ rồi mới đem chôn, là vì y-học nghiệm thấy rằng có người chết chỉ là một cơn chết giả, trong cái thời-gian 24 giờ họ có thể tỉnh dậy sống lại không chừng. Nếu chôn vội-vàng, có khi làm cho người ta chết oan mạng.

Gặp cái chết nào mà thầy thuốc còn nghi chưa hẳn là chết thiệt, thì thầy thuốc bắt đề tới 48 giờ mới cho phép chôn cũng có.

Y-học phương tây họ cần thận về chỗ xét nghiệm sống chết vậy đó, thế mà thường khi vẫn còn sai sót luôn. Nghĩa là nhiều cái xác chết đã chôn rồi ở dưới mồ sống lại; chứng cứ là khi người ta đào mã lên thấy xác ấy nằm thay chiều khác cách, là do nơi lúc sống lại vậy vùng vựa quây mà ra vậy.

Thuở nay người ta từng thấy sự rui ro đó hoài; như từ năm rồi ở kinh-thành Sofia nước Bulgarie đã xảy ra một việc oan uổng lạ lùng, báo *Savoir* là cơ-quan y - học ở Paris có thuật chuyện lại như sau đây.

Tại châu-thành Orhanié, có một cậu thanh-niên học-sanh tên là Kriste Krissourky bị bệnh dịch, người ta chôn lại nhà thương, thầy thuốc chích nhiều mũi thuốc trừ dịch, như đó mà bệnh-nhơn năm mê man bất tỉnh. Thầy thuốc trị bệnh là đốc-tơ Teredefcho rằng cậu Krissourky chết rồi, nên ông sai người chôn thầy đem về trong nhà xác.

Từ-thì nằm trong nhà xác cả đêm, sáng hôm sau người canh gác nhà xác thấy sao từ-thì lại nằm dài dưới đất chớ không phải nằm trên bàn đá như người ta đã để năm hôm qua.

Dầu có sự lạ đó mặc lòng, người ta cũng cứ khiêng từ-thì Krissourky ra chôn ở nghĩa địa của nhà thương. Theo tục lệ của đạo chánh Gia-tô (*Usage orthodoxe*) mồ mã người chết chỉ đắp có một lớp đất mỏng, và trên mồ có để đồ ăn nọ kia. Cách sau mấy giờ đồng-hồ,

nhiều người đàn-bà đi qua lại ở trước ngôi mồ mới chôn-nghê trong mồ có những tiếng rên rĩ đưa ra, họ sợ hãi hết hồn hết vía, mau mau cấp-báo cho mọi người hay.

Người ta vội vàng ra đào mồ của Krissourky lên, trong khi đang cuốc đất, người ta nghe tiếng rên rĩ trong mồ yếu đi lần lần; tới chừng đào đến quan-tài, họ lấy búa đập bẻ ra được, thì trẻ mất rồi: Krissourky đã chết thiệt, mà hai bàn tay nắm chặt lại, còn nét mặt thì nhăn nhó, chứng tỏ ra chàng thiếu-niên ở trong mồ sống lại, vùng vẫy dữ tợn, sau nghệt hơi kiệt sức rồi mới chết thiệt. Người ta mới một lương y khác tới chứng kiến; ông này nhận thiệt rằng Krissourky đã bị chôn sống.

Tin này đồn rùm cả châu-thành, ai nấy thương xót Krissourky và tức giận ông đốc-tơ Teredef hết sức, vì ông lười thôi, nên chàng thanh-niên học-sanh mới bị chôn sống mà chết oan như thế. Dân chúng trong cơn giận dữ, kéo nhau lại nhà thương, tìm kiếm ông đốc-tơ Teredef mà đánh, may nhờ có linh sơn-dâm hết sức bảo-hộ, ông mới thoát khỏi sự hình phạt của dân.

Liên hôm đó, ông đốc-tơ Teredef bị cách chức đề ra tòa án xét xử về tội làm chết oan mạng người.

Tin của báo *Savoir* chỉ nói tới đây, chớ chưa biết kết-quả pháp-luật ở Bulgarie xét xử ông đốc-tơ Teredef ra sao?

Ta coi chuyện trên đây, dù biết sự đem chôn người chết một cách cầu-thả vội-vàng, có khi làm oan uổng tánh mạng người ta thiệt. Thầy thuốc bắt trung phẫn-sự như ông Tere-def kia dầu có bị tội gì cũng đáng. Tội ấy cũng là tội ngộ-sát nhơn-mạng chớ gì!



École GUILLERAULT
35, Rue Frères Guillaerault - SAIGON
Thầy Trưởng mới cất lại, kiên kiên-thời, rất mát mẻ - Trường này sẽ vững bền luôn, là vì của M. Antoine Lê-cang-Đám mua mà tạo lập lên. - Trường riêng cho các con Tây-lai và Annam dân Tây - Lê luật buộc dùng tiếng Langsa rất nghiêm nhắc. (Parler francais ou se taire)
Lớp thi thi Sơ-học (Cours Supérieur)
Cách sắp đặc rất đáng hoàng. Bốn thầy dạy, mỗi thầy chuyên một môn. Mỗi đêm có dạy thêm pháp và toán từ 7 giờ tới 9 giờ.

DOCTEUR TRAN VAN-DOC
Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

ĐÃ TỰ TRƯỞNG HỒM NGÀY
◀ 15 Février 1935 ▶
PENSIONNAT HUYNH - KHƯƠNG - NINH
SAIGON (DAKAO)
CÓ DẠY TỪ LỚP ĐỒNG-ÁU ĐẾN NĂM THỨ BA

Thuốc Ho hiệu MẶT TRỜI

Xin cam đoan uống không lạnh trả tiền lại

Bỏ Phê Trị Khái

Thuốc bổ phổi và trị các chứng ho lâu năm danh tiếng khắp Đông-Pháp

Bổ đường có danh y thường ngày coi mạch cho toa không tính tiền

Chủ nhân: LÊ-DIỆN

GIA-HUỆ DƯỢC-PHÒNG

361 Rue Paul Blanchy - TANDINH SAIGON

VIỆN ĐÔNG LẬP BỔN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS

Hội nặc danh Lập-bổn Lang-sa vốn bốn triệu quan, Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32

Giấy phép nói số 892

R. C. Hanoi 419

Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 88

Giấy phép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười chín 27 Février 1935

Xổ 9 giờ rưỡi sớm mai tại Hội-Quán đường Paul Bert, số 32, Hanoi. Do ông Ông DE PRAT Đại-Biểu Hội Séquanaise de Paris, chủ tọa, và Ông LONG Quán-lý hội, Ông HOÀNG-KIM-NGỌC, NGUYỄN MY, thị chứng; ba Ông này có mua phiếu của hội, cũng trước mặt quan Thanh tra của Chánh-Phủ Toàn-Quyền.

SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh
25 774	Xổ số thứ nhất: bội phần Người cầm vé ở Cầu-giát (Tonkin) tiền tháng đóng không đủ nên không được hưởng cuộc xổ số (Vé 200 \$)..	
40 488	Chưa có người mua.	
2.660	Xổ số thứ nhì: Hồi nguyên vốn Ông NGUYỄN-VAN-TRUNG, ở đường hẻm đất thánh Caukho, Saigon.....	1000\$
8.927	Ông LÝ-TUẤN-THO, ở Faifoo.....	500
18.710	Bà NGÔ-THỊ MINH, chủ trại cưa Nam-Hoa, ở Gò Công.....	200
29.975	Ông SOM CHUOP, ở Kompongcham...	200
30.714	Ông PHIEU POUY, buôn bán, ở Bat-tambang.....	500

SỐ TRÚNG	Xổ số thứ ba:ặng miền góp Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một phiếu miền góp, có vốn định trước là (cột thứ nhì)... Giá bán lại liền biên nơi cột thứ nhất..	Cột thứ nhất	Cột thứ nhì
2.500.5	Ông NGUYỄN-VÂN-HƯƠNG, thợ-ký, hãng S. U. F. I., ở Saigon.....	107\$20	200
3.981	Ông NGUYỄN-VÂN-CAP, ở Bacninh...	534.00	1000
7.795	Ông P. LÊ-HUYNH-TIÊN, cha sở, ở Chaudoc.....	262.00	500
9.231	Ông BŒUF, ở Hanoi.....	524.00	1000
12.552	Ông TÔN-THẮT-HOÀNG, ở Quangtri.	104.00	200
18.500	Ông NGUYỄN-VÂN-XUYẾN, ở Hanoi..	102.80	200
21.029	Bà HỒ-THỊ-HIỆN, nghiệp-chủ, ở đường Charles de Cappe, số 34, Saigon.....	256.00	500
25.346	Ông DANG SON, buôn bán, ở Soctrang	254.00	500
28.955	Ông VÕ-VAN-LỢI, chauffeur sở Tân-đảo, Saigon.....	100.00	200
30.067	Ông TRẦN-QUAN-LÊ THỦY, ở Donghoi	100.00	200

Những số 5.681/A (Preyveng) - 5.681/B (Bentre) - 10.628 (Thu-daumot) - 13.261 (Bienhoa) 15.398 (Bacninh) - 23.416 (Sadec) - 26.004 (Tayninh) - 2.500/1 (Saigon) - 2.500/2 (Fourane) - 2.500/3 (Saigon) - 2.500/4 (Govap) - 15.181 (Cantho). Không có đóng tiền tháng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Số vé 19.713, không đóng tiền tháng theo luật lệ đã biên lộn lãnh miền góp nơi bán xổ số ngày 30 Janvier 1935.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày 29 Mars 1935, 9 giờ sớm mai, tại Phòng Quản-lý Saigon, 88, đường Bd. Charner. Số tiền hồi vốn bội phần nhất định trong tháng Mars 1935 là

5.000 \$ về phiếu 1.000 \$
2.500 « » 500 «
1.000 « » 200 «

Số tiền hồi vốn trong (Bạc mặt: \$ 77.600) 112.000 \$
19 kỳ xổ số đầu: (Phiếu: \$ 31.400)
XIN LƯU Ý: Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

Những cử tri trọng quyền lợi dân tộc và quốc-gia sẽ đồng lòng nhau ngày 17 Mars, bỏ thăm cho trọn số Phan-văn-Thiết, Tăng-quang-Di, Nguyễn-minh-Chiêu vào viện Quản-hạt. Số ấy là số lấy việc công ích làm tôn-chí.

Thơ Tục



Cùng ông D.C.P. Cánh-thơ. - Rất cảm ơn ông và rất vui lòng ưng thuận. Xin ông hãy thử vài tháng rồi chúng ta sẽ bàn lại về khoản-lý-tài.

Cùng ông M.N.K. Tân-khánh-Tây Sadee. - Có được, nhưng câu của ông không chấm trúng thường được vì nhiều chữ quá.

Cùng ông L.H.L. Lagi - Không có được, sự làm lat đó đôi khi cũng không thể tránh, ông chớ nghị chúng tôi sơ sót.

Cùng ông H.N.Q. Soctrang. - Xin ông gửi lên những số tiền đã thầu vì phải viên bốn bảo sẽ xuống S.T. trong ít ngày, nếu có sự gì lộn xộn thời bốn bảo không dám biết đến sự sẽ đến, vì bốn bảo phải viên có trọn qu'ên thì thôi.

Cùng ông H.N.C. Tân-khánh-Tây Sadee. - Sao không thấy ông ỡi đồ lên. Có được bài, cảm ơn. Xin ông làm mau mau cho.

Cùng chủ vị độc-giã. - Hề báo mất thì phải hỏi nơi trạm làng là người thường ăn cắp và cắt bảo để coi đa thêm mới trả.

Cùng ông T.C.K. Baclieu. - Xin cho ông hay có người đưa biên lại giả của ông lãnh tiền báo, buộc lòng chúng tôi phải gửi thừa ông nơi quan Chủ quán.

Cùng ông Trần-văn-Hỹ Tân-thúy. - Nhà báo có được mandat ông. Xin cảm ơn, bao sẽ gửi tên trở T.N.H.

TỔ TỤNG

Những vị mua báo năm đã trả tiền mà không lãnh thưởng có thể nhờ mục này mà hỏi một việc riêng về Tổ-Tụng. Thề lệ là chỉ được hỏi một việc tầm thường, không câu phải tra cứu mất ngày giờ và có thể trả lời nội trong 10 hàng. Nếu việc hỏi là một việc cần phải tra cứu khó nhọc thì nhà báo sẽ cho vị hỏi luật đó biết mà gửi thêm một số bạc phân nửa giá thường của M. P.V.T. đã định (đây đến chỉ tháng Mars giá ấy chỉ có 2p.50). Những vị nhờ mục này thì xin cho một cái danh hiệu giữ để tiện trả lời ngay trên mặt báo. Xin hỏi cho kỹ, viết cho dễ coi, nếu có giấy tờ chỉ thì chép copie mà gửi lên. P.V.T.

Phương ngôn tây nói: « Chẳng chi nguy hiểm cho bằng có một người bạn dốt » Tờ báo dốt lại còn hại hơn người bạn dốt bội phần.

Hỡi, bạn thanh-niên! Ngày 17 Mars, hãy bỏ thăm cho trọn số PHAN-V-THIỆT vì M. Thiết là người trong phái của các bạn.

Bệnh Lậu, Dương mai, Hột xoài trị bằng thuốc A = đông được chăng?

Chúng tôi thấy thuốc trị bệnh Phong Tình bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của số Y-Tế, thì càng ngày càng tăng. Thuốc người ta bán không hiệu nghiệm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình uống thuốc, cứ để tràng lang ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đang nào, chúng tôi liền để tâm nghiên cứu và thí nghiệm lần lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiết tình hay, trị cho được 3 chứng LẬU-DƯƠNG-MAI và HỘT-XOÀI. Vì nếu bỏ ịch được cho đời thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi.

Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả, vậy xin tuyên bố những con số sau đây:

THỨ THUỐC THÍ NGHIỆM	NĂM	SỐ NGƯỜI ĐAU			SỐ ĐƯỢC MẠNH			SỐ SÁNH	
		Lậu	Dương mai	Hột xoài	Lậu	Dương mai	Hột xoài	Số người bệnh	Số người mạnh
Thuốc nước.....	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc bột.....	1931	20	20	10	10	15	5	50	26
Thuốc hoàn mật....	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn khô....	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1933, 50 người trị được 31 người. Năm 1934 chúng tôi cố tâm gia giảm và đổi cách thức bào-chế lại. Kết-quả: 50 người trị được 46 người (92%). Thuốc Á-Đông trị được 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm. Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiết nhiều, từ đây gửi phát hành khắp xứ Đông-dương. Tên thuốc đặt là:

N° 60 Huê-liều giải độc-hoàn

(Nhân in bản đá 7 màu, để gừa bọn làm giả)

Giá 1 ve 1\$00 uống 5 ngày

Bắt kỳ LẬU, DƯƠNG-MAI hay HỘT-XOÀI, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bình kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiết mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi, không ghé chốc. (Bào lãnh toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

(Có 600 Đại-Lý khắp nơi)

Bảo chế tại:

VÕ-ĐÌNH-DẪN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Sáng lập đã 15 năm

323 rue des Marins Cholon
118 rue d'Espagne Saigon
179 Bd Albert ler Dakao
34 route Coloniale Nha Trang
Poumpenh, Qui-nhon, Hà-nội sẽ khai trương vào tháng Avril.

Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

“ CIGARETTE COFAT ”

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây:

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH - 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH - 6 Amiral Courbet
THUỐC NÀY ĐƯỢC HỘI CHỢ PHIÊN HANOI NĂM 1934
TRỌNG THƯỞNG HUY CHƯƠNG VÀNG

Họa thơ đêm khuya nhớ nhà

(Tân-Văn số tết)

NGUYỄN VĂN

Đêm nằm nghe tiếng dế kêu canh
Chạnh nhớ ơn xưa lời tức thành
Dựa cửa nhà huyền sâu tóc bạc,
Bên đèn con trẻ tóc đầu xanh.

Cải bước tha phương ngõ ngấn bấy,
Trông trời then với bóng trăng thanh.
Lạc-Thương NG-V-LƯƠNG

Họa lại

Rầu buồn trần tục thức thâu canh,
Tủ phận bỏ cõi, chỉ vị thành
Cha mẹ qui thiên đầu chửa bạc,
Anh em tại thế tóc đang xanh.

C. PHƯƠNG-TỬ

Học trò bị đòn

Vào trường không trẻ, chẳng quên bài,
Cổ nổi chi thầy lại xách tai.
Có đánh tướng âu người hữu dụng,
Không la chớ ngỡ đứa vô tài.

CAO MINH-LỘC

Thông mấm treo đầu dăng

Mặn lạt chi vừa miệng thóc-gian,
Riêng than thông mấm móc đầu dăng.
Lở duyên cá nước nên đơn bạc,
Dựa chôn rìng cao được vững vàng.

(1) Điền ở bài:
Thiên thích tịch vô âm,
Thanh thanh hà xứ tâm.
Phi cao duyệt phi viên,
Đồ chỉ tại lương âm.



Một mai đầu có tuôn phao đến,
Trên đất cũng rầm một tiếng vang.
VI-TƯƠNG DANH-THI

Cảm Vinh

Bấm đốt hai mươi bốn tuổi rồi.
Vi đầu sự nghiệp lắm lời thối?
Đồ học con mắt hờm cha tạo,
Trắng trả nợ đời hồ phận tôi.

Học-Giới

Tặng bà Trần-kim-Phụng

Hai mươi năm trước vẫn nghe bà,
Khét tiếng làng-văn phái nữ ta.
Chớ tưởng râu mày toàn mặc-khách,
Cho hay bờ-liều cũng tài-hoa.

TRẦN-LÊ-HƯƠNG

Nhớ người xưa trong cảnh mộng

(Tặng bạn Bích-Đào)

1- Muốn hỏi thăm ai hỏi thế nào,
Gánh sêu chất chứa đời làm sao?
Dở pho truyền củi lòng tê tái,
Khêu mối tình xưa cổ nghẹn ngào.

2- Máu đào lại rớm vết thương tâm,
Ấn hận trăm năm chút lời làm.
Mặt mỗi tóc tơ đèn nghla cũ,
Ba sinh hương lửa phụ tình tham.



3- Dám gheo tri âm mấy đoạn sầu,
Tiếc xuân tàn, tã điệu vài câu.
Thơ từ mấy độ hồn theo bạn,
Chuyện vẫn nhiều phen nguyệt xế lầu.

4- Bạc đầu bạc phứt thể mà hay,
Bận bận nhau chi mãi lối này?
Ôm cái duyên thừa mơ với tưởng,
Nhìn con bóng xế tình rồi say.

5- Lung lay gió táp mái tây hiền,
Đêm vắng riêng ta một mối phiền.
Độc ảnh ngàn ngõ suy đoãn mộng,
Cổ dăng dơi dơi xót trường duyên.

6- Hương nguyệt để lạnh nở sao đang?
Lòng để khuấy khoa nghĩa đá vàng.
Mây trắng vẫn vô tiêu thế sự,
Ngày xanh môn mỗi cháy tâm can.

7- Tro tàn khêu gọi bởi câu thơ,
Mây cuốn ve kêu bóng nguyệt mờ.
Phảng phất bên mình oanh thỏ thể,
Hững hờ tựa cửa nguyệt thò ơ.

8- Vô vắn đành cam chịu với tình,
Bụi hồng trót vương nợ ba sinh.
Phong loan leo lét đèn sương phụ,
Dặm thỏ thấp cao bước lối hành.

9- Tro tàn khêu gọi bởi câu thơ,
Mây cuốn ve kêu bóng nguyệt mờ.
Phảng phất bên mình oanh thỏ thể,
Hững hờ tựa cửa nguyệt thò ơ.

BÔNG-DINH TIÊN-SINH

Ông Đỗ-thanh-Phong, tục kêu là ông Giáo Sói, biệt hiệu Bông-Dinh, quê ở Vĩnh-long, sanh-thời làm thông-phán ở dinh Đốc-ly Saigon, vốn là một bậc thi-bá rất có tiếng tăm ở Namkỳ. Thơ ông đặt số nhiều lắm và đủ cả các lối. Nay xin lần lược lục đăng ra cho chư-tôn thưởng thức.

I.V.

Mưa đêm

(Vận Từ-Thư)

Vách trống mưa đêm đêm ngựa voi,
Thăm cho nhà khó chả coi moi.
Lều Tô lạnh lẽo buồn nghiêng gối,
Giấc Mực loi ngoi dạn ướt còi.

BÔNG-DINH

Mộng qui cũ-hương

Dựa áng hồn hoa trở lại i hà,
Xiết bao mừng thắm mẹ cha già.
Bạc xưa lối cũ nhìn sai nạt,
Quán khách làng thì nhắm khác xa.

Tỉnh giấc đèn tàn đốt dạ ta.
BÔNG-DINH

Hoài tình ngậm

Tay Tào gây chi đến đời này,
Biết ai mượn gỡ mối sầu lây.
Véo von kêu bạn viên khan giọng,
Vô vắn trên gan cá lạc bày.

BÔNG DINH

CHUYỆN VẬT LẠNG VẠN

Nhơn trích một đoạn bài nói về tập « diên - thi » của ông Hồng - Phong ở báo Đông - Thanh lúc nọ mà chúng tôi hân hạnh được ông Hoa - Đường ở báo Saigon tặng cho là « đốt chữ Hán » và « mít » đặc về Thi. Đã đành rằng có chơn tài thiết học chẳng thời chỉ có tác-giả bài ấy, đã đành rằng sự biết làm thi là cái đặc quyền (hay độc quyền cũng được) của các vị « thánh » ở bên qui đồng - nghiệp S. G. chúng tôi từ hồi nào chỉ những hồi nào đều chịu mình là đốt cả, có dám tranh hơn tranh thua với ai đâu!

Tuy thế, chúng tôi cũng không thể vẫn tại mà nghe lời dạy bảo của viên trợ-bút cho bạn đồng-nghiệp S.G.kia được, vì thiệt ông ta viết không đúng chút nào cả.

Viên trợ - bút ấy cho rằng « đốt chữ Hán thời có biết gì đến thi mà nói ». Trước hết xin nói : có nhiều thứ « biết chữ Hán », thường thường hết 8 phần 10 những người tự xưng « biết chữ Hán » là không dùng vào đâu được. Đầu này, những người « không biết đọc và viết chữ Hán » chưa chắc đã là người đốt Hán-học!

Trái lại, những người « biết đọc và viết chữ Hán » chưa chắc đã là thông Hán-học đâu! Đời này bốn biển giao thông, những học-thuật nào hay, đúng, người ta đều đem dịch ra cả trăm thứ tiếng, người nước nào cũng có thể coi mà hiểu một cách châu đáo cả. Cũng vì lẽ

ấy, làm ông tây tuy không biết viết và đọc chữ Tàu chữ Nhật thế mà họ đã viết nhiều quyển sách rất có giá trị về Khổng-Giáo, về lịch-sử, về thần-đạo, v. v... Ông Félicien Challaye, ông Wanderwelde có biết chữ Tàu chữ Nhật đâu! Lại, có nhiều ông gặp thuận cảnh được ở lâu bên Tàu bên Nhật mà khảo cứu học thuật của họ, như ông Lafcadio Hearn, Soulé de Morant, Dr Legende, Dr Gervais, Doré, v. v... thời chẳng nói chi; nhưng có lắm ông không có dịp may như vậy mà chỉ nhờ sự tự học cũng được nên người xuất chúng về học thuật Á-đông, ví dụ ông H. Berr, M. Granet, v. v. đó vậy!

Coi đó, thì dù biết cái « đốt chữ Hán » của mấy ông ấy nó khác xa một trời một vực cái « thạo chữ Hán » kiểu « nhi mầy, giả đũa » của mấy ông đồ gàn, cũ lộng, đặt câu chưa xuôi, luận lý chưa thông, làm sao biết cái tinh thần Nho-học, là cái quái gì!

Đã là như vậy, xin nói qua bài « Diên-Thi » của ông Hồng-Phong mà viên trợ-bút báo S. G. trích đăng một đoạn. Kịch bác như thế thật là vô-lý vì chúng tôi trích đăng là để nhơn dịp ấy mà chỉ trích tác-giả một đôi điều, nào có phải để mà tán

tụng đâu! Viên trợ bút báo S. G. sao không đọc đoạn sau là đoạn chúng tôi trích đăng bài ấy quá nghiêm-khắc và sự tác-giả muốn lấy trình-độ học thức mà làm chuẩn-dịch cho sự làm thi là một điều không phải chánh đáng. Có đều chúng tôi chỉ trích một cách thật êm-ái ôn tồn, thành thử không hạp với thói quen của qui đồng nghiệp.

Viên trợ bút báo S. G. cũng biểu đồng tình với chúng tôi về chỗ ấy, nhưng biểu đồng tình là để có thể cho ông H. P. là quấy, nghĩa là biểu đồng tình vì sự ích lợi riêng cho mình, chớ không phải vì lý-thuyết. Vì đến đây, ông lại cũng cho rằng chúng tôi « đốt chữ Hán » (nghĩa là không phải là một ông đồ ông cống) thời làm sao biết chuyện thi mà nói chớ! Đành rằng chúng tôi đốt không làm nổi một quyển thi như ông Hồng-liêu của qui-đồng-nghiệp, chớ nói việc thi hay dở chắc cũng ló ngay với mấy ông khổi cần thông ngôn được mà!

Thật vậy! Nói về thi không thể lấy sự học làm chuẩn-dịch, vì trí thức (intellectuel) và tình cảm (sentimental) là hai điều khác nhau. Ngoài ra, có học nhiều thời cũng có ảnh hưởng một phần trong sự làm

thi, lời lẽ rộng, đủ miêu tả những mối cảm giác của mình. Viên trợ-bút báo S.G. đã cho rằng « đốt chữ Hán thì không thể hiểu thi là gì mà nói » đã không hiểu thi thời có làm sao mà làm thi hay cho được. Cái thuyết ấy đúng đắn hay không, chúng tôi xin nhường cho độc-giả phán đoán, chúng tôi chỉ xin đăng ra đây một vài bài thi mà tác-giả đều là bạn « đốt chữ Hán » cả, để các bạn tạo nơn mặc khách xét thử coi có thể đem so sánh với những bài tuyệt-tác của các ông đồ ông cống kia không, chúng tôi muốn nói là cái thứ đồ, cống theo lối:

Ngâm câu đã già đời rung
Hay là đất bop vọt lên đây?
Ngó chữ a, b mắt sáng lòa!

BẠCH-HÀM

Kính cáo độc giả. - Vì lẽ chúng đã bày tỏ trong bài « Chuyện vật lang vãng » như trên đây, nên giờ chúng tôi thử đăng một vài bài thơ do các bạn « đốt chữ Hán » đặt ra cả, hầu cho chư độc-giả có dịp mà bình-phẩm và so sánh với thơ của các ông đồ ông cống « thạo chữ Hán » chớ!

Xương tàu đi nhậm chức phương xa

(Bài này của một vị tú-tái Pháp-vân, chính một viên trợ-bút của Đồn-báo, ông Tân-thành-Tử)
Coi tàu đi tục thức trống sang ba,
Ngự nước cân di, lối đạo nhà.

Leo lét đèn thờ buồn n ở mẹ (1),
Linh đình biển hoạn cảm thương cha.
Đưa người viễn khứ sưng rơi lụy,
Trối khúc ly sầu để khóc ca.
Tay hiệp tưởng đời cay đắng nhĩ,
Đường xa, xa lít, dạ nào xa.

Dao cạo

Mặc người trách vấn kẻ chề dài,
Cạo gọt tinh-thần để mấy tay.
Lưỡi sắt đầy đưa phường phấn đái,
Mình gang quét sạch đám râu mây.

Cây nhang

Thật cũng công lao với thế-gian,
Miễn chừa đầu cũng dựng cây nhang.
Bỏ nhơn phường phất ba tăng khời,
Vị nghĩa tiểu điều mây tấn gan.

TÂN-THÀNH-TỬ

Vinh núi Bà-đen

Hòn đá ai đem đặt chốn này,
Hay là đất bop vọt lên đây?
Xoi trời đỉnh nhọn, trời xanh mặt,
Đạp đất chơn to đất nhiều mây.

VĂN-LAN

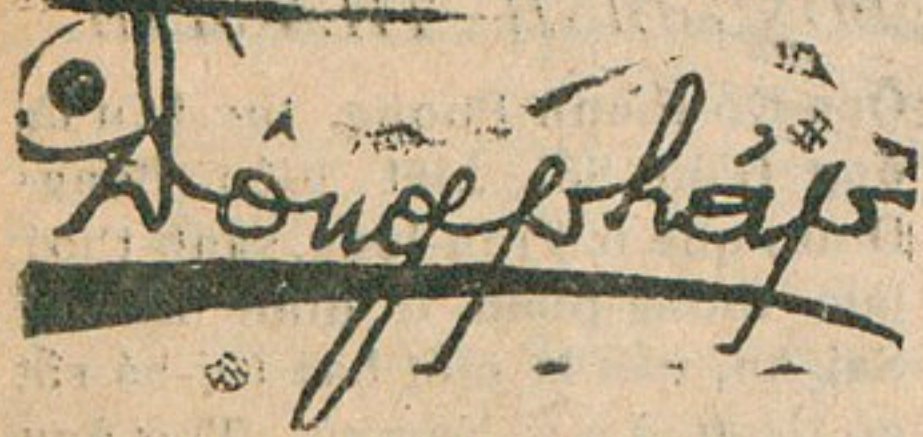
Đền Chợ-lớn cảm hoài

Chợ-lớn là nơi đất nước ta,
Phổ phương sao vắng chi em nhà?
Sông neo tàu khách nao nao chấy,
Xe tải hàng Ngô lớp lớp qua.

Q. T.

(1) Mẹ mới mất chưa mang tang.

TÂN VĂN NGHỆ



Mọi làm dữ ở gần Budop.

Budop. — Đêm 3 và rạng 4 Mars, lối 4 giờ khuya, một toán 200 dân mọi Pnoms là mọi bất-phục (insoumis) thỉnh linh kéo tới, đánh đồn lính Le Rolland. Đồn này nằm vào giữa ranh đất ba xứ Cao-miên, Trung-kỳ và Nam-kỳ ta; cách xa Bù-đốp 75 cây số.

Chúng xuất kỳ bất ý, giết chết 2 người lính gác rồi xông vào trại, song quan binh và lính trong trại vùng dậy kịp, đánh đuổi chúng đi. Hai bên giao-chiến trong tối, lối nửa giờ quân mọi mới chạy.

Kết-quả trọng trại có 5 người chết vì tay mọi. Ngoài ra, có 15 người bị bệnh, trong đó có quan bà De Crèvecoeur và chủ đội Levelli.

Quân mọi có khí-gìoi là dao mác và súng nữa. Làm sao chúng có súng được không biết?

Nhà nước đã sai phi-cơ chở thầy thuốc lên cứu cấp mấy người bị thương, và một toán lính tập lên đánh giệp. Tuy có việc trên đây, nhưng mà tình hình cả miền đó vẫn yên.

Năm Cà Dom sắp đi Guyane

Nam-Vang. — Năm Cà Dom là tên tướng cướp Cao-miên rất lợi hại, mấy tháng trước bị bắt ở Mỹtho chắc ai cũng còn nhớ.

Hôm đầu tuần lễ này tòa Đại-bình ở Nam-vang đã kêu án nó phải chung-thân khổ-sai và sẽ đày qua Guyane.

Cuộc tuyên-cử Hội - đồng Quân-hạt

Saigon. — Cuộc bỏ thăm bầu cử Hội-đồng Quân-hạt Tây Nam hôm 3 Mars, kết-quả như vậy: Số M. de Lachevrotière trúng được 10 hội-đồng thiết-thọ: MM. Ardin, Ballous, Bataille, Langibaudière, De Lachevrotière, Cambot, Guillemet, Lamorté, Lefebvre, Neumann. Thế là kỳ nhì 17 Mars, phía người Tây chỉ còn bầu có 5 dự khuyết nữa thôi.

Còn phía Annam cũng 10 thiết thọ 5 dự khuyết, thì mới được có 4 ông đặc-cử thiết-thọ là M. Bùi - quang - Chiêu (quận 3), MM. Lê-quang-Liêm, Nguyễn-lấn-Dược (quận 4) và

Huỳnh-ngọc-Nhuận (quận 5).

Đến 17 Mars, cử tri Tây Nam còn đi bỏ thăm một lần nữa.

Quan Thống-độc đi máy bay ở Hanoi về

Saigon. — Quan Thống-độc Pagès, hồi cuối tháng rời ra Hanoi cùng quan Toàn-quyền Robin thương thuyết về tình-hình kinh-tế Nam-kỳ. Xong việc rời ngài lên máy bay từ Hanoi bay về tới Saigon, hồi 19 giờ sáng hôm thứ ba.

Vợ thầy Nghé cũng bị bắt

Saigon. — Vụ đưa con nhỏ của thầy Thạc bị bắt cóc, quan bồi-thẩm Trần-văn-Tý vẫn còn đương tra xét. Có hai người can-phạm đã bị bắt giam bấy lâu là thầy Nghé và chị thầy là Lê-thị-Trọng ở Biênhoa. Cuối tuần trước một người thứ ba nữa vô khám, ấy là Lê-thị-Ba, vợ lớn của thầy Nghé, vì quan tòa xét ra Thị-Ba có đồng mưu đem đưa con thầy Thạc lên giấu ở Biênhoa.

17 người chết vì nổ chiếc xăng Nantes

Rach-giá. — Hồi 8 giờ sáng bữa thứ hai rồi, chiếc tàu xăng (drague) hiệu Nantes đang mức đất ở khúc kinh Quan-lo thuộc về Phước-long, thỉnh linh nổi sốt-de (chaudière) phát nổ dữ dội, cách xa mấy cây số cũng nghe tiếng. Chiếc xăng chìm liền tại đó.

Có 17 người chết: vừa là thợ máy trong xăng, vừa là dân quê ở trong chiếc ghe neo đậu bên xăng, thế mà bị đánh văng ra xa và chết rất thê thảm. Ngoài ra có 15 người cu-li khác bị thương nặng.

Máy phước cho 2 người tây là MM. Loupy và Dibarce, coi làm công việc trên xăng lúc đó mà chỉ bình thường thôi.

Tội nghiệp có hai vợ chồng già nọ chèo xuồng đi ngang lúc nổi sốt-de nổ, cũng chết oan mạng.

Còn 5 người nữa biệt-tích chưa tìm ra, chắc bị đánh văng xa và chìm xác dưới kinh. Có lẽ nay đã kiếm ra rồi.

Ai muốn vay dài hạn thì mau lên!

Saigon. — Do nghị-định ngày 2 Mars 1935, quan Toàn-quyền đã nhứt định cái kỳ hạn chấp đơn các chủ điền xin vay dài hạn đến ngày 16 Mars 1935 là hết.

Vậy xin các nông-gia điền-chủ muốn hỏi vay dài hạn thì mau mau đệ đơn, kéo quá ngày 16 Mars thì nhà nước không nhận đơn nữa.

5 trăm bức tranh của trường về Gia đình

Saigon. — Học-trò trường Mỹ thuật Gia đình sắp gửi 500 bức tranh về đủ các k ền qua chừng bày bên Tây. Trước khi 500 bức tranh ấy xuống tàu đi tây, trường Mỹ-thuật Gia đình muốn cho mọi người trong xứ được thấy cái tài hội-họa của học-sanh Annam, nên chỉ có cuộc trưng bày ở nhà hát tây Saigon từ 12 đến 20 Mars để cho thiên-bạ xem.

Ông làng ăn trọ

Bentre. — Làm làng mà ăn trọ là chủ hương L. này.

Chiếm một địa-vị khá cao trong ban hội-tề làng Thành-Triệu (Bentre), chủ hương L. này cũng là người đáng cho dân kính phục, nào dè đầu chủ lại lạm dụng các chức làng của chủ để để bề đào ngạch khoét vách, lạ thay!

Chủ hương L. can dự vào một vụ trộm nhà, nào đó mà chàng may việc vô-lớ ra, chủ biết lỗi trước nên trốn mất, bởi vậy mới có tờ tập nả của quan Chủ-quận Bentre gửi đi cùng các làng để tìm bắt chủ.

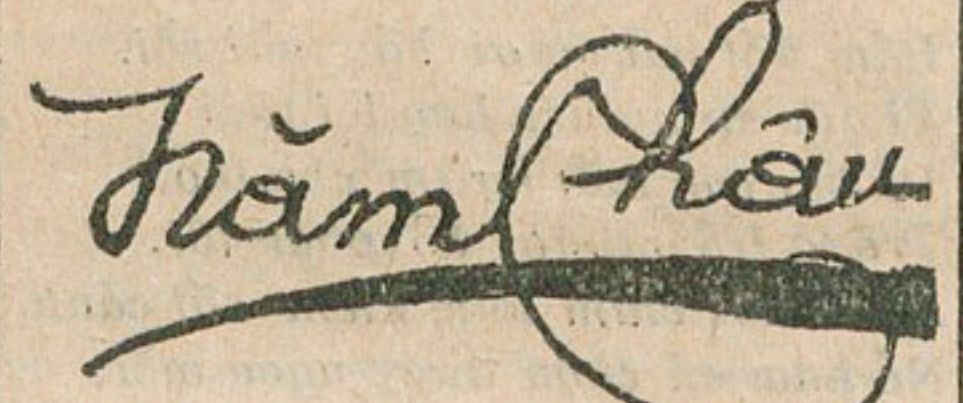
Việc sẽ ra lẽ nào, chờ nhà chức trách bắt được chủ hương L. rồi rõ. — HUỆ-VINH

Nạn máy bay chết người

Hongay. — Thứ ba tuần trước vị quan binh phi-công Pichon cỡi máy bay bay trên Hongay, rủi gặp bữa trời làm một sa-

mà dữ quá, đến đời không thấy đường mà bay; M. Pichon phải

hạ thấp xuống để dò đường, rủi phía sau máy bay đụng nhằm ngọn cây làm cho gãy lái, chiếc máy bay không chịu sự sai khiến của phi-công nữa, mới nhè chót đá mà đâm vào. M. Pichon chế-liền tại trận, còn người thợ máy cùng đi chuyến đó cũng bị bình nặng.



Vua Xiêm thời vị thiết rồi

Xiêm. — Vua Prajadhipok nước Xiêm từ năm ngoài đến nay vẫn ở bên Hồng-mao, chớ không chịu về nước; vì ngài bất đồng ý-kiến với chánh-phủ và quốc-hội Xiêm h ện thời.

Hồi 1 giờ 45 trưa ngày 2 Mars, ngài đã ký tờ thời-vị, trao cho sứ-thần Xiêm tại Luân-đôn để ông này đánh điện về nước tuyên-bố cho quốc-dân hay.

Trong tờ đó ngài nói rõ vì chánh-phủ và quốc-hội không thuận 8 điều khoản ngài muốn nên ngài không muốn làm vua Xiêm nữa.

Việc này có ý-nghĩa rất quan hệ đến chánh cuộc nước Xiêm, không biết cả: nhà chấp-chánh bính-quyền ở Xiêm-quốc bây giờ định lẽ nào: Phải nhượng bộ để mời vua trở về ở ngôi như cũ chăng? Lập vua khác chăng? Hay là đổi chánh thể dân-chủ chăng?

Nước Hy-lạp có nội loạn rất lớn

Hy-lạp. — Một yếu - nhon trong chánh-giới Hy-lạp là ông Venizelos bấy lâu vẫn đứng đầu những phe phản-đối chánh phủ h ện thời. Hình như đư-luận theo ông đông lắm. Do đó mà có nội-loạn ngày nay.

Từ hôm 1er Mars, một đội chiến-thuyền nổi lên làm loạn, sau có đội không-quân và mấy đội lục-quân tiếp theo, gây nên một phong trào nội loạn khá lớn. Mấy tỉnh Crète (quê hương ông Venizelos), Cadie, Salonique v.v. đều về tay của phe cách-mạng. Chánh-phủ ở Athènes (kinh thành Hy-lạp) ra luật giới-nghiêm và sai binh mã cùng phi-cơ đi từ phía đánh giệp loạn-đảng.

Một người Tàu nhẩy xuống biển Ấn-độ

Hồng-hải. — Chiếc tàu Aramis của hãng Nhà-rồng ở Marseille chạy qua Đông-phương, khi chạy trên biển Hồng-hải (Mer Rouge) thì xảy ra một tấn thảm-kịch.

Hai người Tàu, hành khách hạng tư, không biết vì chuyện gì mà gây gổ nhau rồi anh A rút dao đâm anh B. cả thấy 7 lát. B. té xiểu. Khi đó chắc A. hối hận hay là sợ tội, nên nhào xuống biển. Tàu phải ngừng lại thả ca-nốt xuống để cứu và cả giờ mới vớt lên được, nhưng ya đã chết rồi. Còn B. tưởng chết mà té ra chỉ bị bình mà thôi, lúc tàu ghé bến Saigon, thấy va lạnh mạnh như không.

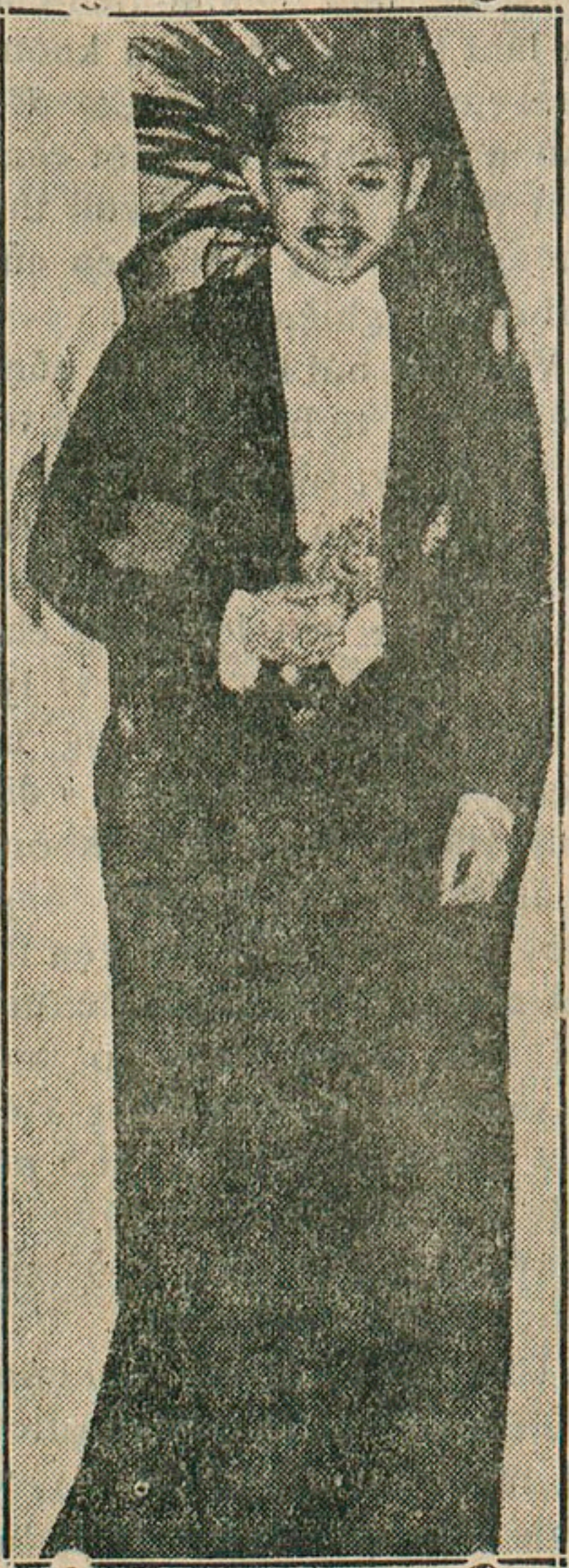
Đầu năm phải xét công việc nhà lại. Có sự gì lỗi thời hay hỏi nơi ông Phan-vân - Thiết cử nhơn luật. Giá hỏi luật trong tháng này

sựt xuống 5\$ mà riêng cho những độc giả mua năm đã đã trả tiền tất thời-lại bớt xuống 50% nghĩa là chỉ còn có 2350.45 Rue Garrós

Người thương vợ ???

Vợ tôi mỗi lần có thai, là mỗi lần tôi lo sợ pháp phòng, là vì vợ tôi yếu đuối; lại mỗi lần đẻ, là mỗi lần khó rên la, đau đớn lắm. Từ ngày vợ tôi uống thuốc SÂM-NHUNG - BẢO - MẪU - AN - THAI-HOÀN, thuốc DƯƠNG-THAI của nhà thuốc hiệu NHANH-MAI. Chỉ uống có hai ve, vợ tôi sanh đẻ một cách rất dễ dàng. Uống thuốc này từ cung được nở và tròn, nên sanh đẻ rất mau lẹ, có khi đứa nhỏ ra rồi, mà người mẹ không hay, là vì nhờ từ cung tròn và nở. Đứa nhỏ sanh ra không ghé chốc. Ờ ờ ờ. Hoặc lúc có thai, người yếu sức, tay chơn mỗi mệ, bụng trướng, thai nổi, rang da bụng, bần thần, đau lưng, rang tức, hoặc thai đông, hoặc hay ủa mưa, ăn uống không ngon. Hoặc trẻ thai, hoặc có huyết dư, nên uống thuốc này hiệu nghiệm như thần. Thuốc hết sức hay, Mười người dùng được mười người khen. Ờ ờ, lúc sanh đẻ không đau chi trặc trở. Thật là một phương thuốc quý vô giá, qui bà có thai, xin chớ bỏ qua, sau ăn nắng không kịp, vì mỗi lần sanh đẻ là mỗi lần nguy hiểm cho tánh mạng người đàn bà lắm.

Uống thuốc này nội hai ve là đủ giá mỗi ve 1\$00. Khắp cả Đông-Pháp có bán, nơi mấy chỗ bán thuốc NHANH-MAI có bán. Saigon nơi tiệm cô Nguyễn-thị Kính và các gare xe điện có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-vân-Lượng pharmacie NHANH-MAI 298 Paul Blanche Boite postale N° 63 Saigon.



Xiêm-hoàng Prajadhipok đã thời-vị hôm 2 Mars

Doctorat!... Doctorat!...

Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len kieu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanoi năm 1934 mới có là một. Thật là:


Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,
An-Thành kiểu mới chế ra...

Áo len của các bà, có tay 4\$50, không tay 3\$50 một cái. Áo cotton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn gia đặc biệt.

Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52

Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi



Làm ơn chỉ dùm

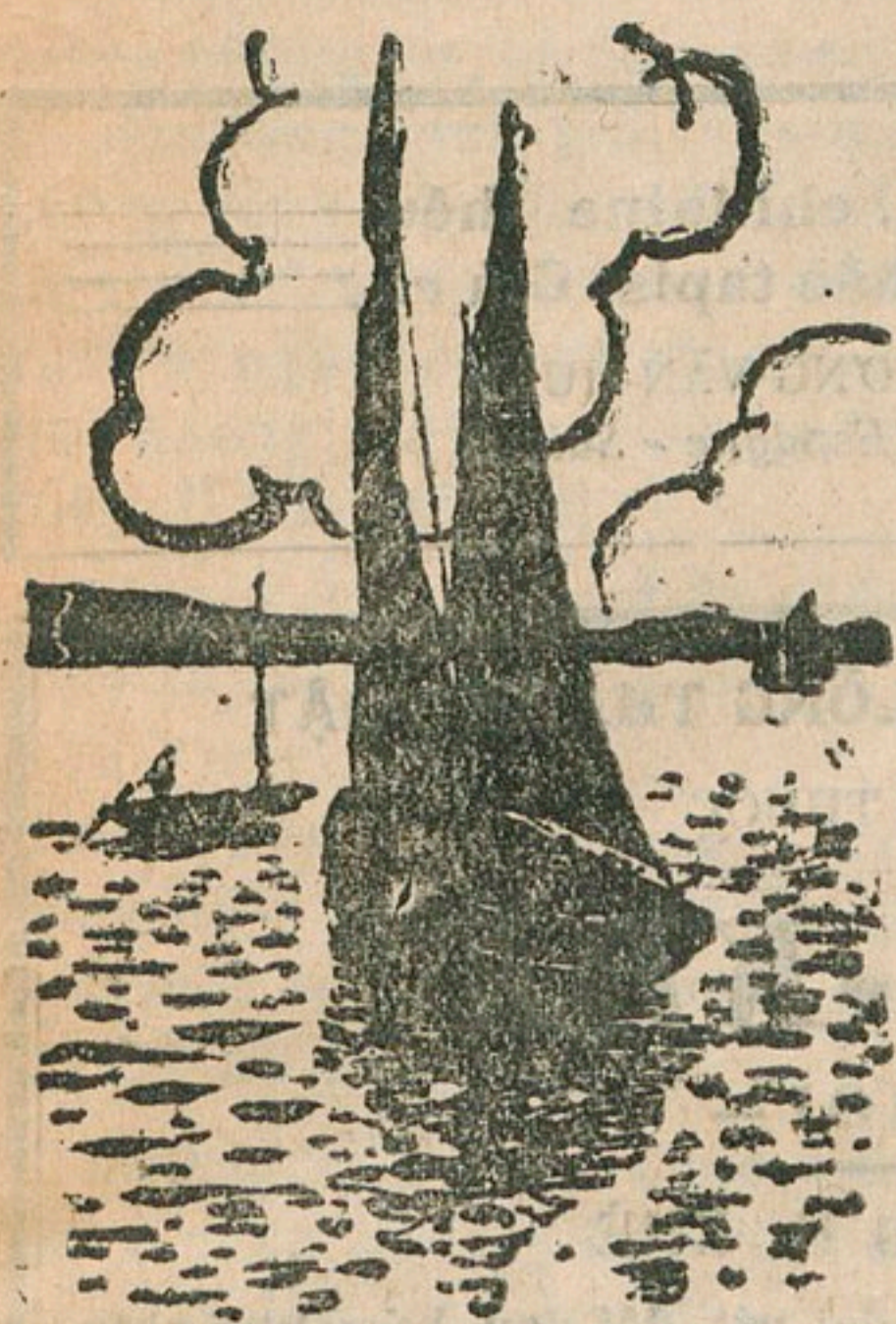
Ông Lê-Lý dit Xuân-Mai y-học-sĩ người Trung-kỳ, chuyên trị các chứng bệnh hiểm nghèo, chữa bệnh mau hết, danh tiếng khắp nơi. Người ở xa muốn uống thuốc hay hỏi thăm đều chỉ nhớ đúng theo con có 5 xu tiền cước, nhà thuốc sẽ trả lời lập tức cho toa chỉ cách uống thuốc sau này xin giới-thiệu những thứ thuốc đã kinh nghiệm và chứng hiệu dưới quyền chánh-phủ

Thuốc: BỔ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bổ phụ-nữ huyết không tốt, kinh huyết không điều. Bạch-đái-hạ trị phụ-nữ 5 sắc Bạch-đái sầm-nhung bổ thận trị đàn ông thận sy hay đau lưng. Tam-bu-đơn thuốc bổ đàn ông đàn bà già trẻ bé lớn tinh thần suy kém hay đau ốm, ho: Trị các chứng ho công hiệu cấp kỳ, Thổi nhiệt tiêu ban. Trị nóng và các chứng ban thân hiệu.

GIA-HUỆ DƯỢC-PHÒNG
361, Rue Paul Blanchy, Tânđinh

Chơi Thạch - Động Hà-tiên



Thạch-động (Hà-tiên) là một thắng cảnh vào hạng nhứt nhì ở Nam-kỳ. Dưới nước trên non, khen thơ trời thật khéo tô điểm. Đường đi có hai lối :

1. Đường bộ từ Châu-đốc đi (127 kms) có xe đò chạy hằng ngày.

2. Đường thủy từ Rạch-giá đi lối 60 kms có tàu đò chạy hằng ngày.

Bấy lâu nghe tiếng, lưỡng những ước ao đến viếng một lần, mãi đến hôm nay mới thiết hành được chí nguyện.



I. — ĐỌC ĐƯỜNG

Sáng sớm anh Hải và tôi từ Châu-đốc « lên yên đục ngựa ». Cuộc du-lịch này chỉ có hai xe đạp làm chơn và y phục đủ dùng. Đường xa và nguy hiểm, nhưng từ trước đã quyết đạt mục-đích nên hằng-hải ra đi.

Khoi chợ Châu-đốc. Đờng rộng mình mong bày ra trước mắt. Trời vẫn còn sớm, không khí mát mẻ, nhẹ-nhàng hai chiếc xe từ từ chạy trên con đường cao và rộng.

Trước mặt, hòn núi Sam dường như chào mừng mình rất vui vẻ với mấy nhà và chùa đeo theo bên sườn non. Núi này không cao mấy (lối 100 thước) trên chót chảnh-phủ có làm pháo đài để giữ sự trị-an. Mình sợ trẻ ngày giờ nên không ghé. Một đồi nữa tới núi. Nhà-Bàn Núi Nhà-Bàn nhỏ hơn núi Sam, nhà cửa cất đeo theo sườn núi day mặt ra đường trông rất ngộ nghĩnh. Dưới chơn núi có chợ họp khá đông. Núi ở đây có nhiều đá dựng và thạch-bàn (dolmens et men-hirs). Núi ở Tây-ninh và Bà-ri-a không có mấy thứ đá này. Khi núi lại đồng rộng và ruộng lúa. Người làm ruộng phần đông là Cao-miền, dân-ông, dân-bà, con nít xúm nhau làm coi mạnh mẽ lắm.

Thấy đường không mấy xấu, nên tôi rủ anh Hải đưa xe chơi. Hết chạy lại ca hát rầm đường. Đi mấy bữa rày có bữa nay mình vui nhất. Có lẽ tại gió núi tốt. Mảng cười giòn mà quên mình đã đến đâu, chừng dóm lên thấy núi non chơn chớ bao bọc chung quanh dường như vây mình vào giữa. Cảnh đã đẹp tự nhiên, lại gặp buổi sớm, mặt trời vừa ló mọc, tờ diêm thêm vẻ mặn mà. Tôi đọc sách nhớ có câu nói dân ở chỗ

« giang sơn cầm tù » thường hay có lòng yêu nước hơn dân ở đồng bằng, vì thấy núi non mà nhớ đến công nghiệp ông cha lớp trước. Sao dân ở đây ngoài sự cày sấu cuốc bẫm ra thì cũng chẳng có gì đáng gọi là vẻ vang. Tám giờ rưỡi tới Tịnh-Biền. Tịnh-Biền là một quận trong bốn quận của Châu-đốc. Chợ-búa phố phường xem cũng thanh vượng. Có kinh Vĩnh-Tế chảy ngang qua và ra đến biển. Ghé nghỉ chút chớ đò qua sông. Đường này đi Nam-vang được, cũng có đường xe đò đưa Châu-đốc Hà-tiên chạy hằng ngày, sao nhà nước không làm cầu đê dùng đò kéo rất nên bất tiện.

Ngồi đò qua kinh, mình ngui ngui nhớ đến việc xưa. Nơi đây, cách nay hơn trăm năm (1820) biết bao nhiêu người đã đổ bao nhiêu mồ hôi, giọt máu làm nên cái công trình vĩ đại còn lưu lại đến bây giờ. Bên bờ phố phường buôn bán dọc ngang nhưng dưới đất ấy chôn biết bao xương người bạc mạng. Bên này bờ thuộc về phần đất xứ Cao-miền, nhà cửa thưa lãn, hai bên rừng buoi lúp xúp. Trời nắng gắt, sự nhọc mệt đã thấy rõ, phần tách cà-phê uống ở nhà anh Mười hồi sớm hình như đã tiêu hết rồi, nên mạnh ai nấy đạp, đạp một cách nhọc mệt, không nói chuyện cười giòn nữa.

Khoi Tani gặp cái tiệm khách trú bán bên đường. Mình nhân đã mệt và cũng tới buổi rồi nên ghé vào mua chuối bắp mà tạm dùng buổi trưa. Trong tiệm có mấy chú khách xúm xít nói chuyện xem ra thân ái lắm. Ở chỗ cô-tịch, tình đoàn thể lại khẩn khít nhiều. Tôi hỏi thử một chú :

— Ở đây buôn bán khá không chú ?

— Hồi trước khá, bây giờ ế lắm.

— Không thấy có nhà cửa gì hết, mà bán cho ai ?

— Người Cao-miền chớ, Cao-miền ở trong xóm xa lắm, vài bữa nó đem lúa ra đổi muối, vải... Góp được nhiều lúa cho ghe chở ra Châu-đốc bán.

— Sao có một chỗ này mà cất đến bốn năm tiệm.

— Sợ ăn cướp mà, ở một mình « tuội nó » giết chết.

Tôi cảm ơn chú khách đã cho anh em mình biết thêm nhiều

chuyện, rồi từ giả ra đi.

Hai giờ chiều tới Tukmeas (Tút-mê) một cái chợ nhỏ. Có lẽ trời thấy mình đi giờ nực nên chan cho vài hạt mưa rào, báo hai áo quần ướt hết. Khoi chợ một đôi qua rừng. Rừng lớn chùng chùng Cap nhưng vắng vẻ hơn. Đờn ông, đờn bà đi đường thường cầm rựa mát, có vẻ hùng tráng.

Chiều đến Hà-tiên rất trễ vì xe anh Hải phải dầm dề hàng mười cây số. Lên Thạch-Động, vào xin tá túc, thì một bữa cơm chay rất ngon lành và năm ba câu chuyện, chủ chùa đưa khách vào một trại là gần chùa an nghỉ.

Tôi nhơn vì lạ chỗ, khó ngủ, nên đánh đèn chép khúc hành trình nhứt kỳ này.



II. — THẠCH ĐÔNG

Sáng dậy sớm, hạt sương còn xuống nhiều, bao phủ cả một vùng chung quanh như tấm màn xám ngắt. Mình đứng ngắm Thạch-đông : Một khối đá to cao ước vài chục thước, mọc lên giữa khoảng đất bằng gần lộ đi Hà-tiên (Thạch-đông cách châu thành Hà-tiên 3km500). Trông như tòa cổ-lũy. Tọa vách đá dựng đứng, cây cối tranh nhau mà đơ tan de bóng ra ngoài. Giữa núi có kẹt đá, người ta cất chùa ở đó. Chùa có một ông sư, một cụ vải và một tiểu đạo. Mình sửa soạn lên chùa. Đây là cửa chánh đi vô, bên trong kẹt đá hẹp nhỏ có bậc gạch đi lên trên có gác nhà dóm bằng đề « Tiên-son-tự ».

Vào trong, sư ông vội vàng hỏi han và hối dọn trái cây cho chúng tôi diêm tâm.

Tôi hỏi thăm :

— Thưa ông, chùa đây có tin-chủ đờng không ?

Dịp may mới có

TIỆM SAIGONNAIS 73 D'ORMAY

Chuyên môn về nghề đóng rương làm valise da tinh xảo cũng như người Âu Tây, mà giá rẻ đồ tốt ai cần dùng thứ gì cũng làm đặng. Xin đờng-bảo san lòng chiếu cố tới tiệm tôi, sẽ được tính giá rẻ.

Chủ nhân : PHẠM VĂN CƯƠNG 73, d'Ormay Saigon (kế nhà thuốc tây)

— Mấy ngày sóc vọng người ta đến lạy phật đờng lắm, có cả Cao-miền và Khách-trú nữa còn ngày thường thì

không bao nhiêu.

— Chùa chắc cũng phải chịu thuế chớ ?

— Có thuế, cả đến đất chùa nữa. Mỗi năm nhờ mấy mẫu đất chùa có hoa lợi chút ít bằng không thì tiền bá tánh không đủ tiêu vào việc chùa.

— Mỗi năm có khách du lịch đến viếng chùa nhiều không, thưa ông ?

— Thịnh thoảng cũng có người đến chơi, có người mến phong cảnh ở chơi hàng tháng. Họ có để danh thiệp và để tên họ theo kẹt đá đó. Tôi xin phép sư ông đi xem khắp trong chùa.

Trong hang rộng rãi, trên có lỗ trống dóm thấy trời (theo tính) nên rất sáng sủa, mấy người đi cũng kêu chỗ ấy là đường lên trời, quái thật ! Bàn Phật đề rải rác, góc này một vị, kẹt kia một ông, xem không phân biệt. Củng hang có miệng ăn qua bên kia núi. Đứng dựa miệng hang dóm ra ngoài như đứng dựa cửa sổ trên lầu cao. Cái toàn cảnh (panorama) hiện ra thật tỏ rõ. Cái cảnh mới đẹp làm sao, tiểc vì ngòi bút quê kịch của mình tả ra không hết. Phải chi mình là họa-sĩ chắc vẽ được một bức tranh kỹ-niệm quý. Phía bên hữu, non giảng mấy giải, kế tiếp nhau như liền với trời xanh, xa nữa thì biển rộng muôn trùng, mặt nước phẳng tờ như xa lia vạn vật. Ngoài khơi thuyền bè qua lại, thấp thoáng cánh buồm. Trên cây chim rừn ca hát véo von, chốc chốc lại kêu âm lên vang lừng cả núi.

Cảnh như gấm thêu, như tranh vẽ. Hòn đá này, bãi nước đó, chẳng biết đã héo gan, cau mặt với bao nhiêu độ tang thương; đã ngâm đắng, nuốt cay với bao nhiêu người làm chủ. Ôi ! non sông gấm vóc ai kẻ chủ trương, tiền bề bạc rừn ai người lạc hướng !

Tôi cảm khái quá, linh hồn dường như rung động, man mác như muôn đường tơ quấn chặt cõi lòng. Ngồi dựa giữa trên tảng đá, mình đưa mắt nhìn bốn bề, un diệu trong lòng, dường như xác ngời đây mà hồn theo mây gió.

Tôi xưa nay chỉ biết ngâm nga thơ của người ta làm sẵn,

chớ chưa hề làm thử bài nào. Hôm nay vì cảm xúc, bỗng thơ lai láng nên ngâm thử vài câu :

« Trơ trơ chi quản nắng cùng mưa.
« Cả h vật này ai nhấm chẳng ra.
« Trước mặt mênh mông trời bề rộng.
« Sau lưng bát-ngát gió mây đưa.
« Nhìn cơ thành bại lòng vui nhĩ.
« Ngắm cảnh tang thương mắt mỗi chưa ?
« Quà viếng cho cam lòng ngưỡng vọng.
« Nước non góp lại mảnh tiên thừa.

Ngắm xong lấy bút chép lại, bảo anh Hải họa nhưng anh cố từ mãi. Vừa đầu, vị tiền đem ra cho mấy thứ trái cây. Thôi, còn gì thú bằng ăn trái cây mà ngắm cảnh. Mời tiểu ngời nói chuyện. Nghe khách ở Saigon lên chơi, tiền bắt chuyện nọ sang chuyện kia liền-liền chẳng dứt, coi bộ còn nam mê trần tục lắm.

Trưa đến, theo tiền đi vòng chơn núi xem vườn chùa trồng xoài, dưa, lựu, mận, chuối, măng cầu v.v... Nghe đầu mùa trái cây mỗi ngày hái được nhiều lắm.

Sẵn dịp nói luôn trái vú sữa (thạch-nhũ) để giải sự nghi ngờ của mấy người hay tin xằng tưởng quấy.

Trước cửa Thạch-Động, trên hòn đá cao de ra, có hai cái bông đá thông xuống như bình gié lúa. Một cái dài độ thước tây, một cái cut hơn. Khi trời mưa nước cứ đổ theo hai đầu trút xuống đó mà chảy ra hoai, vì vậy mà có nhiều người tin là nước cứu trời cho uống vào khoẻ mạnh. Sự thật ước ở mấy cái thạch nhũ ấy (stalagmites) đều là nước mưa đọng lại, thấm ngang một lớp đá mà chảy xuống mé dưới. Trong khi nước ấy chảy lòi cuốn theo một mớ đất cát và cứ đóng chồng lên mà dài ra mãi-mãi.

Chiều hôm ấy đi xem thành phố Hà-tiên. Chúng tôi cảm ơn nhà chùa đã hết lòng hậu đãi, nên nhờ vậy mà cuộc đi của chúng tôi được vui vẻ. Nghỉ ở Thạch-Động thêm một đêm sáng sớm đáp tàu đi Rạch-giá.

MINH-KHA

LANH-NHUNG

Tốt hơn hệt « AU TISSEUR »

Nhiều môn thuộc tiên phép thánh do sự tinh cở mà ra

NGUỒI ta vẫn nói ở đời, mỗi việc gì động-tác và thanh-công, đều do sự suy tinh kỹ cang, gần bề đầu nhọc xác mới được, chớ không có việc gì tinh-cở mà có bao giờ.

Không có cái gì kêu là cái tinh cở ngẫu-nhiên, cái thờ ơ bất ý hết thảy. Rất đời có một nhà khoa-học Pháp-quốc bảo xóa bỏ tiếng « hasard » ở trong tự-diễn và trong tiếng nói đi, đừng dùng.

Nhưng vậy mà thiết sự tinh-cở có đóng một vai tuồng rất lạ ở trong tự-diễn và trong các cuộc phát-minh sáng-nghĩ về khoa-học, v-học, tưởng những người không tin rằng trên đời có sự tinh-cở, bây giờ cũng phải ngửa ngơ chung hững.

Vì thiết xưa nay có nhiều sự lạ đã nhờ tinh-cở bất ý mà phát-minh ra.

Ai cũng nên nhìn biết rằng tài trí thông minh của một nhà phát-minh, thường khi chỉ là một cái óc biết xem xét và một cái trí biết lấy sự này sự kia làm lạ, mà rồi tìm tòi suy nghĩ ra nhiều việc hay. Có cái trí ngộ thấy sự này sự kia mà biết lấy làm lạ, ấy là chỗ quan-hệ hơn hết.

Thiết, trên đời có sự tinh-cở hẳn hoi, chẳng phải không có đâu. Nhưng với kẻ ngu, sự tinh-cở không có nghĩa lý lợi ích gì, chớ như với người khôn ngoan, có tánh háo kỳ, có óc xem xét, khi ngộ thấy việc gì phát hiện một lần đầu tiên mà khó nghĩ khó hiểu, họ thường tự hỏi : « Việc này chắc có một cái nghĩa gì đây, chớ lẽ nào không ? » ; đó, với hạng người như thế, thì sự tinh-cở giúp cho họ lăm lăm thành-công kết-quả lạ lùng lắm.

Bởi vậy, thiết ra sự tinh-cở chỉ có ích cho những người xứng đáng biết dùng nó mà thôi.

Xưa kia, thiếu chi nhà khoa-học nhờ sự tinh cở chút xíu mà phát minh ra lăm việc lạ thường ! Nhưng chuyện đã lâu đời, khỏi cần nhắc lại ; nói ngay gần đây cũng có chứng cớ không ít.

Năm 1895, ông Rontgen tìm ra thứ ánh sáng gọi là *quang-tuyến X*. (Rayons X), làm biến hóa các môn học vật-lý, và làm cho các nhà bác-học cùng cả dư-luận thế-giới đều phải sửng sốt lạ lùng.

Từ đó tới nay, nhiều người thường suy nghĩ mà lấy làm lạ : kỳ thay ! đáng lý cuộc phát-minh này phải xuất hiện lâu đời rồi mới phải chớ. Kỳ thiết, vì trước đó 15 năm là ít có biết bao nhiêu nhà chuyên môn đã chế tạo ra quang-tuyến X, nghĩa là trong khi họ nghiên cứu suy tìm, đã thường gặp thứ ánh sáng lạ đó hiện ra

trước mắt, nhưng mà không có một ông nào dè tới.

Do cách nào mà ông Rontgen tìm ra được ánh sáng X ?

Thật là giản dị hết sức. Bữa đó ông đang ngồi một mình trong căn phòng tối thui, hệ hội thí nghiệm về điện-khí. Trên bàn có để một miếng giấy có thoa một chất hóa-học kêu là *platinocyanure de baryum*; bỗng dưng ông Rontgen day đầu ngó lại miếng giấy, thấy sao nó có hào quang lóng lánh.

Ấy là sự tinh cở bữa mùng 8 tháng 11 năm 1895.

Người khác ngó thấy vậy, cho là sự tầm thường bỏ qua, nhưng ông ngó thấy, thì tinh cở nảy ra tánh háo kỳ và óc xem xét, rồi ông tự hỏi đi hỏi lại trong trí :

— Cái đó là cái gì vậy ? Có phải là một việc hiển-nhiên, hay là cặp mắt mình tóa-hỏa mà ngó thành ra như thế ?

Rồi ông chuyên tâm chú ý về việc thí nghiệm, ròng rã mấy tháng ông kết luận chắc chắn rằng : cái ánh sáng mà ông đã thấy, là một việc hiển-nhiên chớ không phải là một chuyện mờ mắt.

Nhơn vậy mà ông phát minh ra thứ ánh sáng lạ lùng mới mẻ cho khoa học đó : ấy là quang-tuyến X.

Cuộc phát-minh ra quang-tuyến X. này, khoa-học kể vào hàng mấy cuộc đại-phát-minh trong khoảng 40 năm nay. Rõ ràng ông Rontgen nhờ có sự tinh-cở xui khiến, nhưng thật tài trí thông minh của ông có dự một phần công-lao đó. Ông biết lợi dụng sự tinh-cở mà làm nên một việc thật là bổ ích lớn lao cho khoa-học.

Đến câu chuyện ông Charles Nicolle, tìm tòi ra được vai tuồng của loài chí, loài rận, ở trong cuộc truyền nhiễm bệnh dịch, cũng là tinh cở ngộ nghĩnh lắm.

Ai cũng biết chứng bệnh dịch hạch truyền nhiễm mau lẹ gớm ghê lắm : Một người bị, có thể truyền sang cả nhà tức thì, rồi tới cả làng xóm, cả địa-phương nữa. Người mình mấy chục năm trước có lạ gì chứng bệnh này, vì thuốc đó xử ta thường bị nạn dịch hạch mà chết người cả chòm cả xóm.

Ông đốc-tơ Charles Nicolle trông coi nhà thương Sadiki ở Tunis cũng là xứ có bệnh dịch truyền nhiễm chết người luôn, ông thấy lạ sao ở trong nhà thương không có mắc lây gì hết. Dầu cho đề người mắc bệnh hạch năm chung một phòng và khít liền với những bệnh-nhơn đau chứng khác, mà những người này không bị truyền-nhiễm dịch hạch mới kỳ. Trái lại ở nhà riêng và xóm làng người ta, sao bệnh dịch truyền nhiễm chết người nhiều quá ?

Lần hồi vì sự tinh cở mà ông tìm ra nguyên-nhơn tự mấy con rận chí đem bệnh đi rải rác.

Nguyên có một thầy điều dưỡng trong nhà thương, thỉnh linh mắc phải bệnh dịch mà chết. Ông Charles Nicolle lấy làm quái lạ, bắt trí ông tự hỏi :

— Nhà thương đã là chỗ bệnh dịch không lây người nọ qua người kia, như là kẻ đau bệnh dịch nằm liêu bên giường người đau bệnh khác, mà người này không lây bệnh chút nào, vậy có sao thầy điều dưỡng lại bị dịch mà chết, là lung chưa ? Nhứt là thầy này không săn sóc thuốc men cho kẻ mắc bệnh dịch bao giờ, thì làm sao mà lây ? Cái đó mới lạ, chắc có một nguyên-cớ gì, phải xét.

Rồi ông xem xét tìm kiếm nguyên-nhơn tới kỳ cùng. Té ra thầy điều dưỡng, tuy làm việc trong nhà thương, không hề săn sóc mấy kẻ bệnh dịch, nhưng mà những khi có kẻ bệnh dịch vô nhà thương, thay đổi y phục họ ra để mặc áo nhà thương, thì chính thầy điều dưỡng đem y phục họ mà cất vô trong kho. Thôi phải rồi : quần áo đó có rận, chính, loài rận chí ấy đem căn bệnh dịch hạch truyền sang thầy điều-dưỡng phải lây, phải chết.

Sự tinh-cở phát-minh ra loài rận sấm vai tuồng trong cuộc truyền nhiễm bệnh dịch, nghĩ thật là hay.

Trong khoa-học, sự biết « ngó », biết « xem xét », biết « lấy làm lạ » mà đề tâm suy nghĩ, đó là sự rất quan-hệ.

Bởi vậy, nhà vật-lý-học đại-danh ở thế-kỷ 17 là ông Kircher nói câu này đúng lắm :

— « Thường khi trời cho « nhiều phép tài việc lạ để ra « từ chỗ biết xem xét những « sự rất tầm thường, rồi những « người thâm trầm, trí lự, « chuyên tâm chú ý tìm kiếm « suy nghĩ hoài mà nảy ra cái « hay. »
H. V.

Lời rao rẻ tiên

Mau thành nghề, dễ ự lập

Chỉ tốn có 20\$00 biết được nghề cắt may áo dài áo pyjama, chemise, lại được có bằng cấp chứng lấy tài năng của mình để dễ bề ra lập nghiệp. Trường chịu đò cho may khỏi mua.

Chị em ai muốn học viết thơ cho trường nữ - công THANH - TÂM n. 227 và 231 Bd. Gallieni Saigon.

Trường có lãnh may áo dài, lãnh làm bánh mứt và nấu cỗ chay cỗ mặn cho đám tiệc giá rẻ. Ai đặt bánh mứt đồ thêu, đồ may giúp cho thi sẽ được dự cuộc xổ số lớn trong 3 tháng 3 kỳ.

Chị em lao-động nên để ý :

Trường Nữ-công THANH-TÂM ở Bd Gallieni mới mở thêm 1^o lớp dạy chuyên môn về khoa bánh mứt, nấu ăn Tây, Tàu và Annam, 2^o Lớp may y-phục annam, cát, may, lót áo dài, cho chị em có thể học rồi đi làm việc liền. Vậy chị em nào không đủ sức học nên đến trường thương nghị. Thơ từ gửi cho cô THANH-TÂM n. 223 à 231 Bd. Gallieni Saigon.

Mời lại: Chỉ-nhung, chỉ laine thêu máy, Chỉ thạc tapis. Giá rẻ

Mme TRƯƠNG-VĂN-HUẤN
200, Rue d'Espagne - Saigon

SỰ QUẢ QUYẾT và LÒNG THÀNH THẬT
CỦA NHÀ THUỐC

HÔNG-KHÊ

— HANOI —
THUỐC LẬU H. KHÊ

Lậu mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, đái đau bức khó chịu, hoặc bệnh lâu năm độc nhập vào cốt ứng thuốc nhiều nơi không hết xin giới thiệu chỉ uống 1 ve thuốc lậu Hồng-khê số 30 linh-ughiệm trong 4 giờ đồng hồ, không kỳ thai.

THUỐC TIÊM LA H. KHÊ

Bệnh tiêm la sang độc rất hiểm nghèo, ai đã mắc bệnh ấy, xin mau mau mua thuốc Hồng-Khê số 14, uống công hiệu trong 24 giờ không phải cử nước, không hại sanh dục.

THUỐC BỎ Á-PHIỆN H. KHÊ

Bệnh ghĩa á-phiện muốn bỏ thì uống thuốc Hồng-khê số 20 đầu nặng cách mấy, dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp ghỉên.

Tổng đại-lý phát hành tại Nam-kỳ là :

Maison ĐỨC - THẮNG
N. 149-150, Rue Bd. Albert 1er - DAKAO

và Đức-Thắng có trữ bán đủ thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, của mấy nhà thuốc : Võ-văn-Vân, Tham-thiên-Đường, Nam-Hưng, Đức-Trọng Ông-Tiên và Đôn-huân-Đường.

BÀN PHIẾM VỀ VĂN-HỌC ĐÔNG-PHƯƠNG

ĐỨC KHÔNG-TỬ

CŨNG LÀ MỘT NHÀ VĂN-HỌC ?

(TIẾP THEO NHỮNG SỐ TRƯỚC TẾT)

Tóm lại, ngài làm cho cả 300 bài thành ra nhạc-thi, có thể ngâm, có thể ca hát lên, vừa hiệp với tiếng sáo giọng đơn vừa hiệp với khiêu-vũ. Nhờ vậy 300 bài đã có giá-trị về văn-học lại có giá trị về âm nhạc, nhứt là phần phong-dao, đã là văn-học bình-dân thành ra hoàn-toàn là tác-phẩm nghệ-thuật bình-dân, vừa cổ nhứt, vừa quý nhứt, thiết là bữa - vật hiếm có trong văn-khố loài người.

Vậy thì cái công của ngài làm cho thi hiệp với nhạc thiết là trọng-dại quan-hệ biết chừng nào !

Coi đó ta thấy ngài hiểu nhạc-luật (*musicalité*) của thơ lắm và trọng thi nó còn hơn các văn hào kiêm nghệ-thuật gia ở cận-đại. Ngài nhận rằng thơ ca vừa phải hiệp với âm nhạc mà cũng vừa phải hiệp với khiêu-vũ, nên đứng trong đất đai văn-học mà ngài cũng chú trọng đến hai mỹ-thuật này, và kéo nó vào điều-hòa mà hôn-hiệp lại làm một thể, thiết là rất chí-lý.

Vì sao ? Vì xưa nay bất kể văn-học với nghệ-thuật nước nào cũng vậy, đều do một bực sinh ra và rất có tương quan mật-thiết với nhau : buổi đầu tiên, ca - dao (*ballades*), âm-nhạc (*musiques*) và khiêu-vũ (*danse*) hôn-hiệp làm một thể (tạm ví như thể), sau này có tách ra mỗi thứ độc-lập thành một nghệ-thuật, rồi cũng có ngày hiệp lại thành một nghệ

thuật khác lạ mới hơn, trước hết là kịch, vì kịch gồm có ba thứ ấy nghĩa là thi-ca, âm-nhạc, khiêu-vũ hiệp lại. Hẳn là nhận thức chỗ đó, nên ngài mới làm cho âm-nhạc và khiêu-vũ hôn-hiệp với thơ-ca làm một thể. Vậy là ngài hiểu rõ sự quan-hệ giữa văn-học và nghệ-thuật cùng cái thể-thức sanh trường biến hóa của nghệ-huật lắm đó.

Cái công ngài giám định kinh Thi đại để là như vậy : phân loại rần-rẻ, nhuận sắc hoàn-toàn và hiệp nhạc. Nhân xem xét cái công ấy, ta được thấy thêm về thi-ca, âm-nhạc ngài đều có năng-tài, cùng là ngài quan-niệm riêng về văn-học thuần (nói cho đúng là thi-ca) và nghệ-thuật cũng có đôi điều đúng. Nhờ có cái năng-tài, cái quan-niệm ấy làm bản-sắc phủ-chánh, khiến kinh Thi mới trở nên một thi-tập có giá trị mà làm nên bữa-diễn cho văn-giới, uyên nguyên cho văn-chương (thơ ca), vừa làm thành-kinh cho học thuật văn-hóa chẳng những một mình nước Tàu mà toàn cả Á-đông trót mấy ngàn năm, mãi đến ngày nay về mặt nghệ-thuật vẫn còn giá-trị xứng-đáng. Cho nên đầu nhận đầu không, ở trên sự thiết, cái công lớn của ngài vẫn còn luôn trong bộ kinh-Thi để làm chứng cho ta nói rằng : một phần lớn bộ kinh-Thi là sự nghiệp nghệ-tuật của ngài vậy. P. T. K. (HẾT)

Chàng sợ quá, dờn vô nằm trong phòng vợ; cả đêm vợ con đèn sáng canh giữ. Vậy mà chàng cũng cứ nằm mộng di-tình như trước. Bữa sau dờn thữ coi người con gái đó còn ở nhà không thì té ra nàng đã biến đi đâu mất rồi.

Cách ít ngày nữa, Đồng học máu ra mấy chén mà chết.

Một bữa, Vương - cầu - Tư đang đêm ngồi đọc sách ở nhà học một mình, bỗng thấy một cô mỹ-nữ tới.

Wương thấy đẹp mà mê, liền cùng chần gối ôm ấp, rồi hỏi nàng ở đâu tới, nàng đáp :

— Thiếp là người ở lối xóm với Đồng - Hà-Tư ; trước và cùng thiếp có ản ở với nhau từ tế lắm, không dè va đi say mê một con chồn tinh nó làm chớ và chết. Thiệt giống đó yêu ma đáng sợ, người có học như chàng phải rán đề phòng cần thận mới được.

Wương nghe nói càng thêm thương yêu quý mến. Từ đó cùng nàng ăn nằm, chẳng đêm nào mà không.

Nàng ở được ít ngày, thì Vương mê mẩn đắm-giục đến đổi gây còm lẩn lẩn, chợt nằm mộng thấy hồn Đồng-sanh về nói :

— Con nhỏ lấy anh mấy hôm nay là chồn tinh đó. Nó đã giết tôi chết, giờ nó lại muốn giết bạn nữa đó. Tôi đã kiện nó ở dưới âm-ty để rủa cái hồn gian này. Đến

LIÊU TRAI CHI ĐI

QUÁN-CHI dịch

bút Sơn

Số 22

XVII.—LỤC PHÁN-QUAN THAY ĐẦU ĐỒI TIM

QUẬN Lăng - dương có người học trò tên là Châu-nhĩ-Đán, tự Tiểu-minh, tánh người rất hào-phóng, nhưng bị một nỗi thông-minh kém sút, cho nên học thi chăm chỉ, mà không ai nghe tiếng tăm gì hết.

Một hôm, anh em đồng học nhóm lại đánh chén chơi, có người nói giỡn Châu như vậy :

— Anh có tiếng bạo dạn thưở giờ, tôi đồ anh đêm nay dám vô miếu thờ Thập-vương, công đợc pho tượng thần Phán-quan về đây, thì tất cả anh em đầu tiên lại mời anh một bữa rượu say sưa.

Nguyên là ở quận Lăng - dương, có đền thờ Thập-vương, các vị thần phụng thờ trong đó đều làm tượng bằng cây, mặt mày y phục giống in người sống. Ở chái bên đông, có tượng một vị Phán - quan đứng, mặt xanh râu đỏ, coi thật dữ tợn. Đêm khuya thanh vắng, nhiều người nghe hai bên chái điện có tiếng đánh khảo tra hỏi ma quỷ. Vì đó mà ai vô đền thờ này cũng phải kiêng sợ đến dựng tóc lên lặn. Bọn anh em đồng học với Châu thấy thần Phán-quan linh quá, ai dám công òng đi, chuyện là chuyện khó, nên họ muốn thách đố mà chơi. Ai cũng chắc là đổ làm việc này (COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

đêm thứ 7, anh nên đốt nhang ở nhà ngoài, chớ có quên nghe.

Wương tỉnh dậy, rất lấy làm lạ, nói với nàng :

— Tôi bệnh nhiều lắm, e chết đến nơi, cho nên có người ta khuyên tôi chớ có cưới vợ.

Nàng nói :

— Mạng mà thọ, thì có vợ cũng sống. Nếu không thọ thì chẳng lấy vợ cũng chết vậy.

Ngồi cười giỡn chuyện trò với nhau, Vương chịu không nổi, lại làm bậy nữa. Rồi việc thì ản nần, nhưng dứt đi không được.

Tối lại, Vương sai người nhà thấp nhang cặm trên cửa. Nàng tới nhỏ liệng đi.

Khuya, Vương lại nằm mộng thấy Đồng tới trách sao có sai lời dặn. Đêm sau, Vương lên báo người nhà chờ mình ngủ rồi thì thấp nhang đề ở cửa ngoài. Nàng đang nằm trên giường, bỗng dột mình sợ hãi, nói :

— Cậu lại bảo cặm nhang nữa chớ.

Wương làm bộ nói mình đâu có hay.

Nàng vùng chỗi dậy, chạy ra tắt nhang liệng đi rồi trở vô hỏi :

— Ai bày cho cậu làm vậy đó ?

Wương nói trở :

— Đó chắc người nhà thấy tôi bệnh hoạn, nên họ tin lời thầy cúng mà thấp nhang yếm trừ đó thôi.

Nàng có dáng bùi ngùi không vui.

Người nhà Vương lên dờm thấy nhang tắt, lại thấp nhang khác cặm ngoài cửa nữa.

Bấy giờ, nàng vụt cất tiếng thở than :

— Cái phước của cậu còn dày lắm. Tôi lỡ giết hại Đồng-hà-Tư mà chạy sang ở với cậu, thật là sự lỗi của tôi; nay tôi sắp cùng va đối chắt ở âm-ty, vậy tôi phải đi. Nếu cậu nghĩ chút tình xera nghĩa cũ, thì xin chớ có phá hư cái xác thịt của tôi đi nghe.

Nói đoạn, riu riu bước xuống dưới giường, vừa tới đất thì lẩn ra chết. Vương mau mau dậy thấp đèn rọi xem, té ra nguyên hình con chồn. Sự chồn sẽ sống lại, nên Vương kêu gia-

nhơn biểu họ lấy dao xé thịt lột da chồn mà treo lên.

Wương mang bệnh trầm trọng mộng thấy chồn lại nói rằng :

— Tôi đã tỏ bày ở trước tòa án âm-ty. Tòa-án bảo Đồng-sanh thấy sắc đẹp mà bôn chôn say đắm, chết là đáng tội lắm. Nhưng vậy mà Diêm-vương cũng bắt lỗi tôi sao có biện-hình làm mẹ hoặc loài người, vì vậy ông chỉ thâu lấy hồn kim-đơn của tôi đi, còn cho tôi trở về dương-thế sống lại. Vậy chớ xác tôi đâu rồi ?

Wương đáp rằng người nhà không biết đã lột ra mất rồi.

Chồn thê thảm, nói :

— Tôi giết người đã nhiều, tới nay mới chết cũng trễ lắm đó. Song cậu xúi người nhà xé thịt lột da, làm mất cái xác tôi đi, thật cậu đành lòng lắm thay !

Nói rồi ra đi, có ý tức tối lắm.

Wương mắc bệnh nặng gần chết; cách nửa năm sau mới mạnh.

Hàng BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre - SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.

HANOI : 15, Boulevard Rollandes
HAIPHONG : 72, Boulevard Paul Bert
PHNOMPENH : 13, Quai Lagrandière
* * DALAT — THAKHET * *

BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THỨ RƯỢU CHẤT

Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi

Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhật

thì mười anh Châu cũng không dám.

Chẳng dè Châu nghe bạn nói dứt lời, liền cười và đứng dậy ra đi.

Một lát sau, ngoài cửa có tiếng Châu kêu rêu :

— Mở cửa ra! Tôi đã mời ông Phán-quan rầu đỏ tôi đây.

Mọi người dật mình vừa đứng dậy, thì Châu đã công ông Phán-quan vô trong nhà, đặt ngồi trên ghế, rồi rót chén rượu kính mời ông uống.

Mọi người thấy vậy nồn nao lo sợ, chẳng cậu nào dám ngồi; họ xin Châu mau mau công Phán-quan trở về miếu đi.

Châu lại lấy rượu đổ xuống đất rồi, vái rằng :

— Tiểu - sanh ngồng cuồng ngay thật, nên mới dám thỉnh đa-tôn-sư lại đây cước lát, xin ngài lượng thứ cho. Nhà tôi ở cách đây không bao xa, bữa nào kính mời tôn-sư thừa hứng lại uống rượu với tiểu-sanh cho vui, xin chớ có ngại gì cả.

Vái rồi, Châu công Phán-quan trở về miếu đặt y chỗ cũ.

Qua bữa sau, anh em phải giữ lời hứa, đầu tiên làm tiệc mời Châu.

Chiều tối, Châu uống say sưa, rồi trở về nhà mà còn thêm uống, bèn thắp đèn và đem rượu ngồi uống gật gù một mình.

Bỗng có người ở ngoài vén tấm sáo lên mà bước vào.

Châu ngó ra, thấy chính là thần Phán-quan thì thất kinh hồn vía :

— Châu cha! tôi chết đến nơi rồi còn gì! Chắc là tại hôm qua tôi say rượu làm lều công ngài đi, nên bây giờ ngài tới giết tôi đây chẳng?

Phán-quan vuốt hàm râu đỏ, cười chuôm chiêm và nói :

— Không phải vậy đâu. Bữa qua anh có lòng tốt hẹn hò tôi lại đánh chén, đêm nay rảnh rang, nên tôi muốn tới hội-âm với anh đó thôi.

Châu mừng lắm, kéo áo Phán-quan mời ngồi, rồi toan đi hâm rượu lại cho nóng mời Phán-quan uống. Nhưng Phán-quan gạt đi mà nói :

— Bữa nay khi trời ôn hòa, có thể uống rượu lạnh cũng được, há tất phải hâm uống làm chi tốn công.

Châu vâng lời, để nguyên bình rượu trên bàn, rồi chạy xuống nhà dưới bảo gia-nhơn mau mau làm đồ nhậu.

Chi vợ nghe nói cả kinh, khuyên chồng chớ có thò mặt lên nữa. Song Châu không nghe; chớ đồ nhậu làm rồi thì chàng tự bung lên, ngồi đối diện mà đánh chén với Phán-quan.

Trong khi uống rượu, Châu hỏi tên họ, Phán-quan đáp :

— Ta họ Lục, không có tên.

Ngồi dở chuyện văn-chương cổ-diễn ra nói, Phán-quan ứng đáp trôi như nước chảy. Châu hỏi có biết nghề văn chẳng, thì Phán-quan nói :

— Văn chương dở hay, tôi, cũng hơi biết đôi chút. Dưới âm-ty cũng học chữ nghĩa kinh sách, gần giống như trên dương-thế vậy.

Lục Phán - quan uống rượu nhiều lắm; nich một hơi 10 chén lớn bự. Còn Châu ban ngày đã uống rồi bây giờ ngồi tiếp khách lại uống nữa, thành ra một lát chẳng say mê như từ gục đầu bèn ăn mà ngủ.

Tôi chường tỉnh rượu thức dậy thì đèn cầy đã hết, ngọn lửa chỉ còn cháy leo lét, mà vị khách thần cũng đã đi lúc nào rồi.

Từ đó, cứ cách vài ngày thì Phán-quan lại đến nhà Châu một lần, trở nên tình thân nghĩa thiết. Có khi Phán-quan uống say rồi nằm ngủ với Châu là khác.


Châu đem văn mình làm ra khoe, Phán-quan chăm rồi chê bài nào cũng còn dở lắm.

Có một đêm, Châu say quá bỏ đi nằm ngủ trước, để Lục Phán-quan ngồi uống rượu một mình. Rượu say ngũ mệ, Châu nằm mơ màng nghe sao ruột gan mình hơi đau, vùng tỉnh giấc mở mắt ra ngó, thì thấy Phán-quan đương ngồi chăm-chệ trên giường, mồ bụng mình mà lấy ruột gan ra và lui cui sắp đặt lại. Châu kinh hoảng, nói rằng :

— Thuở giờ tôi không dám làm chuyện gì cho ông hờn giận, sao bây giờ ông ở giết tôi?

(Còn nữa)

DẦU THIÊN HÒA
ngừa và trị bệnh

MAY  LẮM

NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-DUỜNG
CHOLON

THUỐC HÓA PHONG hiệu THÁI-LAI

Chuyên trị tê bại đau nhức sốt nóng đờm hờ, cảm nhảm khi đọc méo mồm chơn mắt co quắp chân tay, trẻ con bị kinh-phong nữa ỉa la khóc, rập chân rập tay đều nên dùng rất linh ứng.

Mua thuốc làm Đại-lý, xin biên thư cho M. CHU-ĐÌNH-QUÁN, Boite postale n° 32, Thanhhoa - Đã có giữ bán nhiều nơi.

Bản hiệu lại chuyên bán vại vốc tơ lụa hàng tây hàng ta hàng tàu, hàng tạp-hóa, hàng nội-hóa, các thứ thuốc cao đơn hoàn tán, các thứ sách vở báo chí tây nam của ba kỳ. Tổng Đại-lý dầu khuyh-diệp của ông Viên-Đệ-Huế. Lúc nào cũng sẵn có người đi cõ-động và bán các thứ hàng nội-hóa, các nhà chế-tạo muốn giữ hàng xin biên thư thương lượng.

Bureau n° 72 } Rue Benthuy - THANH-HOA
Magasin n° 41 }

CÓ BÁN TRONG CÁC TIỆM THUỐC BẮC

THỎI - NHIỆT - ĐƠN

THIÊN-HÒA-DUỜNG

là thuốc giải nhiệt, rất linh-nghiệm

Các Bệnh Ho

THUỐC SỐ 1 Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cứu lao thất thượng, truyền nhiễm ho, té hóc phổi ho, trong mình nóng nảy khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị lổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghê sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long-Viên này thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa hoãn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bệnh vừa bổ dưỡng, nên uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trị chi mà uống thì được giữ căn, trong hoàn thuốc này có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chứng thật kỹ và mật ong vủ, làm hoàn rất công phu; tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2 Tâm-đắc thần phương hoàn

Các bệnh ho về hàn chứng thì là phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương này mới đặng, bị bệnh ho hàn thì hai chơn lạnh nhiều, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đóng ngời

muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn huốc này rồi thì thấy mạnh ngay.

Cách dùng hai mọn thuốc ho đã kể trên

Như ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song hề uống Trục Tịch rồi nghỉ để uống Đại Bồ Nhứt Điem Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẽ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.

Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1\$00
Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00
Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50
Trục Tịch Tiên Đàm Hoàn mỗi hộp..... 0.25

Nhà thuốc hiệu ĐÀU RỒNG
Có từ lên 11 ở các hạt và các uậ ở Nam Kỳ và Cao Mên
NGUYỄN-THỊ-KINH, Saigon
Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐÀU-RỒNG, và các chi-nánh sau đây đều có bán :
BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
BATRI M. Trần-văn-Đinh

- MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
- TRAVINH Hiệu Nam - Thanh
- M. Phạm-ngọc-Cân
- CAUNGAN M. Trịnh - hữu-Duyên
- TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
- MACBAC M. Tô-vinh-Trường
- VINHLONG M. Ng-thành-Liêu
- TAMBINH M. Trần - q-Minh
- TRAON Hiệu Thuận Quang
- M. Lương-văn-Phượng
- CANTHO Thành-Phát Bazar
- CANTHO Nhà thuốc Annam.
- M. Trần-lương-Thiện
- OMON M. Trần-Hưng dit Báo
- CAIRANGM. Hứa-thành-Giám
- PHUNGHIEP M. Lương-v-Huế
- SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh
- SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân
- BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành dit Thâu
- CAMAU M. Phạm-văn-Được
- NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
- LONGMY M. Từ-bình-Sinh
- RACHGIA M. Ng-ngọc-Thái
- LONGXUYEN M. Đồng-văn-Lân M^o Đông-thị-Đoi;
- THOTHOT Tiệm Quảng-tường-Thạnh

- CHAUDOC Bazar Thành-Phát
- TANCHAU Tiệm Phú-Lập
- TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi
- SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
- CAOLANH M. Ng-thành-Cự
- CAITAUTHƯƠNG Co Phạm-thị-lhân
- CAIBE M. Lê-văn-Mãng
- CAILAY Tiệm Xuân-xương
- CAP Saint-JACQUES Co Trần-thị-Huân
- LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng-Long
- Baria M. Lưu-xiêu-Linh Coiffeur
- LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu
- BIENHOA M. Dương-tấn-lhân
- HUDAUMOT M. Phạm v-Sửu
- GIADINH Chợ Bà-chiều tiệm Nguyễn-văn-Điền
- GIADINH Chợ Bà-chiều tiệm M. Trương-văn-Thái
- DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
- PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiên
- TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
- TANAN chợ Kỳ-son nhà Băy-Cần
- MYTHO Nhà thuốc Đâu-Rồng số 6 đường mé sông
- GOCONG M. Lê-tấn-Thọ

- SAIGON, 45 rue A. Garros
- CANGIOC M. Lê-thành-Lợi
- CANHO M. Võ-văn-Nhiều
- CHOLON M. Phạm-văn-Thình chợ Bình-tây
- DUCHOA M. Lai-văn-Thường
- TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phong
- TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
- LOCNINH Madame Cần tiệm Phụng-hoàng
- TRANGBANG Thala M. Lê-vinh-Trào
- CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu
- SOIRIENG M. Trần-văn-Siêu
- PHNOM-PENH Bazar Trờn-Xuân quai Piquet
- TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
- KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cao
- PURSAT Tiệm Nam - hiệp - Thành
- SIEMREAP M. Ng-văn-Trọng
- KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lân
- KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thông
- PHANTHIEP M. Tạ-văn-Tu
- NHATRANG M. Nguyễn-háo-Văn Tiệm Phước-Mỹ
- FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào Viên mới ra đời — Một thứ thuốc Bò Huyết Khu Phong hiệu Đào Viên không những chủ bò khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong thấp, tê thấp, đau xương, đau mình, tê bại rất thần hiệu, bệnh này xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chur tôn nên chủ ý. Giá bán mỗi chai lớn 1\$50, chai vừa 08\$0, chai nhỏ 0\$40.

Tổng Đại-lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn **Nguyễn-thị-Kinh, Saigon** số 30, đường Aviateur Garros

Hội chữ Cửu Tinh

Người chép : PHÙNG-VĂN-SANH
Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Số 16

XII

Dùng thuốc mê làm hại anh-hùng, Mê sắc gái giết lăm đồ đệ.

Châu-Châu đương gác đầu khóc lóc thình lình nghe có tiếng người bước vô vội vàng ngược đầu dòm hé thấy hòa-thượng tới kéo đầu Lãng-Vân ra chặt đứt tiện thì bỗng đổi khóc làm cười.

Hòa-thượng thấy Châu-Châu cười thì nghĩ thầm :

— Sao lại quái thế ! Lãng-Vân là tình nhơn của Châu-Châu, nay ta giết Lãng-Vân mà Châu-Châu cười là lý gì ?

Không sao hiểu được, hòa-thượng nghĩ ngờ trong lòng nên liền bước tới xách cái đầu đương dầm dĩa máu me kia lên xem, thì bỗng dậm chơn kêu trời, vì đầu ấy là của Pháp-Thanh học trò của lão, chứ chẳng phải của Lãng-Vân vậy.

Tại sao mà có sự trái trấp ấy ? Xin độc-giã cầm phiến chậm chậm coi tới sẽ rõ. Bấy giờ chúng tôi lại nói cho ra lẽ coi vì sao Quân-Sĩ và Lãng-Vân mắc thuốc mê của hòa-thượng tới phải bị quăng xuống suối như vừa nói trước kia.

Thuật lại khi Quân-Sĩ cùng đi với Lãng-Vân ra khỏi nhà

minh thì thẳng một hơi lên tới trên chùa để cứu Thiến-Cô. Hai người vừa vào trong chùa thì gặp ngay hòa-thượng. Hòa-thượng thấy hai cậu tới thì giậu lăm xách dao xông ra, Quân-Sĩ và Lãng-Vân đương nóng lòng cứu Thiến-Cô không muốn để chú trọc làm mất ngày giờ nên liền móc súng ra chỉ ngay mặt hòa-thượng mà hăm rằng :

— Mày muốn chết thì xông vào ?

Hòa-thượng thấy chó-lửa thì sợ quá, mặt tái xanh, vội vàng đưa hai tay lên trời rồi đi lui lại. Anh em Quân-Sĩ được thế lược tới. Kê lui người theo, mới tới liêu sau, Lãng-Vân bèn hét rằng :

— Hãy đứng lại nghe ta hỏi lời này : mày muốn sống thì mau đem Thiến-Cô trả cho tao, không thì tao bắn bẻ sọ !

Hòa-thượng nghe vậy, đứng lại liền, rồi đưa tay chỉ tới trước mà nói :

— Kia Thiến-Cô đi ra đó ; còn trả gì nữa !

Quân-Sĩ và Lãng-Vân nghe nói tưởng thiệt quay đầu lại xem. Hòa-thượng lệ như chớp nháy ủa tới mỗi tay xô một người rất mạnh rồi co giò

chạy. Cả hai vô ý bị xô té nhũn rất đau, chừng đứng dậy thấy hòa-thượng đã chạy qua mé đồng thì lập tức rượt theo. Khi tới một phòng nọ, hòa-thượng xô cửa chạy vào, rồi dưng như hết ngã chạy nên đứng dựa lưng vào vách mà chờ chết. Quân-Sĩ và Lãng-Vân thấy vậy bước vào định bắn cho vài phát súng để trừ thẳng sư hồ - mang ấy cho rảnh. Chẳng dè khi cả hai bước vào khỏi ngạch cửa thì vách chỗ hòa - thượng dưng liền hòm vô một lỗ lớn, lọt hòa-thượng đầu mất, rồi trong nháy mắt lạnh lại như thường ; và cái cửa phòng thình lình đánh ầm một tiếng đóng kín như có ai khóa.

Biết mình mắc mưu vào lăm trong phòng có máy, Lãng-Vân và Quân-Sĩ vội vàng nhét súng vào túi rồi hiệp nhau rần hết sức mà xô cửa, nhưng cửa vẫn trơ trơ không chút rung động.

Lúc bấy giờ, hòa-thượng ở ngoài phòng đi lấy thuốc mê đem lại ; nhét thuốc trừ mê vào mũi mình rồi mới đánh lửa đốt thuốc, do lỗ bơi trên đầu tường mà bỏ vào phòng. Chẳng bao lâu khói thuốc mê bay khắp phòng làm cho Quân-Sĩ và Lãng-Vân mê mang té ầm dài trên gạch mãi tới sau bị Pháp-Bôn, Pháp-Nguyên, Pháp-Thanh tới khiêng đi cõi trần trường rồi thấy xuống suối.

Trong mấy chú trọc học

trò hòa-thượng có chú Pháp-Thanh là nhỏ tuổi hơn hết tánh rất ưa trắng hoa thường phạm sắc gái. Khi đi với Pháp-Bôn và Pháp-Nguyên bắt được Châu-Châu đem về gởi ở quán rượu thì Pháp-Thanh đã có ý muốn trộm ngọc bòn hương, song bị có hai bạn kèm bên nên không sao ló đuôi chồn ra được. Phải chi hòa-thượng sai chú y đi bắt một mình thì chắc thế nào cái trinh-bạch của Châu-Châu cũng bị Pháp-Thanh phá hẳn.

Pháp-Thanh không rờ được mình Châu-Châu, tiếc lắm, về chùa cứ tư tư tưởng tưởng hoài, muốn có mưu gì cho được kẻ má phấn môi son. Chú y buồn, ngồi sù sụ một mình thăm suy trộm nghĩ rằng :

— Ta tuy là kẻ xuất - gia song uôi thơ môn mỗa đề nào bỏ được tình xuân. Ta nhắm lại ta với cô Châu-Châu nọ thật là xứng lứa vừa đôi biết mấy. Dòm vào kiếng ta thấy khuôn mặt ta cũng tròn vo đều đặn, mắt sáng mũi dẹt, miệng như hoa sen, cằm cũng giống trái đào ; chỉ có kém về thiên-nhiên là trái-mùa đơm lỗ đờ. Ối ! mà mặt rõ chán rõ néo như ai thì xấu, chớ rõ như ta đầu mắt vẻ lịch xình ; Trương-Tự xưa cũng phải thẹn hình, Phan-An trước đẽ nào sánh vóc. Có lẽ vị mỹ nhơn kia trông thấy ta cũng đã mê man trần trọc, lúc bấy giờ đương vợ vờn nhớ ta.

À, thời thì ta nên mau mau tới quán rượu cho gặp nàng, kéo đề nàng quá tương-tư mà mang bình thì khốn.

Pháp-Thanh tưởng vợ nghi vẫn như vậy rồi bỗng dưng dậy định xuống làng Cao-chiếu để cùng Châu-Châu gây một cuộc vui. Nào dè chú trọc vừa sửa soạn ra đi thì được lệnh hòa - thượng dạy qua phòng mê đồng bắt Lãng-Vân và Quân-Sĩ đem quăng xuống suối. Muốn đi mà bị có việc ngăn cản thì tức quá, sải-tơ giận mà không dám nói, dẫn trí đi theo bọn Pháp-Bôn hu hợ cho có chừng.

Đến lúc thấy ai nấy lột trần tuồng Quân-Sĩ và Lãng-Vân thì Pháp-Thanh bèn nảy ra một tư tưởng ; tư tưởng về mưu mẹo trong đường tình :

— Ta định xuống ở Châu-Châu mà mặc áo nâu sồng này thì một là vô lễ, hai là mất vẻ đẹp đi ; vả lại ta sợ Châu-Châu quá thương Lãng-Vân mà phụ rầy cái nhan sắc cá lặn chim sa của ta thì rất uổng cho ta lương công vô ích. Vậy bây giờ ta nên nhơn kế tựu kế, lấy y phục của Lãng-Vân mà mặc, một là cho được sạch sẽ để xem hơn là mặc bộ đồ ngoách ngoách đơ dáy, hai là khi tới trước mặt Châu-Châu ta giấu mặt đi, giả làm Lãng-Vân để phỉnh nàng mới được tới gần. Nàng vốn thương Lãng-Vân thì trong lúc hoạn nạn mà gặp gỡ ắt sẽ cùng nhau gây cuộc nọ kia. (COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

Les Cigarettes ĐAI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điều của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này :

- 1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điều của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
- 2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rồi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
- 3. Mỗi bao thuốc điều đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
- 4. Người hút thuốc ĐAI-NAM được yên trí rằng mỗi điều thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của hần-hiệu, nhất là thuốc ĐAI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

Hình vẽ thật giống, không giống gởi trả lại.
 Hình vẽ buste noir 50x60 giá 2\$70.
 Hình rọi có màu da người 30x40 giá 2\$00.
 Ở xa gởi Contre Rt. do nơi
 NGUYỄN-VĂN-KHƯƠNG
 Artiste portraitiste
 432, Quai de Choquan
 (En face de la gare Jaccaréo)
 CHOLON

PHÒNG COI RĂNG
Lê-van-Truong
 dentiste de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'École Dentaire et de Stomatologie de Nantes
 Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes
 Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng
 Tại đại lộ Bonard số 52
 Sớm mai : từ 8 giờ tới 12 giờ
 Chiều : từ 2 giờ tới 6 giờ

DOCTEUR
LÊ-VAN-HUÊ
 N° 138, Rue Lagrandière - Saigon
 Lauréat de la Faculté de Paris
 Phòng : Khám bệnh và giảng nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ nữ và bệnh huê-liểu.
 Giờ khám bệnh
 Sớm mai : 8 giờ tới 12 giờ.
 Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.
 Cấp bình rước giờ nào cũng được.

Sữa «LE GOSSE» thiết tốt



CÓ DÙNG MỚI BIẾT

THIỆT TỐT VÀ NGON

ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
 "FREXOR"
 2 Rue Mao-mahon

RẤT ĐẸP MÀ NHÀ Là quốc Phù Lưu

Bồn tiệm có trên 30 người thợ bậc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sửa chế kiểu quốc rất hợp thời. Kiểu mới thiết-khéo và nhà. Quốc mang vừa lịch-sự, tinh, theo khoa học không hại vệ-sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải chúi vào siêu lịch, được nở nang theo sức khỏe. Bồn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giầy dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trừ bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thợ từ thường lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn : PHẠM-VĂN-VIÊN Chủ chế-tạo quốc Phù-Lưu. Cần dùng nhiều nhà Đại-Lý ở Lục-tỉnh. 111 Lagrandière Saigon

Ta cứ việc giả Lý thay Đào, chơi cái ngón đời hoa chấp cội, cho sướng cái thân, đã cái muốn, đến khi tiết kia đã mất, thân nọ đã nhơ, ta đưa cái mặt thiết ta ra thì đầu nàng có biết không phải là Lăng-Vân thì việc cũng đã rồi, vãn đã đóng thuyền, gạo pà ra cháo, có còn nói chi chi nữa được.

Sau khi suy nghĩ như vậy Pháp-Thanh được lệnh hòa-thượng cho lui ra sau ngói nghĩ thì chủ khoái ý biết bao nhiêu, vội vàng chạy ba chơn bẩy cẳng riết vào phòng mé đóng tuốt hết y-phục rầu-sống rồi lấy áo quần của Lăng-Vân mà mặc vào, mang dây đội nón của Lăng-Vân lên, nhắm nhĩa hình dáng một hồi, coi có vẻ một thanh-niên công-tử lắm. Thối, bây giờ khoái chí biết bao nhiêu, sai thợ chắc thể nào cũng đặc kể lên chạy như bay xuống làng Cao - chiều tìm quán rượu mà vào.

Pháp-Thanh tới quán rượu cứ việc đi thẳng vào phòng chỗ nhất Châu-Châu. Lúc bấy giờ trời đã chạng vạng, trong phòng tối mờ mờ, nên Pháp-Thanh cứ việc cúi đầu đi ngay vào không nói một tiếng gì, thẳng tới bên giường đưa tay mở trời cho Châu-Châu.

Dưới bóng tối đáng ghê sợ, Châu-Châu thấy nhấp nhem bộ áo quần và dây nón thì nhận là Lăng-Vân nên mừng rỡ như chết đi được ai cứu lại. Nàng không nói một lời

gì, chỉ quàng tay lên cổ Lăng-Vân giả mà khóc. Pháp-Thanh khoái chí quá mà tinh dục cũng lừng lên quá nên ôm ngay Châu-Châu để lên giường rồi tấn nấn cồi...

Châu-Châu thấy cái cử chỉ kỳ-quái ấy thì nghĩ thầm:

— Quái lạ, ta với chàng tuy mang tiếng là tình non song xưa nay chỉ yêu tài mến nét chớ chưa hề có chút số sàng. Thế mà sao giữa lúc này là lúc ta bị nạn chàng vào đây không lo cứu ta lại lo bày chuyện nhuốc nơ như thế này.....

Châu-Châu đã hồ nghi, mà lại thấy tình-nhơn cứ cúi đầu giấu mặt thì liền thừa cơ gỡ quách cái nón che sụp sụp kia ra. Ôi trời, cái đầu trọc lóc, khô mặt đỏ chảng, rõ ràng là sài-mâm hiện quý làm yêu chớ chẳng phải tình non yêu hoa xốt ngọt.

Châu-Châu biết mình sắp bị nguy nên cả tiếng khóc lóc dấy dựa và xô cây. Song sức gái yếu như lau sậy dễ chi thoát được tay mạnh cộp đờ beo. Pháp-Thanh không cỡi được y-phục nàng, song để nào chịu buông nàng ra khỏi lòng. Chú ý ôm cứng như đuồng-luồng đeo kẻ đuổi, kẻ cái mũi nhâm cào sát vào má hồng mơn mớn, nhuyển-mịn, vừa hit vừa nựng vừa vỗ về:

— Người yêu quý của ta ơi. Ta thương mình lắm, mình cũng thương ta chút chớ. Thương ta đi, hun ta đi; ta

đẹp hơn Lăng-Vân bội phần mà. Nè nè, vui đi mà; chịu chung vui với ta đi mà.

Pháp-Thanh nói tới đó, Châu-Châu chưa kịp đáp sao thì bên ngoài hòa-thượng đi xồng xộc vào, trông thấy thế, tức giận vì tưởng Lăng-Vân còn sống tới tình tự với Châu-Châu nên liền hăm hăm xách dao vào gỡ chú-y ra ba chớp ba sáng chặt rơi đầu như đũa rụng.

Châu-Châu đương bị nguy, bỗng thấy hòa-thượng tới kéo đầu Pháp-Thanh ra chặt thì mừng quá và tức cười sự làm lộn xộn quá nên vỗ tay cười hân hắc.

Hòa-thượng tưởng mình giết Lăng-Vân, chẳng dè thấy Châu-Châu cười thời phát nghi nên luộm luộm nhìn lại té ra là học trò cưng, chú tọc Pháp-Thanh, Hòa-thượng cảm động quá, thở dài muốn khóc, song ngó lại thấy Châu-Châu đương rồ rồ trán tối mình thì bỏ mất lòng thương kẻ chết mà tưởng tới việc yêu hoa, lật đặt quăng đầu Pháp-Thanh vào xô tường rồi bước tới cười duyên mà nói:

— Mỹ-nhơn ơi! Nàng coi tôi vì nàng mà vất vả nhọc-nhăn biết bao nhiêu, đến đời vì lòng yêu nàng mà tôi đã giết thác đứa học trò yêu quý!

(Còn tiếp)



Ai muốn có sở làm?

Đi ngay lại Trường THƯƠNG-MẠI-HỌC - ĐƯỜNG số 79 à 83, Rue Huỳnh-quan-Tiên, xin vào học cho kịp kỳ thi 3 tháng tới đây.

Bàn Giám - khảo chịu kiểm soát làm chó hai giò nam hay nữ học - sanh

đậu được số 1 và số 2 về khoa

bút toán và đánh máy, viết một phúc được 6 chục

cử. Trường lại còn tặng thưởng

thêm riêng một món đồ đáng giá

10 \$ 00 về làm kỷ - niệm chứng lấy tài

năng của mình nữa.



Bệnh tê bại! Kinh xuôi!

Là bệnh rất căn yếu cho thân thể con người

Ai bị chứng tê, bại, ai bị bệnh phong thấp là tay chơn hay tê mỏi, hoặc nhức nhối khó chịu nên phòng ngừa bệnh xuôi trước đi, mau dùng:



PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

hiệu « Ông Già » thì trừ được bệnh xuôi ngay.

Là một thứ thuốc dùng nhiều chất thuốc thật hay làm cho huyết mạch điều hòa, thân người tráng kiện. Cả trăm người dùng rồi đều thấy hiệu quả chẳng sai.

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

có trữ bán khắp nơi

Giá mỗi chai có... 0\$50

VIÊN-ĐÔNG ĐẠI DƯỢC-PH ỒC
115, Rue de Paris - CHOLON

BỆNH-VIỆN SAIGON

CỦA DOCTEUR

LÊ-HƯNG-LONG

de la Faculté de Médecine de Paris ở số 93 đường Pellerin

Dưỡng-đường Saigon có phòng khám bệnh tiếp thân-chủ hằng ngày và có nhiều phòng để nuôi bệnh-nhơn.

Phòng bệnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất hợp vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột-gà, chõ rửa mặt (lavabo) chõ tắm (douche), chõ đi tiêu máy, nước đèn dùng giờ nào cũng có. Nơi bệnh-viện Saigon có chỗ bảo-sanh và nuôi-đẻ, có phòng mổ xẻ riêng. Có nhà để thử máu, và tìm các thứ vi-trùng độc.

Chuyên-môn trị các chứng bệnh

Dưỡng đường này lãnh chữa các thứ bệnh, và chuyên-môn thuộc về đường tiêu-tiền của đàn-ông và đàn-bà. Đau thận bông đá, phong-tinh v. v. Và những bệnh của đàn-bà, đau ban hư huyết, đau tử-cung, huyết-bạch, sữa tử-cung cho có thai vãn, vãn.

Docteur LÊ - HƯNG - LONG

De la Faculté de Médecine de Paris

Lauréat du Prix Tuffier de Chirurgie

Ancien Elève de l'Institut Pasteur de Paris.

Nghề Buôn

Lời xưa nói « Phi Thương Bất Phú », Không đi buôn khó thể được giàu to.

Muốn lập cửa hàng buôn, lập hội, hùn vốn đi buôn phải biết nghề buôn mới khỏi mất vốn. Muốn biết nghề buôn xin viết thư cho:

PHAN - BẢ - ĐÀI

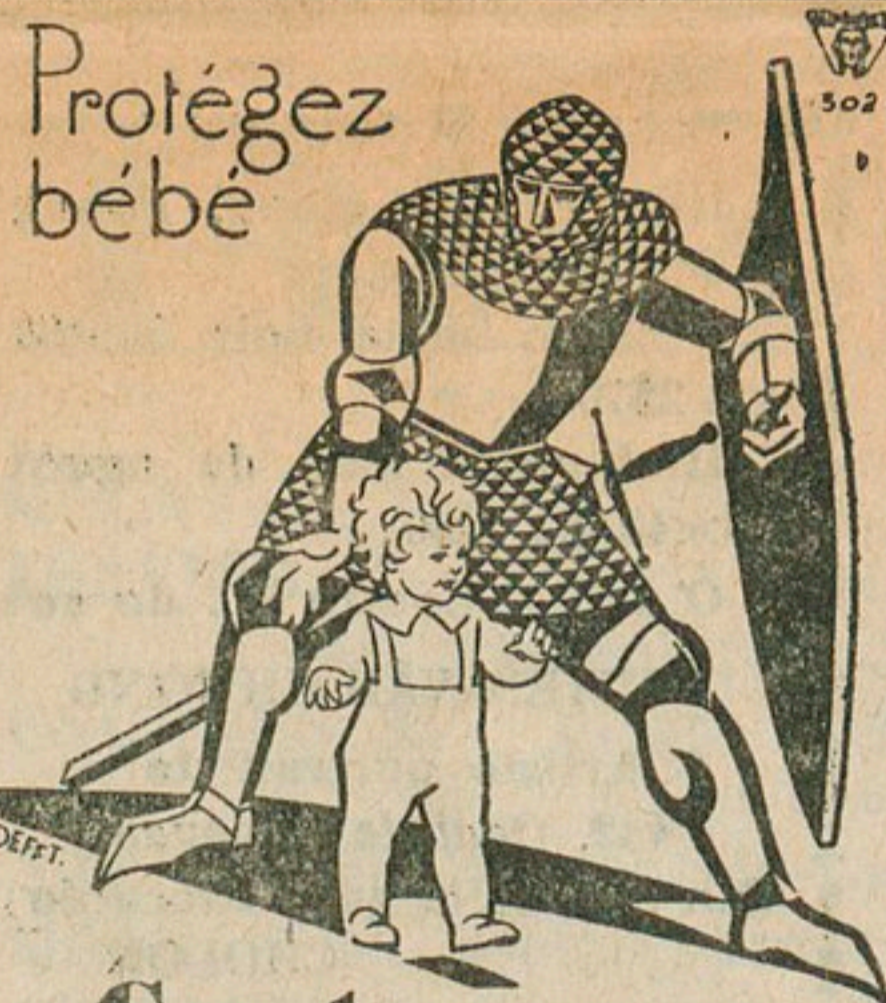
32 Rue Frères Guillerault - SAIGON

sẽ hiển không cho quý ngài quyển sách hơn trăm trang, xin đính theo 0\$20 có thư làm tiền cước phí gửi sách.

Chúng tôi lâu năm kinh nghiệm, chuyên môn dạy khoa:

KẾ TOÁN HỌC (La Comptabilité)

bằng cách gửi bài đến nhà, và có lớp dạy riêng bảo đảm dạy hiểu chính chắn đúng theo cách thực hành. Anh em thanh niên nên lưu ý, Khoa Kế Toán là một môn rất hữu dụng. Lãnh làm sổ sách cho các thương gia. Tính giá rất nhẹ.



Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE

ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang: hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

CHIC MODE

= Đoàn-Thành-Tạo =

:: TAILLEUR ::

43 Amiral Courbet - SAIGON

Máy đúng đắn, kỹ lưỡng nhiều hàng mới, kiểu tốt giá rẻ.

MỘT THỨ THUỐC MŌI

Quá phiền não, quá lo lắng, suy nghĩ mệt nhọc, hoặc uống nhiều nước trà đậm, hút thuốc điếu, á-phiện, uống café nhiều, các ngài thường thấy nóng nảy bức-rức, nhiều khi suốt đêm không thể nhắm mắt được. Như là những người đau tim, là người có tánh đa sầu đa cảm

HÃY DỪNG THUỐC

HYPNO

Để bồi bổ các cơ thể giúp sức sự tiêu-hóa, điều hòa huyết mạch, an thần, bổ tim, làm cho các ngài ngủ một giấc ngon lành khỏe khoắn

Mỗi hộp. 1 \$ 00

NHÀ THUỐC ĐAI-ĐÔNG

96. Rue Pellerin - SAIGON

ĐỀ BÁN KHẮP NƠI

NGHỀ DU TUƠNG

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

Làm nghề này phải tin lắm chuyện kỳ quái dị đoan. Những chuyện dị đoan này đối với mình thì cho rằng lạ kỳ, chớ đối với người làm cái nghề nguy hiểm ấy, không tin thì phải hại, nên sao sao họ cũng tin mới được.

Ở xứ này, nhứt là nhứt nơi rừng sâu, núi cao, người ta thường hay cho là có « vàng ». « Vàng » là ma thương, ma đói, là linh hồn của mấy kẻ bị tượng vật, hùm tha, vắn vịch theo con thú để mà phù hộ nó.

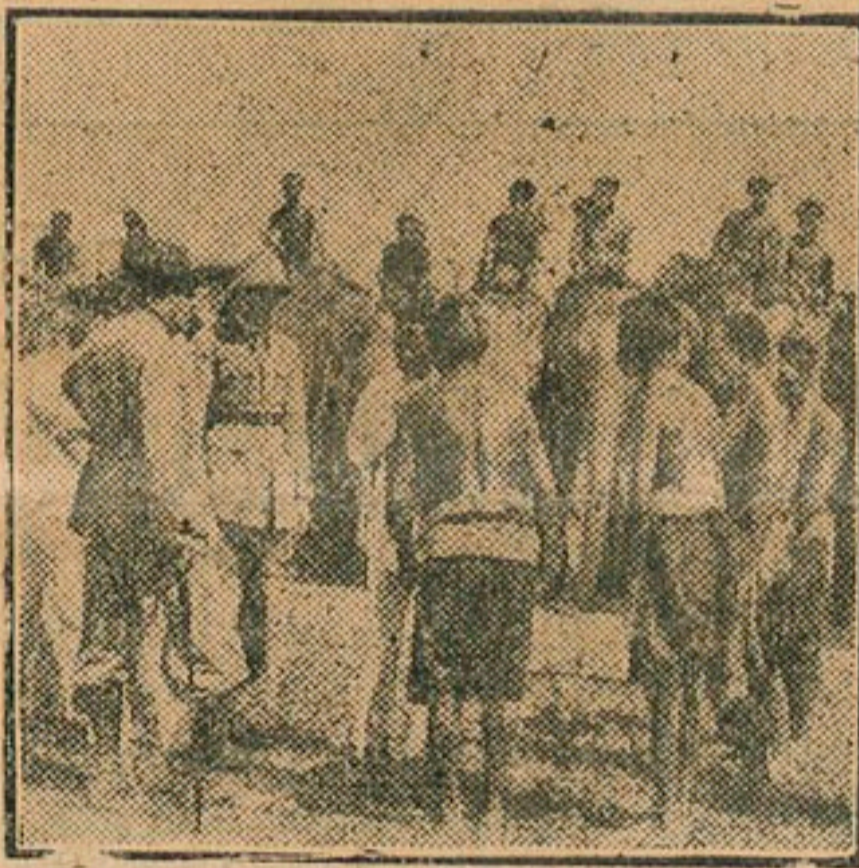
Nghe chuyện này, tôi lấy làm lạ mới hỏi: Vì sao hùm tha, tượng vật, đáng lẽ thì vong hồn người đó phải thù oán con thú dữ ấy, kiếm thế mà hại nó, chớ theo mà hộ trì nó là nghĩa lý gì? Họ cho rằng người nào bị thú dữ mà chết thì vong hồn không được đi đâu thây. Vì vậy nên vong hồn ấy phải theo hộ trì con thú dữ hoai, đứng cho con thú dữ ấy có bắt đặng người nào khác thì bấy giờ vong hồn người cũ mới rảnh được mà lo chuyện luân hồi. Thoán như con thú ấy bị thợ săn giết chết thì vong hồn ấy không đâu thây được nào. Ấy là ma thương, ma đói trong rừng, ấy là « vàng ».

« Vàng » hay khuấy phá thợ săn, cho nên mỗi khi đi săn, gặp chỗ nào linh, họ phải cúng ông Tà mới được. Nếu không cúng mà gặp chỗ ít linh thì đi cả đêm, cả ngày cũng không gặp con thú nào. Nếu gặp chỗ linh nhiều, « vàng » xui cho gặp thịt. Bữa con thit vừa rồi thì nghe tiếng người than van, rên siết. Thợ săn tưởng là bản nhấm ai trong rừng, bỏ chạy. Đến vài ngày sau lần mò đi đến thì con thit đã thúi bấy rồi. « Vàng » không muốn cho thợ săn đem mỗi về, để đó

cho nó ăn, mới làm ra như thế. Nghề dụ tượng cũng là một nghề phụ truyền từ kẻ chớ không phải ai muốn dụ là tất nhiên dụ được. Nghề này cần sức mạnh, lanh lẹ và cần ít nhiều lịch duyệt trong nghề. Thế thường anh nào muốn cầm đầu thợ săn đi dụ tượng, ít nữa cũng tập sự lâu ngày.

Tuy vậy cũng chưa đủ, còn cần học bùa phép (là biên) với những người thợ giỏi. Mà bùa phép ấy không phải ai học cũng đặng. Thợ săn cũng như thầy nghề võ, có dạy ai cũng chắt chiu nghề. Có lẽ có con cháu hay là anh em thiết thân mới truyền miếng « ruột » ra. Nghe họ nói rằng có người có câu thần chú hề đọc ra, thổi vào đầu tượng thì dường như tượng ấy bị phép thôi - miện, đứng đó cả ngày.

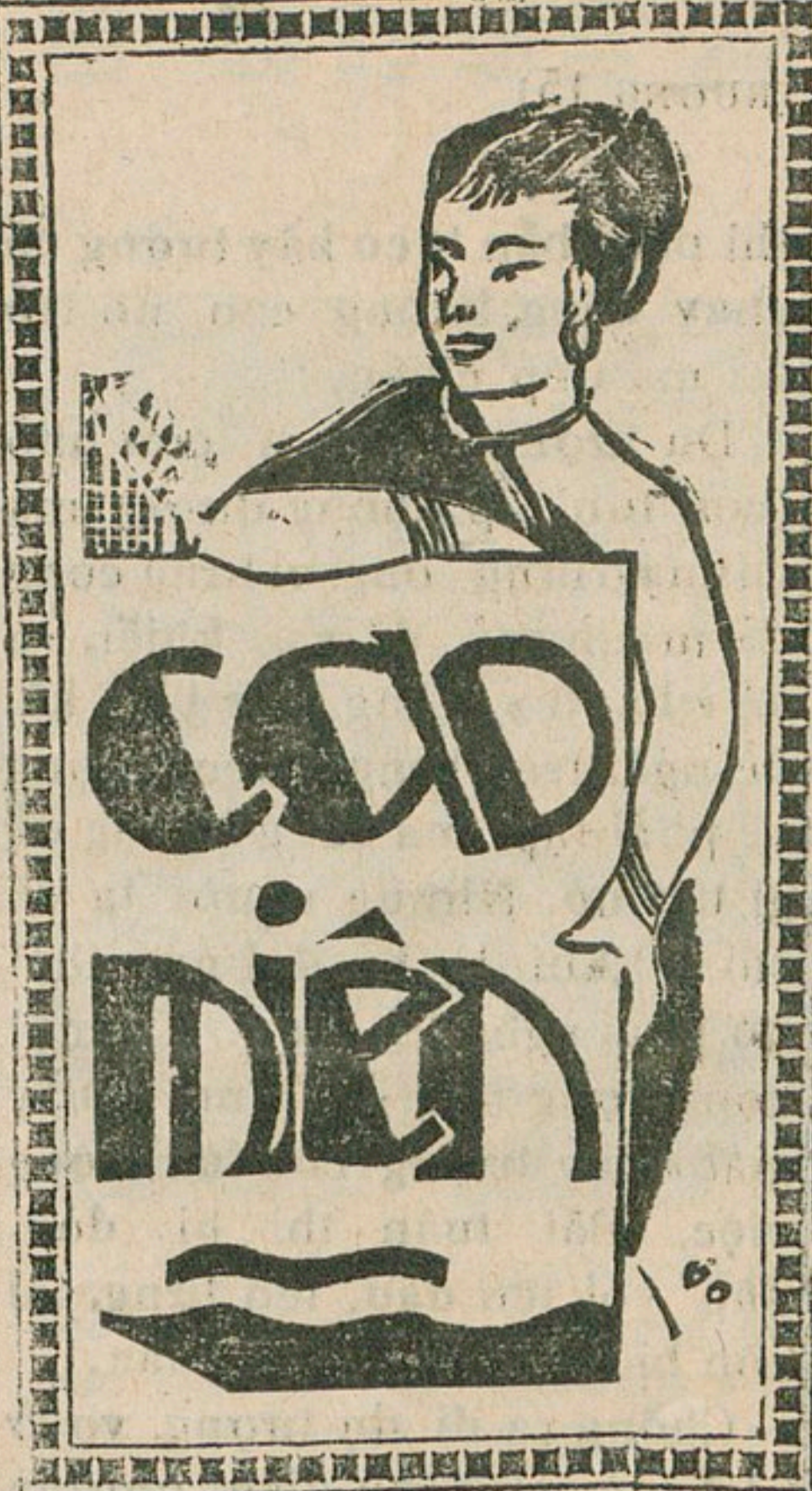
Những câu thần-chú ấy chỉ hay với tượng con, chớ gặp tượng lớn, tinh thần đã mạnh, thì vô hiệu quả.



BỌN ĐI DỤ TƯỢNG

Tượng cầm bầy rất lớn, lớn bằng rưỡi tượng thường, ngà dài lắm, đầu càng lớn lắm và in sâu dưới đất vì tượng nặng nề hề đi thì lũng sâu. Có khi gặp được đầu càng lớn cho đến đôi một người trung trung ngồi xếp bằng vô đó cũng được.

Tượng đi kiếm ăn cả bầy đến mấy chục con. Đi thì cang



bụi cùng rừng, bẽ cây bẽ cối, rống hét vang trời dậy đất. Lắm khi hai bầy đụng đầu nhau, có sanh ra cuộc huyết chiến.

Mà mỗi lần gặp nhau, hai bầy ít rập trận, chỉ để cho hai con cầm bầy đánh nhau. Hai con tượng cầm bầy đánh nhau thì bắt ngậy, đánh cả ngày cả đêm.

Năm xưa ở Pradath (Siemreap) có hai bầy tượng gặp nhau. Hai con cầm bầy đánh nhau rống hét vang rừng. Bọn thổ ở rừng nghe biết bèn đến tỉnh Siemreap báo quan. Bọn này sợ, vì thế nào cũng có một bầy thua. Hễ bầy thua mà chạy ngang xóm làng của họ thì ô hô! ruộng nương nhà cửa không còn gì nói.

Quan chủ tỉnh là ông Mau-iovani đến nơi thì bầy voi đầu mất chỉ còn có một con thật lớn nằm chết tại chỗ chiến trường. Xung quanh thì cây cối ngã nhào, đất vầy lạng như mới phát cỏ.

Cái ngà nó cao bằng người ta, nhưng rũi thay con tượng này chỉ còn có một cái ngà, cái kia gãy hồi nào đã lâu rồi. Có lẽ vì vậy mà nó mới bại trận. Quan chủ tỉnh chỉ lấy cái ngà và bốn cái chơn đem về, còn bao nhiêu cho dân ở đó.

Bài trước đã nói rằng con mắt tượng tuy nhỏ mà rất tỏ, cho đến con sâu, con rắn cũng thấy được. Tượng lại còn có một cái hay nữa, là đánh hơi người rất tài.

Đi đến chỗ nào tượng muốn ngừng lại nghỉ, thì con tượng cầm bầy ngóc đầu lên đưa vòi lại qua từ phía coi có hơi người không. Chắc bình yên thì mới đình binh ở đó mà ăn, hoặc uống nước. Nhưng trong lúc đó thì thỏ thoảng cũng bắt hơi lại như khi trước.

Tượng không ăn người, chỉ vật ngã xuống, chà đạp cho đỏ máu, lấy vòi hút máu, xịch bậy chịch bậy cho đã giận rồi bỏ đi.

Đi dụ tượng phải cầm súng, dao búa, củ chày, giầy da. Mấy chủ tượng hiệp cùng nhau 5, 7 thớt Mỗi con tượng đều có

(Coi tiếp trang 16)

CÁI THÂN VẬT VÀ CỬA LAO ĐỘNG Một Nạn Xe Hơi Ghê Gớm

Ba giờ sáng ngày 20 Février 1935 tại Siemreap cách dinh quan công sứ không đầy 200 thước, có xảy ra cái tai nạn xe hơi rất ghê gớm. Chiếc xe courrier P. P. 3742 của hãng SIT, một kiểu với xe SIT đưa con đường Namvang Saigon, mới bắt đầu chạy hằng ngày trên con đường Siemreap-Aranya (biên giới Xiêm) được tuần nay để tranh rước khách du - lịch Angkor với các xe location.

Chính, anh bầy Mai, người cầm tay bánh xe P.P. 3742 đã thuật lại với tôi cái thảm trạng này một cách rất buồn bã: « Thưa thầy! xe tôi phải chạy một ngày từ ba giờ sáng cho kịp xe lửa bên Xiêm chạy, chớ xe lửa khác qua để đón hành khách về. Khi trở về đến Siemreap thì tám chín giờ tối, rồi 2-3 giờ sáng lại đi. Tôi không có ngày giờ ngơi lại, mây móc, đã vậy còn chạy trên con đường



Hôm đêm ấy, sau khi lấy thơ ở Angkor về thì xe này đụng phải cây mã-tiền phía tay mặt rồi lật ngang giữa đường (xe n hình). Phước may làm sao, tên sốp phơ vẫn bình an vô sự, chỉ có hai tên phụ xe và người hộ hành thì bị thương nặng phải chở vào nhà thương.

piste hết sức xấu thành ra tay bánh sút ra bình linh mới xảy ra cái tai nạn bất ngờ đó. Có tôi đã biết thân phận tôi, thân phận một tên thất nghiệp nhờ anh em liên cứu mới đặng về đây, lẽ nào tôi đi chơi bởi sa đẽ mà cầu thả phận sự. Số mạng tôi cùng rồi, thầy!

Nguyên nhân cái tai nạn này, theo cuộc điều tra của tôi thì chẳng qua một sự rủi ro do sự làm ăn vất vả quá sức mà ra.

Rồi đây chủ hãng SIT và nhà chuyên trách sẽ đối phó với anh Bầy Mai như thế nào thì anh ta cũng phải cam phận chịu vậy. (Bổn-báo Thông-tin)

Chỉ trông cậy nơi quan Đốc lý Richard de Chicourt

— Quận thứ sáu châu-thành Nam - vang tối quá! (Lời than phiền của người ở quận ấy)

không phải ít. Vậy mà bấy lâu nay vẫn thiết thời, dường không được bằng thẳng mà đi, đêm lại phải chịu cảnh tối đen như mực. Bất công! Trên hai mươi mấy năm trước dân quận thứ sáu, dân không đèn, mà năm nào cũng như năm này, ngoài thuế thân ra dân còn phải phụ thêm 1p.50 tiền đèn nước nữa.

— Phải! Chronichangwar vẫn chưa có đèn điện như Cầu-lầu, Bactouk là hai quận ở xa châu thành như nó. Có người nói Chronichanwar chưa có đèn là tự nó ở cách xa châu-thành bởi sông. Việc chuyên hơi qua bên ấy có điều bất tiện, phiền phức và tốn hao số phí cho thành phố nhiều. Cầu - Lầu, Bactouk, đất mới liền đường để cho thành-phố thiết hành theo ý nguyện của dân bất cứ là việc gì.

Độc-giã thử tính coi, tính coi rồi sẽ biết cho lời than van của dân quận thứ sáu là không quá đáng chút nào cả. Mỗi tên dân phụ thêm đèn nước 1\$50, bốn ngàn dân phụ thêm bốn ngàn lần như thế nhiều hơn, hay là 1\$50 x 4000 = 6.000\$00. Sáu ngàn đồng này là tính mới một năm, chớ sự thiệt thòi theo lời nhiều người già cả ở Chronichangwar đã nói thì dân chịu từ 27 tới ba mươi năm gi lận.

— Không được! Nếu bảo có điều bất tiện phiền phức vì cách sống thì có sao nhà máy nước Chronichangwar, nhà máy cưa vẫn xài đèn điện được. Còn nó tốn hao cho thành phố nhiều thì càng vô-lý nữa. Càng chỉ rõ cho hơn dân quận thứ sáu thấy chỗ bất công của thành-phố đối với họ trên hai mươi mấy năm qua.

Còn nhớ năm rồi, ủy ban thành phố có đem vấn đề chạy đèn cho quận thứ sáu ra bàn cãi coi có nên chăng. Rồi cuộc đại đa số chịu việc chuyên việc điện qua bên kia sông là phải, là công bình, là lợi ích được nhiều phương diện. Ủy ban đã ưng thuận như thế rồi, thế

Phải! Không nhắc đến thì thôi, nhắc đến chỉ kêu sự buồn cho dân trong quận. Quận này địa thế từ chót mũi Chronichangwar đi lên đến Prek-Ta sek. Dân số trên 4 000 chớ

(Coi tiếp trang 16)

Allo! Allo!! Khỏi lo tiền mất tật còn hoặc ít tiền không thuốc hay để uống

WA-LIN

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
số 40 đường Viénot (ngang hông chợ mới) Saigon

Mới ra đời

Thầy giỏi, coi mạch không ăn tiền.
Thuốc hay, các phương thầy đều màu nhiệm.
Có đủ các thứ thuốc Bắc hảo hạng.
Cao, Đơn, Hoàn, Tán, Dược-thủy, Dược-dầu, Dược-từu, giá cả rẻ, theo hồi kinh-tế khủng-hoảng.
(Mua sỉ được nhiều hué hồng).

CẦN DÙNG nhiều Đại-lý ở khắp nơi, xin viết thư thương lượng. (Nhớ gửi theo thư con cò 5 xu để tiện bề hồi đáp).

Nhãn hiệu « THIÊN-THẦN » có cầu chứng tại tòa, chuyên môn bào chế các thứ thuốc trị về bệnh Phụ-nữ thần hiệu.

mà đến nay vẫn chưa thấy gì cả.

Thành phố không tiền chẳng?

Nói rằng thành phố không tiền thì vô lý lắm. Không tiền vậy tiền đâu quan Đốc-lý treo giải thưởng nếu ai làm rồi cái chợ trước ngày định ngày nào ngài sẽ thưởng cho 100\$00 ngày này. Không tiền sao thành phố làm cho mấy bồn cỏ ở Allées Paul Doumer tốn hao không phải ít được.

Chỉ vì muốn cho châu-thành thêm vẻ đẹp, thành phố đã chịu tốn phí nhiều mà sao thành phố lại quên 4000 dân quận thứ sáu vẫn phải đóng góp trong công quỹ mà bấy lâu nay họ vẫn không được thành phố đãi họ ngang hàng với dân năm quận khác, nghĩ cũng đáng thương mà nên tội nghiệp. Huống chi việc chạy đèn điện dọc theo đường ở Chronichangwar đây cũng là việc làm vừa có ích cho dân trong quận lại cũng vừa tăng thêm vẻ đẹp cho châu-thành.

Chrouichangwar tối. Chỗ tối lắm lắm nhất chính là ở cửa bọn du côn, bọn bất lương hay thừa cái tối mà làm việc quấy. Cũng vì tối, vì đường sá chỗ cao chỗ thấp mà linh tráng hay làm biếng không rào khắp đủ mọi chỗ để canh phòng như các chỗ có đèn sáng sủa và được đường sá dễ đi. Cái tối nó bất tiện cho q. an này nhiều mà gặp đường sá như đường sá ở Chronichangwar lại càng bất tiện nữa. Ai đời cái châu - thành lớn lao như châu-thành Nam-Vang này lại còn có cái quận Chrouichangwar, đường phố ần nhiều chỉ đắp bằng đất. Mùa nắng bụi bay lấp đầu là đều không đáng nói, mà đến lúc mưa đất lầy đi không được, mùa nước lớn hư, lở, đứt có khúc dài thậm thụt rất bất tiện cho sự giao thông; thế mà bấy lâu thành-phố vẫn cũng thờ ơ lãnh đạm với mấy việc ấy. Nói lý dụ mà nghe, rui như miệt nhà thờ xóm biển có ai bị cướp đánh, hoặc có đám hỏa hoạn xảy ra, mà dân ở lối bên đó có muốn chạy cấp kỳ cứu chữa thật bất tiện lắm. Tại sao bất tiện? tại đường sá, tại không có đèn như đã nói từ trên, tại tại cả chục cái tại...

Muốn bỏ khuyết những việc này, chúng tôi nghĩ không có phương nào hay, không có kế nào diệu cho bằng nhờ tầm lòng bác ái của quan Đốc-lý thành-phố Richard de Chicourt.

Quan Đốc-lý thành-phố đã nổi tiếng xưa nay là một vị quan công - bình bác - ái. Ngài đã tỏ cho dân châu-thành biết rõ những việc làm của ngài bao giờ cũng nghĩ đại đa số dân chúng làm gốc. Chẳng những chỉ có thể thôi, ngài lại còn hay để ý đến cách sanh hoạt của đám bình - dân lao - động nữa. Vì những lẽ ấy mà chúng tôi tin chắc nơi ngài.

CHÁNH-THIỆN

Nghê dụ Tượng

(TIẾP THEO TRƯƠNG 15)

vài người ngồi trên, một người năm vòng giăng dưới bụng tượng. Người ta phải khoét một cái lỗ dưới chơn tượng để phòng khi giáp chiến, tượng nhà nhứt nhát, thì lấy củ chỉ đánh vào cẳng, để dục thúc tượng.

Muốn xáp lại gần bày tượng thì phải đi dưới gió, nếu đi trên gió, tượng rùng bắt hơi trốn hết. Gặp bày tượng chỉ nên ra dấu cùng nhau đặng vậy chung quanh bày đó. Nhưng phải chừa một chỗ cho nó chạy. Vậy zong, mấy anh ngồi trên lưng tượng nhà thúc tượng mình ào ra rồi hề nhau bản một hồi sùng chỉ thiên cho rền. Tinh cờ nghe tiếng sùng, bày tượng hoảng hồn, lộn xộn, để tìm đường thoát thân. Trong lúc ấy mấy người ngồi trên lưng tượng con quàng giấy đề bắt. Giấy ấy một đầu cột vào nách tượng nhà, một có mối thắt. Giấy ấy chắc lắm, hề mắc vào đầu hay vào chơn thì tượng khó thoát thân đặng.

Có khi tượng lớn ở lại cự thì phải chia sùng vào đầu nó mà bắn. Còn người nằm vòng ở dưới bụng thì lấy dao, búa mà chém, nhứt là chém cái vòi. Trong khi tượng lớn ở lại cự

thì phải bắn theo bày tượng đã chạy đặng không cho nó trở lại mà tiếp chiến.

Dụ tượng thì lựa con nhỏ (con lớn tập không được) mà con ào lưng cong, vì lưng cong đá mạnh mẽ, dễ sai khiến và dễ « bành » (cũng như bắt kẻ, dễ ngồi trên lưng). Đem tượng về phải tập, mà cũng không dễ gì tập nó. Nhưng người ta có cái lợi khí, là bỏ đói nó, thét nó phải nghe lời dạy. Có một con tượng nhà đề làm « thầy giáo » dạy tượng con làm công việc. Bất tuân thì bị đòn, đập vòi lên đầu, lên lưng, lại còn bị chủ bỏ đói là khác.

Không ra đi dụ tượng, vợ ở nhà kiêng cử đủ điều, nhứt là phải hết sức trung tín với chồng. Không được quét nhà chải đầu cùng đủ mùng, đủ chiếu. Bể củi mà chum thì không được để lên đầu gối mà bể. Người ta cho rằng đầu gối giống hình đầu tượng. Để củi trước đầu gối mà bể thì khác nào đem mình chông để trước đầu tượng vậy.

Lắm chuyện kiêng cử dị kỳ không biết làm sao họ cứ cho chính, mà không biết cứ chẳng chính rồi có sự gì chẳng may xảy ra không? DUY-THANH

Cửa nhà thuốc TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

Phố tại HOCHON mười mấy năm danh tiếng
Hiện nay ở tại số nhà 298, Rue Marché Govap - GIADINH

清熱解 散 Thanh-Nhiệt Giải-Ban-Tán



堂仁造

清熱解 散

造作回春種

仁調壽世名

GIẢI-BAN-TÁN

Tán Ban này nam phụ lão ấu có bệnh ban chần, nóng lạnh đều dùng hay cả
Mỗi bao 0\$10 13 bao 1\$00.

Tán ban này lựa ròng thuốc tốt, chế tại nhà thuốc

TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

AI MUỐN MUA SỈ BÁN LẺ THÌ XIN VIẾT THƯ ĐỀ THEO ĐÂY :

M. Le Directeur TRƯƠNG-MINH-Y

N° 298 Rue Marché Govap (Giadinh)

Thuốc tán ban này chuyên trị về phần con nít từ một tuổi cho đến 10 tuổi sắp lên. Nhứt là phát bệnh ban chần và ban đỏ mê mang, nóng dụt tay dụt chơn làm kinh phong! Uống thuốc này vào giải ban thời nhiệt, tiêu phong trừ các chứng ần chần ban của lưỡi trắng. Trẻ nhỏ thường khi bệnh hậu cam tích, quáng gà, da vàng, mắt búp, bởi gõe đau ban chưa giải hết, đêm ngủ da còn nóng hầm hầm, khi nóng khi lạnh, hoặc đồ mồ hôi trộm, đồ mồ hôi đầu, ít hay đi tiêu lại khác nước, ứt đường đại tiện làm cho phát bí no hơi, quặc ho ban ho gió, làm nặng mặt biến chứng phù thũng (hỏa vọng), chảy máu cam, l. c-huyết lỗ tai lạnh hai chơn lạnh, ăn bú thất thường. Uống thuốc này vào đặng trừ các chứng trên đây :



Hí Tin

Mới hay tin ông phán Nguyễn công Sở ở ty Khám Đat Nam Vang được đức vua Annam ân tứ Kim Khánh.

Mấy ông, mấy thầy từng sự ở sở Khám-Đat có thiết một tiệc đãi ông mừng ông mới được gọi nhuan ơn vua, phần nước.

Bồn báo có lời khen tặng ông và chúc cho ông từ đây đến ngày hồi lưu dưỡng lão, được thưởng thêm năm, bảy huy chương.

Thư bày cách một tuần rồi hội Philharmonique (âm nhạc) có nhóm lại để phát phần thưởng

cuộc thi thơ tây mà giải quán quân về tay bạn đồng nghiệp M. Phạm-vân Ký. Ông Ký được lãnh một cái Palme bằng vàng.

Nhơn dịp ấy xin có lời chúc mừng cho ông Ký và cho độc giả hay rằng từ này trở đi ông Ký sẽ là một vị trợ bút của TÂN-VĂN. Ông sẽ viết nhiều bài rất có giá trị về văn chương và những thơ phú có thể gọi là « nguồn thi cảm mới » một cách không nhọc cho cái danh hiệu ấy, chừ độc giả có đọc qua bài thơ « Đợi em H... » đăng ở số rồi đã rõ.

Ái Tín

Tôi lấy làm buồn, hay tin rằng bà hiền nội-trợ của ông giáo Dương-thành-Thông kiêm giáo viên tại tỉnh Bentre là bà Nguyễn-thị-Trước vừa thất lạc tại Bentre.

Tình nghĩa thầy trò, tui thân lưu lạc, vì phận sự mà không về được chia buồn cùng thầy, tui rất lấy làm tiếc. Vậy xin lấy giấy thay mặt, bút thay lời chia buồn cùng thầy và cầu xin vong hồn thim được tiêu điều nơi miền cực lạc.

Nguyễn-nam-Xuân

Củ Làm Ra Mới

Quý ông nên đem sách lại nhà chuyên môn đóng sách LE REMPART, đóng thật đẹp và khéo, rất bền chắc, và chuyên nghề làm hộp giấy đủ kiểu, giá thật rẻ.

Le Rempart - Pierre THƯƠNG
129 A, rue Maréchal Joffre - CHOQUAN

Trả lời cho kẻ dục lợi nói xấu người

Thiệt hay giả — Coi cho kỹ

Vì có kẻ thấy thuốc Suru-độc Bá-ứng-hoàn, hiệu Ông Tiên, gồm trị các chứng bệnh phong tình hay hơn hết, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc, bán chạy một cách mạnh mẽ, kẻ ấy đem lòng ganh ghét nói với nhiều người rằng: Bức thư của ông Trần-vân-Kíp ở Marseille khen tặng thuốc Suru-độc đó, nhà thuốc làm giả. Viện lẽ rằng, bên Pháp không thuốc nào hay trị bệnh phong tình hay sao?

Đó là một sự sai lầm của kẻ ấy, mà có thể làm mất giá trị của chúng tôi. Vậy nhà thuốc xin trình cái Règlement de compte của nhà thơ ở Marseille, luôn về cái récépissé gửi thuốc ở nhà thơ Tân-định, đặng kẻ ấy biết bức thư M. Trần-vân-Kíp thiệt hay giả và xin cho biết luôn rằng: nhà thuốc Ông Tiên dám làm cam đoan nói thân chủ.

REGLEMENT DE COMPTE d'un envoi contre remboursement

Le destinataire a pris livraison ou a refusé de prendre livraison (1)
l'envoi auquel était jointe la présente déclaration
Le montant de l'encaissement soit _____
représenté, sous deduction de frais ci-après détaillés, par un mandat poste ou télégraphique (1) ci-inclus

Droit d'encaissement.	
Taxe télégraphique	
Droit de commission	
Mandat (1) { postal n°	
{ télégraphique n°	
Total égal	
Nombre à date	

RÉCÉPISSÉ 0-82b

à remettre au déposant 0.20

Nom et adresse du destinataire

M. Trần-vân-Kíp

Rue L. Sueck n° 113

par Expéditeur Marseille

Nature de l'objet

Valeur déclarée (1)

Remboursement

Poids

(1) Voir notice spéciale en verso

(2) Coller ici l'étiquette garantie entrée du G-2

Signature de l'expéditeur

nào dùng thuốc Suru-độc, không hết bệnh không lấy tiền, thì biết chắc thuốc công hiệu thế nào. Chẳng phải người mình không có thuốc trị bệnh phong tình một cách quả quyết đâu. Nay mai, nhà thuốc sẽ chụp hình đưa khuôn ni thêm những thơ khen tặng các thuốc-địa Pháp cho kẻ ấy biết luôn.



Ba vị gấu-nhơn của chánh-giới nước Đức hiện nay; từ trái qua mặt : Goering, Von Blomberg và ông chủ sở Cảnh-sát & Bộ-linh.



Cô Nadir Yuang, "quan" ba của một đạo binh Trương Tôn Xương mấy năm trước ở tỉnh Sơn-đông nước Tàu. Bây giờ cô làm giáo-sư một trường võ-bị tại Hoa-Bắc.



Bà Hoàng-hậu Marie nước Tư-lập-phu đứng về mặt hộ mà kiện kẻ ám sát đức vua Alexandre. Lĩnh bà cặp quau trạng-sư Paul Boncour cựu Ngoại-tướng Pháp biện-hộ cho Bà. Đây là ông Paul Boncour và viên thư-ký.



Cuộc diễu-binh của nước Tư-lập-phu vừa rồi được liệt-quốc chú-ý lắm.

Phòng coi bệnh răng

DR NGUYỄN-VĂN-KIỆU

119, Boulevard Bonnard SAIGON
(gần nhà thương thí) Giấy phép nói: 8.98

Một việc về vang cho phụ-nữ Việt-nam

FOIRE ARTISANALE ET AGRICOLE DE HUẾ.

GOUVERNEMENT ANNAMITE MINISTÈRE DES ARTS.

MEDAILLE D'HONNEUR EN OR

Décernée à: Ecole Thanh-Tâm
Personne Nui-công-học-đường
Saigon.

Le Président Supérieur

Bồn-báo mới hay tin cô Thanh-Tâm chủ trường Nữ-Công Học-Đường ở đại lộ Bd. Gallieni, số 223 và 231 đi dự Hội-chợ ở Huế được Đức Hoàng Thượng thưởng cho Médaille vàng, làm cho rõ-ràng phụ-nữ Việt-Nam biết máy.

Vậy bồn-báo ước ao sao hết thấy các đứng phụ-huynh trong ba Kỳ có con em nên gửi vào trường Nữ-Công Thanh-Tâm dạy học đủ công dụng, ngôn-hạnh. Trường có lầu rộng rãi mát mẻ, luật trường nghiêm nhặt, có giấy Chánh-phủ cho phép, kể từ ngày nay nữ học-sanh học được thành tài, trường có thi bằng-cấp (Diplôme) có xã-tây chứng nhận.

Học phí nhẹ: ở ngoài 5\$00 ở trong 13\$00

Tiền bột và đường dạy làm bánh hay nấu ăn thì trường chịu hết.

LA PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bồn-hiệu là tốt nhưt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bồn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bồn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lệ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bồn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bồn-hiệu.

Bồn-hiệu kính mời.

R. Bonniot
Nhứt hạng bảo-chế y-sanh

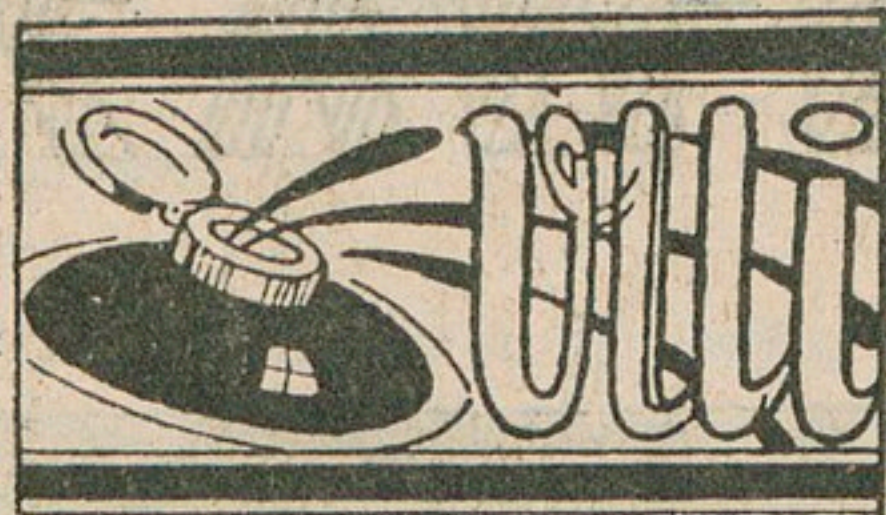


VỢ — Com tôi, áo tôi, danh phận mình cũng tôi gây dựng cho, sao mỗi lần nói với tôi mà mình được phép trưng mắt tròn vo như vậy chứ.

Đồ chữ

Ăn rồi vô sự, hai thầy đồ « lổng » ngồi đố chữ Hán chơi: Đố anh biết hai câu chữ: thanh bần thường lạc, trọc phú đa ưu 清貧常樂濁富多憂 nghĩa là gì không? — Sao không biết, nghĩa là: nghèo mà ăn ở trong sạch thì hằng ngày đặng vui-vẻ, còn giàu mà ăn ở dơ-bợn thì nhiều lúc phải rầu buồn. — Phải! anh cắt nghĩa vậy đúng, mà theo lối xưa lắm, chớ thời buổi này cắt nghĩa vậy trật lất. — Sao vậy anh? — Chớ anh không thấy mấy năm nay tiền bạc nước mình eo-hẹp lắm sao! — Tiền bạc eo-hẹp mà lại ăn thua gì với hai câu chữ đó? — Ăn thua lắm chớ mà tại anh không hiểu! — Thôi anh hiểu thì cắt nghĩa đi. — Có khó gì đâu! Thanh là người Thanh (khách-trú) bần thường lạc nghĩa là nghèo hằng vui; anh không thấy mấy năm nay mấy chú làm không ra tiền đóng nổi giấy thuế thân nhà nước duỗi về Tàu, được thăm quê hương mà chẳng tốn một xu nhỏ, có phải là mấy chú nghèo mà vui không? — Còn câu nữa cắt nghĩa luôn đi? — Thì cũng vậy. Trọc là bện chà trọc (xã-tri), phú đa ưu nghĩa là giàu nhiều lo, anh chẳng thấy ba bốn năm nay nợ nần mấy ă h đòi ai cũng không đặng mấy ănh giàu mà rầu như chết sao?

H-v-U (Hóc-môn)



HỒN ĐI VIỀNG LÀNG BẢO

Nhơn buổi ngũ trưa, tôi nhớ một vị du-thần cầm bánh xe máy đưa hồn tôi đi chơi trong làng bảo ta từ trước tới nay. Tôi thấy quang cảnh làng bảo thiệt là vui vẻ. Nhưng các người bạn của tôi (tức là các hiệu báo) thấy nay có người thì còn mạnh khoẻ, làm ăn phần chẵn, có người thì đã quá cổ, mỡ mã thể lương, tôi lấy làm cảm-động, nên có làm thơ kỹ thuật. Đến lúc tôi tỉnh dậy, tôi soát lại những thơ tôi đã làm, thì còn nhớ được ít chục bài, vậy xin chép ra đây cho các bạn đọc xem chơi cho tiêu khiển. Còn nữa thì tôi quên, xin miễn nghị.

THƯỢNG-TÂN-THỊ

I
Thương tiếc thay! « Nông-cổ-min-đâm ».
Mấy năm nức tiếng cõi trời Nam.
Nếu trời cho, sống chừng trăm tuổi.
Chữ nói đem ra để chớ làm.
II
« Nhứt-báo - lĩnh » khi mới hiện hình.
Trên nhờ chánh phủ được lòng tin
Cho vào giúp đỡ làm quan-báo.
Tuổi chẳng bao lâu vội bỏ mình.
III
Lịch tây ngàn chín trăm năm lẻ.
« Lục-lĩnh-tân-vân » này mới đề.
Tuổi ngoại hai mươi tác chữ già.
Giúp dân tấn bộ cho mau nhè.
IV
« Công-luận » ngày xưa bạn của ta.
Bây giờ hai ngã cách nhau xa.
Đôi lời tâm huyết còn ghi tạc.
Nhấn với Trần-quân rấn sức mà.
V
Tiếng chuông « Nữ-giới » dứt lâu rồi.
Cái kiếp hồng nhan đến thế thôi.
Bà Nguyệt-Anh nay nghe cũng
khoan.
Chút tình quen biết chỉ than ôi!
VI
« Thời-báo » ông Hồ cũng có công.
Leo đàn ngôn luận ngọt hai đồng.

Từ Nam chi Bắc xa ngàn dặm.
Còn tiếng Văn-Lang giữa núi sông.
VII
« Đông-pháp-thời-báo » bác Nguyễn-Kim.
Văn chương đương nổi, bỗng nhiên chìm.
VIII
Có lần trao gán cho ông Diệp.
Rồi đó quan trên rút mất êm!
IX
Đưa quốc dân lên chốn « Diên-dân »
Nghe lời ích lợi thấu tâm can.
Ông Khai nếu được ơn trời giúp.
Thì cuộc sau này át vền vang.
X
Ra đâu ít tháng báo « Nam-trung ».
Sát nhập vô tờ Lục-lĩnh chung.
Ông Thứ có tài không được thả.
Cho hay thời thế với anh hùng.
XI
Đám hỏi ai xoay « Tân-thế-Kỷ »?
« Hai mươi » có phải hay không nhỉ.
Dân đương hỏi quần nước đương lo.
Chả gắng sửa công bèn sửa chí.
XII
Nghĩ như « Trung - Lập » cũng
« cường tai ».
Một lúc thanh danh, chết chẳng nài.
Được tiếng người đời khen « bất ỷ »
Riêng ta, ta chỉ cảm thương tài.
(Còn tiếp)

HÀI ĐÀM

Mượn xe

— Anh cho tôi mượn cái xe hơi lớn đi Lonhải chơi.
— Được, xe lớn tôi 7 chỗ ngồi, song hiện giờ chỉ đi được có một người mà thôi.
— Tại sao?
— Vì sáu người kia phải đẩy nó mới chạy.

Xin lỗi

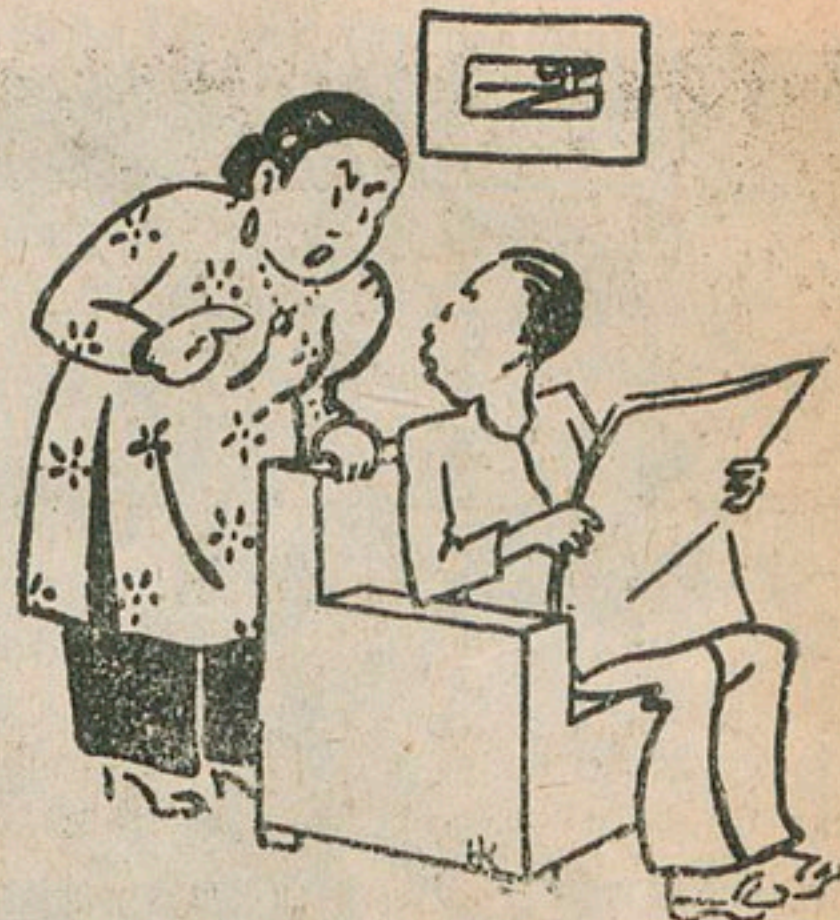
— Tôi xin lỗi anh! anh đừng phiền tôi.
— Ủa lạ không, khi không mà xin lỗi cái gì?
— Khi không đâu! tôi tính thử vô bóng anh một đá; nên tôi sợ anh phiền, phải xin lỗi trước.

Nhìn mặt

Quan tòa.— Ba người nhìn được mặt chú lấy đồ người ta, chớ còn chối nữa thôi.
Tội nhờn.— Bầm quan lớn oan tôi lắm, vì trong lúc tôi đi rình nhà, tới lúc tôi lấy đồ, thì tôi không hề có gặp mặt 3 người này.

Luân-lý

Thầy-giáo.— Trò học luân-lý nhiều vậy theo việc hiếu thảo, khi Thầy của trò chết thì trò làm sao?
Học-trò.— Thưa thầy chết thì con nghĩ học khỏi xin phép.



Nữ quyền

— Ê mình ở nhà coi dọn dẹp rồi nấu cơm, để tôi qua có thông câu tóm chơi nghe!

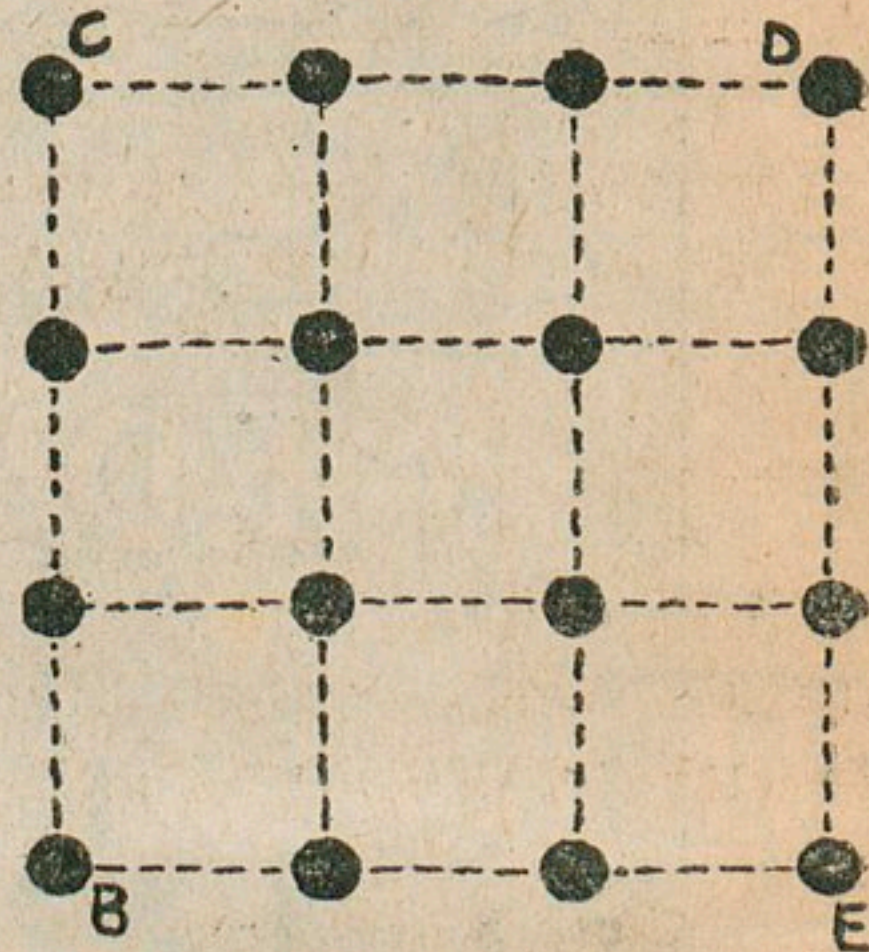
THAI-TOÁN-ĐỒ

I.— Đáp bài cũ (số 27)

1. Thai.— Thân em ở bụi ở bờ, không sanh có dưỡng cũng nhờ tiếng kêu.
Xuất thảo: Rau má
2. Toán.— « Toán tuổi »
Trả lời: 32 với 24 (hay 16 với 12, hay 20 với 15, hay 24 với 18, hay 28 với 21, v. v. . . miềng tuổi kia 4 phần, tuổi nọ ba phần là trứng).

II.— Bài mới

1. Thai.— Ta xé, ta cắn, ta nhai. Ta gặm, ta cạp, ta nhồi, ta nghiền. Tên một xứ.
2. Đồ.— Đồ chữ xuôi ngược: Kiểm coi những chữ hỏi dưới đây là chữ gì?
1. Xuôi là một con số, ngược là không nóng này.
2. Xuôi là thầy đồ, ngược là sanh sản hơn hết,
3. Xuôi là sanh trước, ngược là chỗ ở của quan viên.
4. Xuôi là tiếng dùng xưng hô, ngược là một họ,
5. Xuôi là không lạnh, ngược là loài thủy tộc.
6. Chư độc-giã hãy tìm coi làm sao gạch 7 đường ngay từ chấm (point) này qua chấm kia mà chỉ có 2 hàng dụng nhau (croiser) mà thôi.



Món quà mùa xuân:
Nhiều kiểu ruban và lacets
nhưng vừa đẹp vừa tốt ở
Pháp gởi qua để biểu chị e n

MY-NGOC

NỮ-CÔNG HỌC-ĐƯỜNG

53, Galliéni-SAIGON

(Gần rạp hát Thành-Xương)

Thêu máy, thêu tay, may y phục Tân Thời. Bánh mứt Nam và Tây — Dạy hay, giá rẻ, kiểu đẹp. Kính mời chị em đến sẽ được vừa lòng.



Giới thiệu Cùng Đông-Bào

Ông NGUYỄN VĂN-TIẾNG là tổng-phái-viên của Bồn-báo sẽ đi các nơi viếng chừ vị độc-giã và đại-lý. Xin đồng bào chu-tôn hãy nhìn rõ cái bình này mà vui lòng cho M. TIẾNG gặp mặt.

BON VUI
Tân-Van N° 30

Đẹp trúng mỗi thứ trong 10 lần được thưởng 1 trong những món tặng cho những vị mua báo năm, tiền gởi tiền 0 \$ 36 về người được thưởng chịu.

Trường Thương Nghiệp Trần-Mạnh-Nhẫn

47, Rue Vassoigne (Tân-định), Saigon
(Kế nhà máy nước đá)

Dạy mau giỏi nhưt. Học phí sụt 40 l.
Học-sanh có chỗ làm nhiều lắm.

P. Nguyễn - van - Châu

Đóng sách đủ kiểu và làm hộp giấy carton giá rẻ hơn các nơi, N° 423, Bd. Galliéni, Saigo (trước trường sơ-học Cankho), giấy thép nội số 11.70

MỘT GƯƠNG SÁNG Ở ĐÔNG-PHÁP

BÁC SĨ YERSIN

Đã có mười lăm năm, tên bác-sĩ Yersin thấy nằm trong quyền tự-vị Larouse. Người mà cả thế-giới khoa-học biết tên, vẫn sống luôn ở Đông-Pháp và đã cho xứ mình và riêng thành-phố Nha-trang một phần danh-dự. Cái danh-dự ấy hình như nhiều người không biết đến hay thường quên đi.

Bổn-ý tôi không dám đem phê-bình công nghiệp về vang của bác-sĩ, nhưng muốn nhưn tiện nhắc tên người đã tìm ra được con sâu bệnh dịch hạch (peste), mách cho độc-giả biết tánh tình đáng phục của ông ta.

Ông ở nơi một cái lâu đã cũ, dựng trên bãi biển như đề hững không khí trong sạch, để có luôn luôn trước mắt cảnh mây nước là nguồn triết-lý của ông ta.

Nhà ông chỉ đầy cả sách vở, máy móc; trên chót vót lại có nơi để xem thiên văn. Ông để riêng cho ông một phòng nhỏ hẹp làm nơi ngủ; nơi ấy lại không có chút gì là sang lịch như ta thường thấy trong các phòng ngủ của người Tây. Ông không có vợ con gì cả.

Ông ít khi tiếp ai, trừ ra một đôi bạn thân; nhưng nơi phòng làm việc ông, thường thấy năm ba trẻ con ngồi cười giỡn với ông cách vui vẻ. Lúc trước, có ai đến viếng thăm, ông hay giữ sách, hoặc máy móc ra cho xem; nhưng từ khi ông bị người ta ăn cắp sách vở nhiều, thì ông lấy làm chán, không cho ai đến chơi nữa.

Ông ăn uống rất sơ sài, mỗi buổi chỉ ăn có bánh, trứng và sữa. Không mấy khi ông đi dự tiệc gì; mà có dịp đặc-biệt, ông cũng không hề nếm một tí rượu.

Cách ăn mặc lại giản dị lắm. Khi nào cũng thấy ông mặc bộ quần áo vàng, có hóm Hoàng-Thượng ngự giá vào xem viện Pasteur, thì ông mới

mặc bộ áo trắng mang nơ đen. Có lẽ từ khi ông qua Đông-dương đến nay, ông không hề bước lên một cái xe kéo. Trừ ra khi đi xa ông dùng xe hơi, còn đi trong thành-phố ông chỉ dùng xe đạp; mà cách ông đi xe đạp thững thảng và cẩn thận, đủ cho ta biết tánh tình ông. Một hôm, đi ngang qua một hãng xe, một người tài-xế cầm máy xe hơi chạy thể nào, đụng nhằm ông, làm cho ông ngã, và trầy đầu gối. Nếu gặp hạng người Tây y-quyền ý-thế thì tên tài-xế ấy, không năm ít ngày trong bốt cũng bị vài cái bả tai. Nhưng ông Yersin, điềm tĩnh, đỡ xe dậy, đạp về viện Pasteur cho người ta băng thuốc. Người tài-xế đến lay đề xin lỗi ông, thì ông tươi cười đỡ dậy nói không can gì đâu.

Ông có đồng hồ trái quít rất mắt tiền, nhưng mà cái giây chuyền để đeo đồng-hồ thì chỉ là một sợi giây gai.

Ông ham làm việc hơn là trang sức. Ông bây giờ đã già rồi nhưng vẫn mạnh và quanh quẩn nơi máy móc. Ông ham về điện-khi và thiên-văn lắm.

Năm ngoái, sau khi ông Roux tạ thế, viện Pasteur ở Paris mời ông về để thay ông Roux, nhưng ông từ chối, vì ông rất quyến-luyến xứ Đông-Dương và nhất định gởi xương lại ở xứ ta. Song ông cũng phải về để cử người khác. Vì ngày giờ ít, ông phải đáp tàu bay. Chúng tôi lại chúc ông đi mạnh giỏi, ông nói: « Tôi thấy gương ông toàn-quyền Pasquier mới chết cách thế thăm; nhưng nghĩa-vụ buộc ta phải đi, dầu khi thấy cái chết trước mắt. »

Bác-sĩ Yersin, theo bài học ở đời của thầy ông là ông Pasteur, là một gương nhu-mi siêng năng và kiên-nhẫn, đáng cho ai nấy soi chung.

Đ. M.



BẢN QUANH

Ông tổ chủ-nghĩa hoài-nghi, là Pyrrhon, một hôm đi chơi, đi ngang qua một cái hồ thấy thầy dạy triết-học mình té đầu trong ấy và không thể nào dậy được. Pyrrhon cứ điềm nhiên đi thẳng, vì chưa nghĩ ra lý nói rằng cứu vớt một người già ra khỏi cái hồ là một việc hay. Chẳng ta một lòng với thuyết-lý, thật cũng quá tay.

Không đến nỗi quá nghiêm khắc như Pyrrhon, chúng ta cũng nên dùng thuyết hoài nghi, để khi đứng trước nhiều việc đời, khỏi phải bị làm cách đau đớn.

Ở nước nào, dân chúng cũng thường có « não trừu » (esprit mou-tonnier theo Alain), thấy người ta công kích mình công kích, chớ riêng mình có biết chuyện đáng khoe hay đáng chê đâu. Dân ta vì còn thiếu học, kém óc suy xét, lại có « não trừu » hơn dân nào, đối với các cuộc vận-dộng trên văn-đàn, trường chánh-trị, hay chuyện lật vật ở xã-hội cũng vậy.

Có dùng thuyết hoài-nghi thì mới này nở óc phê-bình đúng đắn. Nghe nói ai tài giỏi, chớ vội là: « tài giỏi, tài giỏi » mà phải tìm bằng chứng sự tài giỏi của người ấy; làm như vậy nhiều lần thì sẽ thấy ai thiệt giỏi, ai chỉ là một cái thùng không (thùng không thường hay làm ồn nhiều), hay là một cái bánh xe xấu (bánh xe nào kêu to là bánh xe xấu). Nếu khen vì Giáp khen, vì Ất cũng khen, thì đã đem lời khen mình cho cái bánh xe xấu hay cái thùng không.

GIANG-HỒ

LÀNG VĂN VIỆT-NAM Ở TRÊN

ĐÀI DANH DỰ

Nam-Triều sẽ lập Viện Hàn-Lâm Văn-Học và đặt hằng năm nhiều giải-thưởng văn-chương.

Tio ấy, nếu không phải đồn-buyn, là một tin đáng mừng cho làng văn Việt-Nam.

Ta đã thấy, như vào dịp Hội-chợ Huế mới rồi, các nhà thương-ngệ, mấy tay thể-thao đã được Chánh-phủ thương-tưởng đến, thì cái việc an ủi, khuyến-khích các văn-sĩ trong nước nào phải là một việc chưa thể thi-hành được sao. Vả chẳng, nghề văn ở xứ ta, trừ ra những sự xấu xa thường có (ở đâu chẳng có ít nhiều con chiến ghê?) thì cũng đã giúp nhiều trong sự học-vấn của dân. Cũng bởi nghề đang nằm vào thời-kỳ ấu-trì, nhà văn phải chịu lắm điều thiệt thòi, như cách tổ-chức để tiêu-thu tác-phẩm đang còn vụng về, như ý nghĩ của công chúng, nô-lệ của thành-kiến, không nhận cho nhà cầm-bút có địa-vị xứng đáng.

Hiện nay, nếu xem số sách và báo quốc-văn xuất bản, xét số người biết lấy sự đọc làm vui, biết sự đọc là có ích, tưởng cũng nên nhìn cho các nhà văn một phần công khai hóa trí-thức, và đền cho họ chút ơn, để cho người đáng mặt nhà nghề, khỏi buồn tủi và để cho kẻ đi sau không chán nản rời trăn con đường chông gai.

Trong đám tri-thức ở xứ này, chắc rằng còn lắm bậc chưa muốn thi-thố tài mình, một là sợ giữa buổi vàng thau lẫn lộn, văn nào cũng giống văn nào, hai là vì phong trào hiện thời, sợ tư-tưởng mình không thỏa tị-dục của công chúng, thì công nặn gọt ra quyển sách chỉ là công vô ích. Cũng có kẻ, nuôi chí đeo đuổi theo nghề, mà vì hoàn-cảnh kinh-tế, bỏ sự « bất dịch » mà đeo đuổi điều « phù-du », đổi lý-tưởng tốt đẹp lấy mục-dịch tầm-thường, quên danh muôn thuở

mà mưu hạnh-phúc hằng ngày, làm cho « nghệ-thuật » không được vẻ vang, mà giá-trị của ngời bút lẫn lộn thay đổi.

Nay, chẳng khác gì lập cúp đánh vợt, đá bóng, chơi ping-pong, ban khen các nhà mỹ-ngệ, Nam-Triều ta lập những giải văn-bọc để thưởng tác-phẩm mới mẻ từ thi-ca cho đến sách giáo-khoa, là làm một việc rất hợp thời, ích cho nghề văn mà ích cả cho nhân-dân được hưởng công-trình tấn-đời của làng văn-mặc. Chỉ có Chính-phủ mới có tài lực và thể-thống để nâng cao địa-vị nhà cầm bút ở xứ này. Văn biết đã có nhiều người có lòng lập ra giải-thưởng, nhưng vì không có giá-trị gì mấy, để cho người đề ý hay người tổ-chức thưởng có tánh tình đáng-phá mà hết sự công-bằng.

Ài, sau này có đủ tài để quyết định các phần thưởng? Một viện Hàn-Lâm gồm những tay học-giả có kinh-nghiem, có học-vấn lịch-duyet mới mong làm nổi việc khó khăn ấy.

Việc lập viện Hàn-Lâm Văn-Học là việc nên khẩn cấp lắm. Những ai sẽ là « ông bất-tử » của ta sau này? Tôi đã thấy đám bi quan trẻ mới mà bài vậy Nhưng lẽ nào, ở suốt ba kỳ, không có được ít nhiều người xứng đáng hay sao? Muốn sự lúc mới bày ra thật là khó; mà trong muốn sự thế nào cũng có kẻ không bằng lòng; ngay viện Hàn-Lâm Pháp từ lúc lập ra cho đến bây giờ đã tránh khỏi những lời chỉ trích hay chưa?

Hoàn-toàn là sự khó kiếm ở đời, thì dầu Viện Hàn-Lâm của ta chưa gồm hết thấy là tay có giá trị, ta cũng nên giúp lòng tự-ai, hay tánh ganh tị, mà nhận rằng trong đám ấy vẫn có người đủ tư-cách giúp ích cho văn-bọc nước Việt-nam ta.

CUNG-GIỮ-NGUYỄN

SÁCH CỦA NAM - KÝ, NHẬT - NAM, TIẾNG - DÂN, TRUNG - BẮC, ĐÔNG - TÂY VÀ MỸ-THẮNG ĐỀU CÓ TRỮ BÁN TẠI

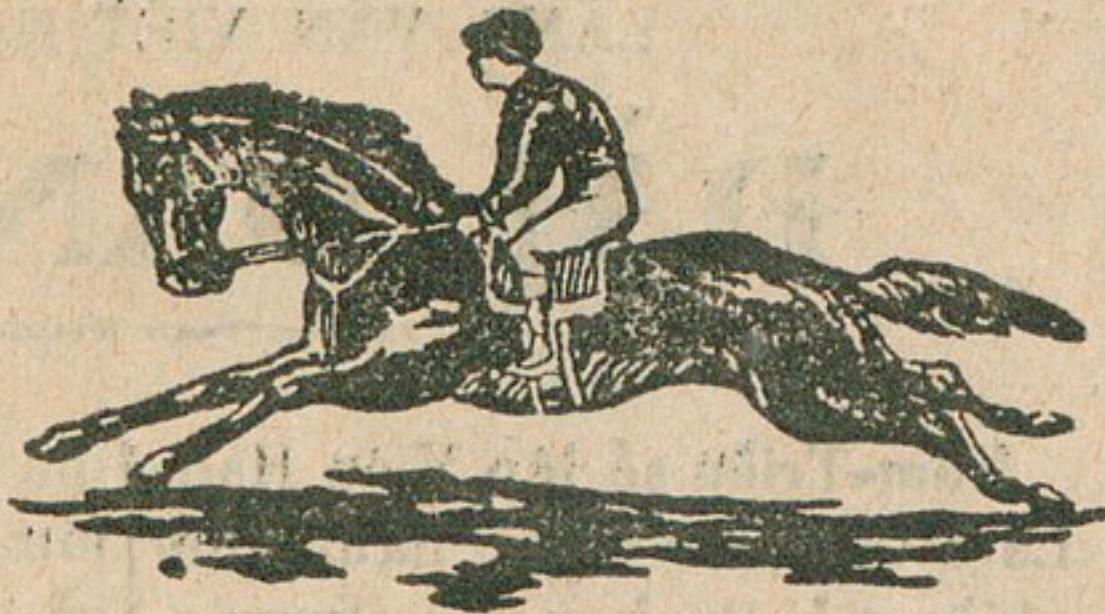
THANH - THANH

120, BOULEVARD DE LA SOMME - SAIGON ĐỀU LÀ SÁCH QUỐC-VĂN CÓ GIÁ-TRỊ VÀ BÁN THEO Y GIÁ ĐỊNH NGOẠI TRUNG BẮC

Sách khảo cứu		Sách khoa học		Sách y học		Sách giáo khoa		Tiểu thuyết	
Hán-việt-từ-diễn	6\$00	Thương học phương châm	0\$25	Tinh Dược	1\$00	Le français correct	0.50	Hồn bướm mơ tiên	0.40
Hán-việt-thành-ngữ	3.30	Công việc nhà băng	1.20	Y-học từng thơ từ 1 đến 7 mỗi cuốn	0.50	Emploi des modes	1.20	Nữ chường Xuân	0.75
Chữ Tàu tiếng Nam	1.20	Những điều nhà buôn nên biết	0.40	Sách thuốc kinh nghiệm	0.50	Recueil de Dictées	0.45	Anh phải sống	0.45
Văn-dàn-bảo-giám	2.80	Thương Mãi kê toán chỉ Nam	1.50	Dạy xem mạch	1.00	82 bài luận quốc văn	0.40	Gánh hàng hoa	0.60
Nho giáo trọn bộ	4.20	Phép nuôi tằm, gà lợn	0.10	Khoa thuốc trẻ con	1.00	Quốc văn sơ học đọc bản	0.60	Giông nước ngược	0.50
Mạnh từ chủ giải	5.00	Thỏ mỗi thứ	0.30	Sách thuốc đàn bà	1.00	Le petit écolier	0.30	Vàng và máu	0.45
Thế giới sử	1.20	Chăn nuôi theo khoa học	0.30	Sách thuốc gia truyền	1.00	Choix de Lecture	1.20	Cam bảy người	0.40
Chánh trị nước Pháp	0.45	Thời miên thuật	2.00	Sách chữa bị đòn	0.40	Livre de lecture	0.50	Đẹp	0.35
Ấn học nước Pháp	0.40	Thời miên nhật bản	0.50	Ngoại khoa	1.00	Lectures expliquées	0.55	Tiếng suối reo	0.40
Cổ văn trích dịch	0.30	Điều dược	0.50	Y thoại từng biên	0.75	250 Problèmes	0.35	Mấy vần thơ	0.35
Cổ học tinh hoa	0.90	Y thoại từng biên	0.50	Phụ khoa	0.80	120 Rédactions corrigées	0.30	Tổ Tâm	0.45
Quốc-văn trích-diễn	0.85	Phụ khoa	1.86	Sách lật vật		Manuel de traduction	0.35	Tuyết hồng lệ sử	0.45
Việt Hán văn khảo	0.70	Võ Nhật	0.50	Nam nữ bí mật	0.30	Vocabulaire française	0.45	Cổ lâu mộng	1.00
Việt văn dân giải	0.25	Võ Tây	0.60	Phong trung bí mật	0.40	La conversation française	0.25	Cô hàng hoa	0.30
Nam thi hợp tuyển	0.45	Võ Annam	0.40	Nam nữ tu trì	0.25	Récitation annamite	0.25	Bán đủ hết những collection sách của Âu Tây tư tưởng Dịch văn thư xã do nhà in Trung Bắc tân văn xuất bản. Sách ấy một tay ông Nguyễn-văn Vĩnh dịch ra quồn văn mà bán giá rẻ đặt biệt.	
Sao-Nam văn tập	0.50	Cần long du giang nam	1.68	Ái tình cầm nang	0.30	Grammaires et Dictées	0.50		
Những áng văn hay	0.50	Đay lấy số ừ vi	1.00	Nam nữ ái tình	0.20	Quốc-văn giáo-khoa	0.12		
Xã hội luận	0.25	Đay 30 nghề để làm	1.50	Gia đình giáo dục	0.35	Hán-văn giáo-khoa	0.13		
Quốc ngữ định hoa	0.70	Đay 40 nghề ít vốn	2.00	Ba giai	0.20	Nhà in Mỹ thẳng còn nhiều sách giáo khoa khác mà toàn là sách dạy cho mấy lớp sơ đẳng, đồng ấu và dự bị cả.	0.20		

Lời bàn

Kỳ thứ 18



đua ngựa

Chúa nhật 10-3-35

I. - PHẦN THƯƠNG ZIGOMAR

ĐUA TRON ĐỘ CHẤP (Handicap)
1500 THƯỚC
Ngựa C 3 tuổi

Vang Son	49k.
Kim lang Chi	40
Ma Jolie	27
Ô hắc Lợi	26

Kỳ rồi Vang-Son chấp Kim-lang-Chi 5k500 ăn hai mình ngựa, độ này chấp 9k thì đồng sức với nhau lắm; còn 2 con chớ nhẹ thì đua còn lời thối lắm, con Ma Jolie là ngựa hay, nếu nó hết cự nự thì có đường ăn ngược được. Theo sức Kim-lang-Chi chớ 40k là vừa lắm. **Tôi bàn:** Kim-lang-Chi nhứt, Vang-Son nhì, ăn ngược Ma Jolie.

II. - PHẦN THƯƠNG ADAM

ĐUA TRON ĐỘ BÁN 800\$ -
1500 THƯỚC
Ngựa lai 4 tuổi sắp lên

Kim Huê	300\$	30.5
Bienvenue	500	33.5
Ô phi Long	300	36
Phụng Hoàng	400	37
Risque Tout	800	49
Chantebrise	600	51.5

Độ bán này có 3 con ngựa mới là Risque Tout, phụng-Hoàng và Ô phi-Long trong 3 con này nên để ý Risque Tout hơn hết, vì nó là ngựa hay, song bị đau chun nghĩ trọn mùa rồ, dượt mấy kỳ coi khá lắm. Kế nó có Phụng-Hoàng con này hay cự nự lắm. Ô-phi Long nghĩ lâu không đáng sợ. Lấy theo sức mỗi con lúc này, tôi bàn: Risque Tout nhứt, Chantebrise nhì, ăn ngược Kim-Huê.

III. - PHẦN THƯƠNG KIM HUÊ

ĐUA TRON (Spécial) 1500 THƯỚC
Ngựa lai 3 tuổi

Hồng Hoa	42k5
Hildal	42.5
Hồng huê May	39.5
Phalène	39.5
Roi d'Atout	34
Vang Thanh	32.5
Ngọc Thạch	32.5

Độ này lựa kỹ ra chỉ có Hồng-Hoa, Hilda, Hồng-Huê-May và Phalène là hay hơn hết, 3 con trên có gặp nhau hôm kỳ thứ 13, độ đó

Hilda chấp Hồng - Hoa 6k500 và Hồng-Huê-May 12k đã thua hai con này rất xa, kỳ này chớ đồng với nhau, nhưng mà Hồng - Hoa đủ dượt rồi, mấy con này khó ăn nó được. Vậy tôi bàn: Hồng - Hoa nhứt, Hilda nhì, ăn ngược Hồng-Huê-May.

IV. - PHẦN THƯƠNG LUTIN

DOUBLE-EVENT
ĐUA TRON ĐỘ CHẤP (Handicap)
2.000 THƯỚC
Ngựa B 4 tuổi sắp lên

Moon	46.5
Nam phước Long	39.5
Kim hòa Tân	39
Vang Sào	33.5
Kim giao Tiên	33
Batavia	30.5
Long Hải	29.5
Khlampou	29
Ngọc Lang	28
Khứu phi Vân	27.5
Bạch kim Long	26

Độ chấp này mấy con có đường ăn được là: Maon. Nam-phước-Long, Ngọc Lang, Long-Hải, Kim-hòa-Tân và Kim-giao-Tiên. Batavia nài nhỏ cỡ nó không được. Ngọc-Lang chun thiết mạnh rồi dượt khá lắm. Nam-phước-Long còn chun chứng hoai, Kim-hòa-Tân và Long-Hải có nhiều hy vọng hơn hết. Lấy theo sức mỗi con lúc này tôi xin bàn: Kim-Hòa-Tân nhứt, Long-Hải và Moon nhì, ăn ngược Nam-phước-Long.

V. - PHẦN THƯƠNG ĐỘ-HỘI-RÀO

ĐUA RÀO (Spécial) 3500 THƯỚC
Ngựa lai 4 tuổi sắp lên

Huỳnh Phụng	44k.
Huỳnh Biêu	50.5
Diamant	50.5

Độ hội rào mùa này không có ngựa dự đua. Lấy theo độ rào 2000 thước hôm 2-12-34 cũng 3 con này đua với nhau, Huỳnh Biêu nhì Rui cỡ 50k500 ăn Huỳnh-Phụng 42k hai mình ngựa và Diamant 52k500. Kỳ này đường xa đến 3500 thước, theo sức ngựa thì thấy Huỳnh-Biêu và Huỳnh-Phụng bền hơn. Tôi bàn: Huỳnh-Phụng nhứt.

VI. - PHẦN THƯƠNG GÒVÁP

DOUBLE-EVENT
ĐUA TRON ĐỘ CHẤP (Handicap)
2.000 THƯỚC
Ngựa C 4 tuổi sắp lên

Ô Nàng	26k5
Dragon noir	27
A Thloek	30.5
Golopin II	35.5
Đạm bình Đông	35.5
Vinh Long	36.5
Đạm Voi	44.5
Long Lạc	45
Rayonnant	45.5
Héréditaire	45.5

Độ này thấy mấy con chớ nặng là có nhiều hy vọng hơn đám chớ nhẹ. Héréditaire kỳ rồi chớ 44k5 đã thua Đạm Voi và Long-Lạc rồi. Rayonnant chớ 48k đã ăn Đạm-Voi 45k. Mấy con này đã ăn qua lại với nhau nhiều lần rồi, nên khó mà định chắc cho được, hễ con nào sung và nài cỡ giỏi là ăn thối. Vậy lấy theo sức mỗi con hồi này tôi bàn: Héréditaire nhứt; Đạm-Voi và Rayonnant nhì, ăn ngược Long-Lạc.

VII. - PHẦN THƯƠNG PATRICIENNE

ĐUA TRON ĐỘ CHẤP (Handicap)
2.000 THƯỚC
Ngựa lai 4 tuổi sắp lên

Huỳnh phi Long	41k5
Shell	41.5
Ngọc Đỉnh	38.5
Magally	30

Độ này rất đồng sức với nhau lắm, kỳ rồi con Huỳnh-phi-Long chớ 39k đã ăn con Shell 1 mình ngựa và Ngọc-Đỉnh 38k Magally 31k5, nên độ này nó phải chớ nặng thêm 2k500. Vậy lấy theo sức dượt tôi bàn: Shell nhứt, Huỳnh-phi-Long nhì.

DOUBLE-EVENT

Kim hòa Tân với Héréditaire
Long Hải » Đạm Voi
Nam phước Long » Rayonnant

Kết quả cuộc đua kỳ rồi.
Đua 7 độ mà ngựa về ăn ngược hết 6 độ rất lớn tiền, trong đó có hết 4 con 2.- M bản nó về nhì và có 17 cái nhì, bản trúng chết 14 cái như vậy cũng giúp ích cho bà con không ít.

QUANG-MINH

Lời Dặn Cán Kíp

Xin đồng-báo chur tôn các nơi để ý những vị cố-dộng kể tên như sau này, thôi giúp cho nhà báo về việc cố-dộng thau tiền.

- Hồ-ngọc-Quy ở Soctrang
 - Lê-ngọc-Điền dit Thâu ở Soctrang
 - Nguyễn-vân-Đôn ở Bentre
- Từ rày, bản-báo chỉ xin đồng-báo tin cậy nơi các vị sau này:
- Ng-vân-Tiếng tổng phái viên.
 - Ng-thanh-Dân Biênhoa.
 - Ng-vân Long Mytho
 - Vô-vân-Trần
 - Ng-vân-Sanh } Travinh
 - Lê-vân-Cầm }
 - Hồ v-Thượn Mytho và các nơi.

Hình của chur vị này chúng tôi sẽ đăng lên báo sau này. Ngoài những vị vừa kể tên, chúng tôi xin độc-giả các nơi đừng có trả tiền bậy cho ai, bản-báo không thể nhận được.

TAN-VAN

Liệt vị cũ-tri Saigon-Cholon-Lân-an-Mytho nhớ bữa 17 Mars đi bỏ thăm bầu cử trọn số Phan-văn-Thiết, Tăng-Quang-Di, Nguyễn-minh-Chiếu là số của phái «Thanh-niên chiết trung» (Jeunes modérés), tôn-chỉ bình vực bình-dân và hang tiền tư-sân, lao-dộng trí và sức mà không bạo động.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIEM

Hội tư-bản chiến theo luật nghị-định ngày 12 Avril 1916

Vốn của hội đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7. Avenue Edouard VII - THƯƠNG-HẢI
Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, Đường Chaigneau - SAIGON

XỔ SỐ HUỖN VỐN CHO VÉ TIẾT KIEM
Chi ngành HANOI
NGÀY 28 Février 1935

26, Đường Chaigneau, 8, rue Borgnis-Desbordes

Chủ tọa: ông SOULET Pháp-Hoa Ngân-hàng, Saigon

Thuộc viên Bàn Trị-sự

Dự-kiến: ông Nguyễn-van-Thinh và ông Trinh-huu-Khanh và có quan Thanh-tra đương quyền kiểm-soát các Hội tư-bản Nam-kỳ và Kiểm-biên chứng kiến.

HẠNG BỘ	VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	Số tiền đã đóng góp	SỐ VỐN HUỖN LẠI
CÁCH THỨC SỐ 2 Hồi nguyên vốn Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ				
784	3.226	Ông PHAM-VAN-QUYNH Hanoi...	46\$00	250 \$
784	16.747	Ông LE-VAN-BIEN Thai Binh.....	52.00	500
Những vé số 7211-12354 và 13642 không có đóng góp thưởng lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				
CÁCH THỨC SỐ 3 Hồi nguyên vốn Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ				
1.044	1.214	Bà NGUYEN-THI-THANH Gocong.	576\$00	1.000
1.044	2.817	Ông HO-VIET-LUAN VINH.....	52 00	125
Xổ số trả tiền lời cho vé cách thức số 3 Số tiền lời chia tháng này: 402\$88 Vé số 845 trúng ra là vé 1000\$ 427 458 Ông GEILER Saigon..... 402.88				
CÁCH THỨC SỐ 5 CUỘC XỔ SỐ A Hồi vốn gấp bội Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số Ông PHAM-VAN-HAO Sadec..... 4\$00 1.000\$ Vé 200\$				
CUỘC XỔ SỐ B Hồi nguyên vốn Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ				
2.220	20.135a	Ông PHU-BAT Rachgia.....	20\$00	500 \$
-	19.581a	Ông MAI-HOA Tuyhoa.....	5.00	500
-	6.437a	Bà TIEN-THI-THANH Rachgia.....	9.00	200
-	8.354a	Vé vô danh Saigon (Vé đóng tất)...		306
-	1.904a	Ông HOANG-VAN-TIEN Hadong...	9.00	200
Những vé số 14019-3788 và 7280 không có đóng góp thưởng lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				
CUỘC XỔ SỐ C Đặng miễn góp Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ				
984	11.448a	Ông PHUONG-TUAT-TAI Saigon...	256\$00	500 \$
-	15.172a	Ông NGUYEN-KHAC-THONG Phu-tho.....	254.00	500
-	9.100a	Ông SAM-PHAN-HAG Cangio.....	102.80	200
-	11.791a	Ông MARIIGNY Saigon.....	102.40	200
Những vé số 910 và 12118 A đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì đặng đời ra vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và đặng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số hạn định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng Mars 1935 là 5.000\$
Vé 1.000 \$ mà trúng thì đặng lãnh 5.000 \$
Vé 500 \$ mà trúng thì đặng lãnh 2.500 \$
Vé 200 \$ mà trúng thì đặng lãnh 1.000 \$

Phần xổ số cho tháng Mars 1935 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000

Sở quảng-cáo «CAO-SON»

29, Rue Verdun - SAIGON

Chúng tôi chuyên môn lãnh làm bản hiệu, PANNEAUX cặm đường đủ kểu lớn nhỏ, sơn láng chữ khéo bản nào của chúng tôi làm ra, đảm cam đoan dùng đời đời không phai màu, tróc sơn, giá cả phải chăng, ở xa đặc làm cử viết thư thương lượng. Sở quảng-cáo chúng tôi mỗi tháng in ra báo kỹ trên hai chục ngàn cuốn tiểu thuyết để cho không khắp cùng Cholon, Saigon, Giadinh và khắp miền lục-tinh. Các nhà thương-giá. kỹ nghệ nên đăng quảng-cáo các món hàng của qui ngài nội tập quảng-cáo CAO SON thì sẽ đặng kết quả rất mỹ mãn.

AI ở xa muốn có tiểu-thuyết coi luôn luôn thì cứ gửi ngay chúng tôi 6 con có 5 xu, đặng làm cước phí gửi tiểu-thuyết trong ba tháng. Hiện thời chúng tôi cần dùng mỗi tỉnh một vị agent để lấy quảng-cáo cho giao thông trong cuộc thương trường với các tỉnh hậu-giang và đại-lý nhiều món hàng ngoại quốc. AI muốn làm viết thư thương lượng, gán có trả lời.

PHÒNG TRỊ BỆNH

Tim—Bao tử—Gan

D' F. Nguyễn-v-Nguyễn

CỰU SINH VIÊN ĐƯƠNG ĐƯƠNG PARIS

(7 giờ tới 10 giờ)

RUE MAC-MAHON 51

CÁI Ỡ NGHĨA CỦA

TÂN PHỤ NỮ



TRONG số nhưn loại ở trên địa-cầu, đàn - bà chiếm một phần nữa, còn phần nữa kia thì là đàn ông.

Nghĩ coi, nhưn loại gồm có hai cái phần nữa hiệp lại cùng sống ở trong một xã-hội với nhau, mà trai gái cũng đều là người cả, vậy thì đáng lý không nên có vấn-đề khó khăn gì phát-sanh ra được mới là phải. Nhưng mà khôn thay! từ đời xưa chỉ vì chỗ sanh hoạt và chỗ nghề nghiệp của hai bên khác nhau, lại vì cái chế-độ xã-hội phong-kiến trải mấy ngàn năm, bày ra tôn-giáo luân-lý thế nọ, cùng là pháp luật phong tục thế kia, bó buộc đàn bà hết từng này đến lớp khác, ấy những chỗ đó sanh ra cái kết-quả là ngày nay có vấn-đề phụ-nữ đó.

Đã là một vấn-đề thì tất nhiên phải có sự nghiên-cứu; nghiên-cứu để tìm cách giải quyết. Chị em nghĩ sao không biết; chớ tôi nghe ngày nay người ta nói tới « vấn-đề phụ-nữ », cũng giống như những vấn-đề gọi là « vấn-đề Do-thái », « vấn-đề Hắc-nô » và « vấn-đề thuộc-địa » vậy. Chị em mình thành ra một vấn-đề bị xem xét và bị bàn tính nhắc nhở tới luôn luôn; ấy là sự sỉ-nhục cho chúng ta, chớ không phải về vang gì đâu! Chớ sao bọn đàn ông lại không thành ra cái vấn-đề gọi là « vấn-đề nam-tử »?

Lấy nghĩa phổ-thông mà nói, người ta gọi « vấn-đề phụ-nữ » tức là vấn - đề kinh - tế sanh hoạt của phụ-nữ đó. Trải mấy ngàn năm, cái ngôi của đàn-bà ở trong xã-hội loài người chỉ là cái ngôi « ăn nhờ sống gói ». Nhưn vì sự sanh hoạt cũng là nghề nghiệp của đàn-bà không giống đàn-ông, ngoài những việc thờ chổng nuôi con và tề-gia nội trợ ra, đàn-bà không được xã - hội cần dùng làm việc gì khác, thành ra cuộc kinh - tế sanh hoạt trong xã - hội đều về tay chủ đàn - ông nắm giữ hết, chỉ vì đó mà đàn-bà mất cả cái tánh độc-lập của mình đi.

Song cách sanh-hoạt ấy chỉ có thể thích h ệp và yên đ ỉ với cái xã - hội phong - kiến một hai trăm năm trở về trước là được mà thôi, chớ đến lúc nền kinh - tế của xã - hội đã biến hóa đi rồi, mà cho tới cuộc chánh-trị trong xã-hội cũng đã biến hóa đi rồi nữa, đại khái như xã-hội lúc này, thì cách canh-hoạt của đàn bà như đã nói trên đây tất phải tiêu diệt đi mới được. Như thế thì vấn-đề phụ-nữ chính là một vấn-đề xã-hội, chớ không phải riêng của phụ-nữ đâu. Bởi vậy muốn sửa sang sắp đặt vấn-đề đó,

tất phải lo sửa sang sắp đặt nên gốc chung cả xã-hội mới là có chỗ hiệu quả lợi ích.

Ai cũng nên biết số dĩ xưa nay địa vị chị em mình yếu hèn thua thiệt, chính là vì nơi mình không tự biết cái địa vị xã-hội của mình; nói cho rõ hơn, là tại mình không d ăng tên vào trong đội quân « độc-lập sanh - hoạt », mà mình lại trốn tránh, để nương thân núp bóng vào chú đàn ông mà sống. Thử ngó sự thiệt mà xem : cái số phụ nữ như thế, hiện thời ở trong xã-hội ta có nhiều biết là bao nhiêu. Vậy mà toan nói chuyện giải phóng bình quyền gì được! Nhiều chị hô hào nọ kia, xưng mình là hạng tân-phụ-nữ, nhưng chỉ t ần nơi bộ áo đôi giày, t ần nơi đầu phần Coty và t ần nơi nhiều ít tiếng Tây vậy thôi, chớ tuổi lớn rồi vẫn ần bám cha mẹ, ch ừng lấy chổng cũng ần bám chổng mới sống d ặng.

Nay chị em ta nên định nghĩa thế nào là tân-phụ - nữ cho phải?

Theo ý tôi, tân - phu - nữ thì trước hết phải làm sao ở trong gia đình thoát khỏi ả nhờ sống gói vào chú đàn ông và làm sao cho mình cũng là một người hoạt-động trong yếu ở chốn gia-đình; rồi ra xã - hội lại phải lo tranh dành lấy địa-vị ở xã-hội, khiến cho xã-hội cần dùng mình, mà mình cũng đóng một vai trọng yếu của xã-hội. Hai việc đó phải làm đi cặp với nhau mới được. Có vậy mới thật là trở nên hạng tân-phụ-nữ, nếu chỉ mới ở bộ cánh, ở đầu môi mà thôi thì ai mới không được và mới như thế có quý báu gì đâu!

Tóm lại, phụ nữ muốn giải-phóng muốn bình quyền, cái trách nhiệm chính ở nơi mình, mà chỗ cốt yếu nhất là mình phải lo nâng cao mình lên, ở trong gia-đình và ra ngoài xã-hội cũng vậy. Mình phải dự vào cuộc sanh hoạt của gia-đình xã-hội một cách bản h ỏi; lại phải lo đóng góp tài trí tâm lực mình vào vấn-đề sửa sang xã-hội nữa. V. A.

TÂN-VÂN-PHỤ-NỮ ĐƯƠNG LO TỒ-CHỨC CUỘC

Thi NỮ - CÔNG

có nhiều món thưởng cho chị em dự thi giá trên 500\$ Các bạn độc - giả cũng được dự cuộc ch ăm thưởng mà ch ăm trúng cũng được lãnh nhiều món thưởng giá trên 100\$.

Trong số ngày 30 Mars tới đây sẽ đ ăng thế-lệ cuộc thi ấy.

Chị em nhớ xem!



Chị em nghĩ dùm...

Làm sao chia d ầu h ỏi cho 2 cô này?

Cô Nhan và cô Dung rủ nhau đi chợ, mua 8 lít d ầu h ỏi đựng vào trong một cái bình lớn vừa đầy, ngoài ra hai cô có mua 2 cái bình không, mà người bán bình nói rằng : một cái đựng 5 lít đầy, một cái 3 lít đầy.

Trong số d ầu h ỏi đã mua đó, phần của mỗi cô đều 4 lít.

Đi chợ xong rồi về nhà cô Nhan, lẽ tự nhiên cô Dung cần lấy 4 lít d ầu phải cố để đem về nhà cô. Nhưng mà ngại thay! bây giờ không có một chai lít nào để sang sót d ầu h ỏi cho đúng, vậy xin chị em thử chia dùm coi.

Chị em chịu suy nghĩ một chút, sẽ thấy hai cái bình không 5 lít và 3 lít kia, chính là món đồ dùng để chia đúng số d ầu cho mỗi cô 4 lít d ầu, miễn là chịu khó sang sót mấy lần.

Nguyên là 2 cô có cả thấy 3 cái bình, trừ hai cái bình không nói trên đây, còn cái bình lớn đã đựng đầy 8 lít d ầu, vậy bây giờ sang sót nội ba cái bình ấy như vậy thì được :

LẦN THỨ NHẤT

3 - 5 - 0

LẦN THỨ HAI VÀ THỨ BA

3 - 2 - 3

6 - 0 - 2

SANG BA LẦN NỮA

1 - 5 - 2

1 - 4 - 3

4 - 4 - 0

Sang sót qua lại 6 b ậu như thế, tự-nhiên mỗi cô chia được 4 lít d ầu d ữ số, không thiếu một nh ều nào. X.Y.

Liệt vị cử tri Saigon-Cholon-Tanan-Mỹtho! Nếu quý ông trọng quyền-lợi của phần đóng, ham mộ công-lý, không thích sự mù t ay khuas m ỏ thời ngày 17 Mars quý ông hãy bỏ thăm cử tr ợn số Phan v ần-Thiết, Tăng-quang-Đi, Ng - minh-Chiêu vào Qu ản-bạt nghị-viên.

Lần này, phụ nữ Pháp có hy vọng được quyền tuyền cử chăng?

Ta cũng nên trông cho chị em ta được bỏ thăm tuyền-cử Hội-đồng thành-phố

thăm bác đi. Thế là từ năm 1919 đến giờ, lần này là lần thứ ba, Hạ-nghị-viện bỏ thăm cho phụ-nữ có quyền tuyền-cử.

Nhưng nghị-án này còn phải để lên Thượng-nghị-viện có chuẩn y mới được. Biết lần này các cụ nghị-già có chuẩn y cho không, hay là lại bác đi như hai lần trước?

CHẮC hẳn chị em ta đã dự r ỏ rằng mười mấy năm sau đây phụ-nữ bên Pháp vận-động lấy quyền tuyền-cử một cách háng hái lắm.

Đã mấy lần Hạ-nghị-viện bỏ thăm chuẩn-y cái dự-án này rồi, nhưng tới khi đưa lên Thượng-nghị-viện thì cũng mấy lần bị các ông già thủ cựu bác bỏ đi.

Song chị em Pháp - quốc không hề thất vọng, cuộc vận-động càng ngày càng háng hái. Họ làm cho cái dự-án « phụ-nữ tuyền-cử » lần này lại ra trước Nghị-viện nữa.

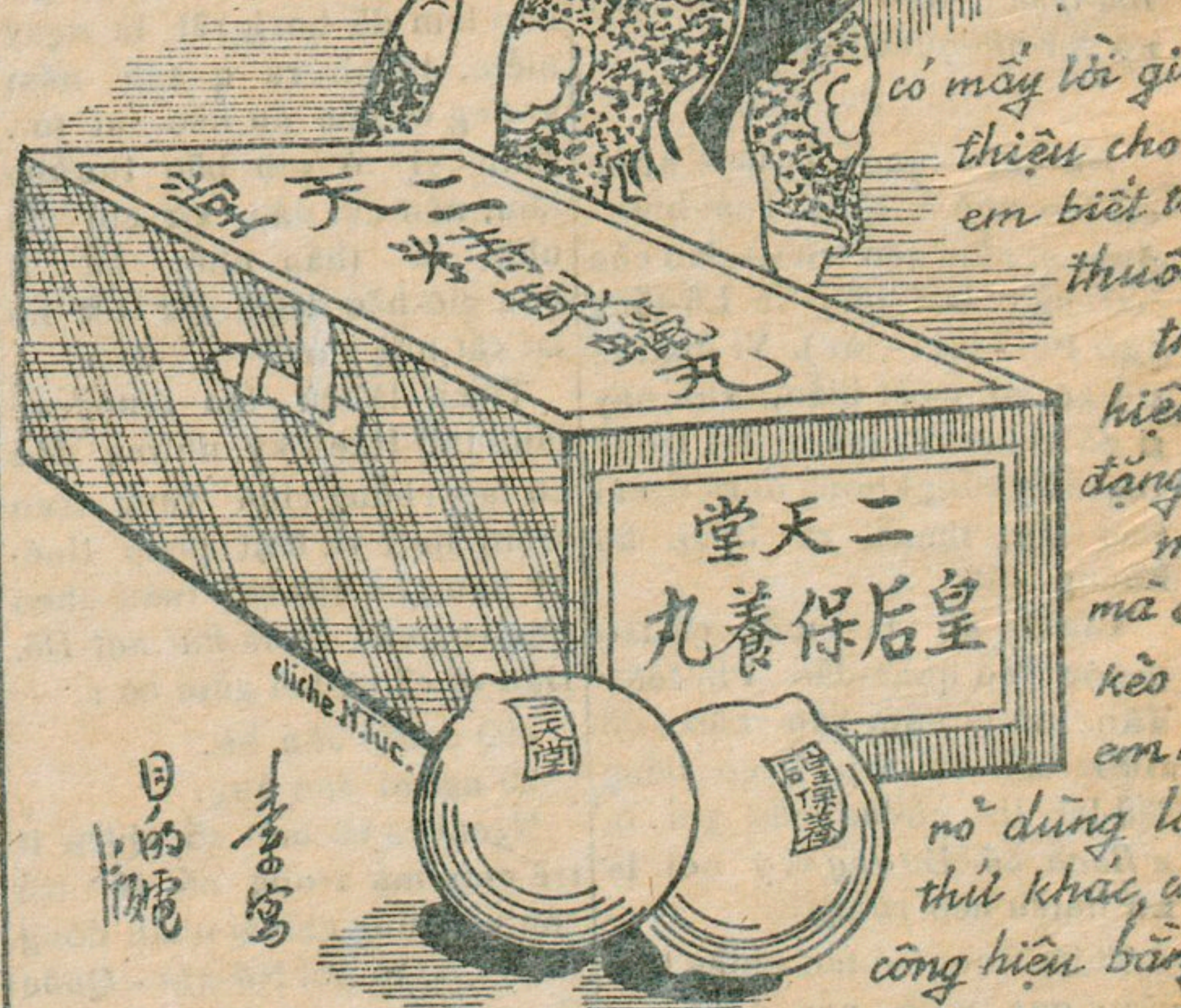
Hôm 1er Mars rồi, vấn-đề này đem ra Hạ-nghị-viện; đàn bà đi coi đông d ầy. Một ông nghị-viên về tả-phái độc-lập (Indépendant de gauche) là ông Fayssat đề ra cái nghị-án cho đàn-bà được ứng-cử và tuyền-cử Hội-đồng Thành-phố trong kỳ 5 Mai tới đây.

Nhiều ông nghị-viên khác phụ-họa tán-thành. Sau Nghị-viên đem cái nghị-án Fayssat ra bỏ thăm, kết-quả được 453 thăm công-nhận và 224

Nhưn có cái nghị-án này ở bên Pháp, tôi tưởng chị em chúng ta cũng nên kêu nài cho ta được bỏ thăm tuyền-cử Hội-đồng thành-phố là phải.

Tuy là chưa nên trông được phổ-thông d ầu-phiền như ở bên Pháp, chớ trong háng phụ-nữ ta ở các tỉnh thành như Saigon, Hanói, Haiphong v.v... người học-thức có, kể thương-mãi có, vậy thì Pháp-quốc nên kể ta vào háng cử-tri thành-phố, nhằm không có sự chi quá đáng, mà lại là háp với lẽ công sự phải nữa. Bấy lâu chị em ta, người có ruộng đất vẫn là cử-tri canh-nông, kể d ặng ba-tăng vẫn là cử-tri thương-mãi, nay phải để cho ta dự cuộc tuyền-cử thành-phố nữa, tôi tưởng đó chính là một việc công-b ằng đ ương - nhiên mà chánh - phủ Bảo - hộ ta chẳng nên bỏ qua vậy. V. A. (Coi tiếp trang 22)

Emiêc khi uông "Hoàng" Hậu-Bào-Dương-Huân" của nhà thuốc "Nhị-thiên-đường", hình dung em gây ồm v ỏ vàng như ảnh trong khuôn treo đây, thế mà sao, khi uông rồi, em lấy gương trong v ỏ, thấy người em khác trước rất nhiều, đã phi m ỉ, mà lại đẹp đ ẽ, tươi tốt hơn xưa, nên em



Có mấy lời giới thiệu cho em biết thuốc

thi

hiên d ặng

ma mà d ầu

kèo ch em kh

r ỏ d ặng lần

thủ khác, ch ả công hiên b ằng

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON

Các nơi đều có đặt người đại!

Lần này, phụ-nữ Pháp có hy-vọng được quyền tuyền cử chàng ?

(TIẾP THEO TRƯỜNG 21)

Vi dụ ở châu-thành này, chị có nhà cửa đứng bộ, lối có cửa tiệm buôn bán, các cô kia là có g'áo, có mù, nữ-thơ-kỹ các hãng, cai thợ đàn-bà trong các công-xưởng, cũng là các cô có bằng cấp lớn nhỏ nọ kia, ai bảo rằng chúng ta không có quyền lợi mà tự chúng ta nên bình vực lấy? Ai bảo rằng chúng ta không biết dùng lá thềm để lừa người thay mặt cho ta, hay là chúng ta cứ một vài chị em vào Hội-đồng thành-phố, nào có phải sự lạ lùng khó khăn gì mà nữ-giới ta như các hạng đã kể trên đây không làm nổi đâu?

Trong khi bên nam-giới, một anh cu-li, một anh xe kéo, hay là một anh du-côn vô nghề, miễn là họ có giấy thân châu thành thì tự nhiên họ là cử-tri thành-phố cũ, thế mà đám phụ-nữ ta là có giáo, là thương-gia, là thơ-kỹ v.v... lại không được cái quyền ấy như họ, nghĩ có là đời không?

Tôi rất trông mong cho sự nguyên-vọng của chị em bên Pháp lần này được thành tựu để chúng ta nương theo chịu đó, việc ấy lẽ đó mà thĩnh-cầu chánh-phủ Bảo-hộ cũng cho nữ-giới ta ít nào có quyền tuyền-cử thành-phố như là bấy lâu đã có quyền bỏ thăm canh-nông và thương mại kia vậy.

NỮ - GIỚI TÂN VĂN

CÙNG CHẾT THEO CHỒNG

Hai chị em ôm nhau ở trên máy bay nhảy xuống

Xứ Hồng mao mới xây ra tấn thảm-kịch sau đây, tỏ ra phụ-nữ Tây-phương chung tình và nghĩa-liệt không thua chi những đàn-bà trong truyện Tàu ngày xưa.

Hai cô thiếu-nữ, con ông Bao-ich-Si người Huê-kỳ, Tôn-lãnh-sự hồi hưu : chị 23 tuổi, em 20 tuổi. Cả hai chị em đều đã đính hôn với hai vị quan trọng đội Hàng-không nước Hồng-mao.

Trời già độc - địa, hồi đầu năm nay, hai vị quan-quan đó cùng ngồi chung một chiếc máy bay, đang bay thì rớt xuống, hai người cùng chết.

Chị em hay tin liền đi qua Hồng-mao để viếng mộ của vị hôn-phu, rồi hôm 21 Févrer rủ nhau mượn máy bay bay sang kinh-thành Ba-lê chơi. Không ai dè là hai cô thương nhớ buồn rầu quá, nhất định tự tử theo chồng bằng máy bay.

Bởi vậy khi máy bay gần bay ra khỏi mé biển Hồng-mao, thì hai chị em lên mở cửa ra, ôm nhau mà nhào xuống, từ trên cao 1500 thước. Chỗ rớt xuống là đồng ruộng, hai cô bẽ mặt nát mình mà vẫn ôm cứng lấy nhau. Ai

thấy cũng thảm thê cảm-dộng.

Một lát sau, viên phi-công ngó lại thấy cửa mở bét mà dòm hai cô hành-khách đầu mất, trong trí định chắc hai cô tự tử rồi, nên phi-công trở máy bay lại bay về Luân-Đôn cấp báo quan quyền đi tìm kiếm, mới thấy hai cô rớt xuống cánh-đồng, như quang-cảnh đã kể trên đây.

Trước khi nhào xuống, hai cô có để lại bức thư trên máy bay, gọi cho thân-phu, bày tỏ tâm-sự vì sao mà cùng nhau tự tử như vậy.



Có gái giàu nhưt thế giới đã lấy chồng rồi

BÁO này, cách nay đã lâu, đã có dịp in hình và giới-thiệu có Doris Duke là cô thiếu-nữ Huê-kỳ giàu nhưt

trong nữ-giới hoàn-cầu ngày nay. (Hình ở trên đây)

Cô mới có 22 tuổi, thân-phu qua đời, để lại gia-sản cho cô thừa hưởng một mình tới 50 triệu đô-la. Bấy lâu ở xung quanh nhà cô có muốn mấy chục trinh-thám canh phòng ngày đêm, vì sợ quân cướp thấy cô thân gái mở cõi đơn chiếc mà lại giàu lớn quá thì chúng bắt cóc đi chăng?

Có 400 người thanh-niên danh giá ở Huê-kỳ muốn kết hôn với cô. Trong 400 người ứng-cử đó mới rồi cô đã lựa được Cromwell là một viên-chức nhà băng ở Nhiêu-do.

Hai bên đã làm lễ thành hôn hồi tháng rồi.

Tuy Cromwell đã 38 tuổi nhưng có Doris thấy chàng là người có tiếng trong xã-hội ở thành Nhiêu-do, nên chỉ có không kể gì tuổi tác hơn thua nhau nhiều quá, mà cũng chàng đính ước trăm năm.

Lễ cưới rồi, cô liền cùng chồng đi du-lich thế-giới; trước hết sang Âu-châu, chơi khắp các nước rồi, qua Ấn-độ, Java, Xiêm, Nhật và các cù-lao danh tiếng ở Thái-bình-dương. Chàng rõ cô có ghé Đông-dương ta để xem Đệ-thiên không?

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi :- Thi mau
Giá rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDE - SAIGON

TRINH-HUNG-NGÀU

Chủ trường lãnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::
Học trò Lạc-tĩnh có nơi ăn ở tại trường

Mời lái! Mời lái!

Nón MOSSANT

Dù ô tô màu

MON NGUYỄN-VĂN-TRẦN
94-96, Boulevard Bonnard, Saigon - Tél. 178

RÉGATES

Dù kiêu kim thời

Giá rẽ đặc biệt!

CHUYÊN LẠ NÊN BIẾT : NƯỚC ĐÀN-BÀ

TRUỖYEN Tàu ngày xưa, có truyện chép rằng ngoài biển có nước rồng là đàn bà, gọi là « Nữ-nhi-quốc, 女兒國 ».

Bấy lâu, ai đọc cũng tưởng là nhà viết tiểu-thuyết bày đặt ra mà chơi, chứ làm gì có Nữ-nhi-quốc. Không dè đời nay có Nữ-nhi-quốc thiệt.

Nữ-nhi-quốc là một nước cù-lao nhỏ ở giữa Thái-bình-dương, nằm vào trung-gian của hai đảo Đài-loan và Lữ-tống (xứ Phi-luật-tân). Vì địa thế nó hơi hơi ngoài biển, xưa nay ít có ai lui tới, mà người trong nước ấy cũng không đi ra ngoài bao giờ, thành ra thiên hạ không biết.

Chính nó là một cù-lao thuộc vào quần-đảo Phi-luật-Tân, tức là nằm vào bán-đo nước Mỹ cai trị. Theo tiếng Mã-lai, thì cù-lao này gọi là « Bạch hổ Dương », ý nói là xứ nhiều heo rừng.

Thiệt trong cù-lao nhiều heo rừng quá, thuở nay trải qua mấy kỷ bị núi lửa phun ra, làm chết dân-cư hầu hết, mà heo rừng thì vẫn cứ vững bền

sanh-sản ở trong rừng sâu, chung lộn với các giống hùm beo rắn độc.

Nội cù lao không có thứ sản vật chi là đặc-biệt, họa chăng chỉ có đàn bà con gái là thổ-sản phong phú đó thôi.

Vì bốn phía cù-lao có đá mọc lở nhô, mà thường có gió bão làm dữ hosi, rất là nguy hiểm; thành ra quanh năm không có ghé àu nào lui tới. Cũng vì có gió bão thường lắm, nên chỉ dân-cư chỉ cái nhà lá thấp nhỏ, hề ít bữa gió bão đánh hư thì họ lại cất nhà mới.

Tiếng là cù-lao thuộc về lãnh-thổ Huê-kỳ, nhưng dân cù lao chẳng chịu vâng theo mạng lệnh và luật phép Huê-kỳ bao giờ. Họ chỉ tuân theo ông vua của họ là Búi-nại-Đồ. Dân số cả cù-lao gồm có :

400 người đàn bà.

20 người đàn ông.

Ngoài ra có một số nhiều ít trẻ con, mà trong số đó trẻ con gái cũng chiếm phần đông hơn. Có tên gọi Nữ-nhi - Quốc là tự đó.

Búi-nại-Đồ, ông vua bây giờ, vốn là người ở cù-lao khác, hồi 15 năm trước vì có phạm

tội với quê hương sao đó mà lưu lạc trốn tránh tới Nữ-nhi-Quốc rồi xưng hùng xưng bá, được dân tôn lên làm vua.

Tức cười! Nhơn-dân ở đây xưa nay chưa hề tiếp-xúc với thế-giới ở ngoài cù lao họ bao giờ, mà cũng chẳng hề thấy hình dạng con trâu con ngựa ra sao? Quê hương của họ, ngoài giống heo ra, với một con chó của Búi-nại-Đồ dắt tới, thì không có giống gia-súc nào khác. Họ quê mùa đến đời hương khi thấy có chiếc phi-cơ bay ngang trên không, họ bảo đó là rồng bay trên trời.

Nguyên xưa cù-lao này cũng có nhiều đàn ông, chứ không phải là ít; song vì từ năm 1717 về sau, có nhiều phen núi lửa ở trong cù-lao phát nổ, làm cho nhiều chủ đàn ông đang đi săn bắn trên rừng bị chết. Lại có lúc trong cù-lao có nạn « kinh-tế khùng-hoảng », vật thực thiếu dùng, bọn đàn ông là bọn người có chức vụ chiến đấu phải đánh lẫn nhau để dành ăn, đến đời vì cuộc nội chiến như thế mà số đàn ông hao tót thêm một mớ khá nhiều nữa. Còn thì bởi vì rừng bị beo cạp ăn, bởi đánh

cá ngoài biển mà bị cá mập nuốt mất, mấy cái nạn đó càng ngày càng làm giảm số đàn ông đi, đến bây giờ số đàn bà sánh lại quá nhiều, mới thành ra một nước đàn bà vậy.

Búi-nại-Đồ là dân xứ khác mà lưu lạc tới cù-lao này làm vua đặng, cũng là một câu chuyện thú vị.

Ngài vốn là một chủ thợ sắt ở miệt rừng núi trong cù-lao Lữ-tống, hồi nhỏ từng qua du-lich Huê-kỳ, sau trở về xứ lấy vợ và to làm ăn. Chị vợ đi trai gái với một chủ Huê-kiều; cậu Búi ta ghen, giết quách anh Huê-kiều, rồi sợ bị tội hình, nên phải đi trốn. Cậu ta nhảy xuống chiếc thuyền nhỏ, liềm mình với sóng gió, để trốn qua cù-lao khác.

Chắc là số mạng thiên-tử giàu sang, khiến cho Búi-nại-Đồ trôi dạt vào Nữ-nhi-đảo. Đàn bà con gái trong xứ thấy Búi thì đánh nhau tiếp rước o bế; có nào cũng muốn đem về nhà nuôi nấng. Lúc bấy giờ, đức vua già của Nữ-nhi-đảo là Nê-cu-la-xi hệ-hạ, thấy Búi được lòng dân mến chuộng như thế, thì ngài sanh lòng nghi kỵ, bèn sai ba

vi hoàng-tử đi kiếm Búi để giết phứt cho rồi. Song Búi được các cô tình-nhơn mật-báo cho hay, nên trở lại giết chết được 3 hoàng-tử và giết luôn cả hoàng-đế Nê-cu-la-xi rồi tự lập làm vua, lấy hết ba nàng công-chúa con vua trước làm vợ.

Theo tục-lệ trong nước, mỗi chủ đàn ông có phép lấy 3 vợ, trừ ra dòng họ nhà vua thì được lấy nhiều hơn. Nhưng kể dân-số như trên kia: 400 đàn bà mà chỉ có 20 đàn ông, thì mỗi người đàn ông có thể lấy 20 vợ cũng được.

Vì trong xứ ít đàn ông, nên chỉ bây giờ đàn ông được quý trọng tưng tịu lắm, đàn bà không dè cho bọn nam-tử bị đau đớn về nhục-thể bao giờ.

Ta xem đại-khái như trên đây, thì trên đời chẳng thiệt có Nữ-nhi-quốc như truyện Tàu xưa đã nói là gì.

X. Y. Z.

Những vị thông-tin và cử động viên nào không có carte 1935 của nhà báo cho thời xin chức vị độc-giả đồng-báo đừng nhận là người của nhà báo.

Lời bang gái

Làm sao vạch mặt Sở-Khanh!



RONG số báo trước, tôi than phiền bạn Sở-Khanh ở trong xã-hội mình nhiều quá; chúng nó chỉ lấy cái vẻ bảnh trai hay danh-giá hào huyền mà lường gạt chị em ta ăn ở lâu, bóc lột sạch bách, rồi chúng nó đi kiếm ăn đấm khác. Chúng gạt cả chục chị em ta như thế, chớ không phải rằng chị rỗi làm trước thì em sau có thể tránh được đâu. Sao vậy? Là vì thằng điếm không có cái đầu lỗ chỉ bên ngoài để cho ta nhìn nhận ra thằng điếm, hèn chi nó chẳng đờ thủ-đoạn lừa dối dụ dỗ hết có này tới có kia được hoài.

Làm sao người trước rỗi ra mắc điếm, phải có cách chỉ răn kẻ lánh họa dùm cho những người sau được thì bạn Sở-Khanh mới khỏi là cái tai va cho nữ-giới? Tôi suy nghĩ nghĩ hoài không ra.

Cách đăng lên báo vạch mặt chỉ tên thằng điếm, như ý tôi đã tỏ lần trước, nhằm cũng không thông, và lại có chỗ nguy hiểm.

Vấn biết thằng điếm là thằng điếm, nhưng chỉ vạch mặt nó ra, nếu như nó thừa kiện mình thì pháp luật cũng bình vực nó mà xử phạt mình về tội phi-báng (diffamation). Luật pháp văn-minh có chỗ đó kỳ cục lạ lùng quá; ai muốn làm việc tây về nhà mình thì phải để ý!

Có một cô ở Lạc-lĩnh, chắc nóng Siêng quá, viết thơ cho tôi hiến kế đại khái như vậy:

— Khó kiểng gì đâu! Chị nào bị Sở-Khanh thì cứ mua một ve a-xít

mà đổ vào mặt nó, làm cho nám mặt nó đi, tự nhiên nó hết nghề lấy cái bảnh trai du đờ đàn bà, vì trong mười thằng Sở du đờ chỉ em, hết chín thằng chỉ lấy cái bảnh trai làm điều kiện cốt yếu. Và lại cái mặt nám đó sau có thể làm dấu tổ là Sở-Khanh, để cho chị em khác nó thấy thì biết mà tránh nó đi v.v...

Cách này cũng nguy, vì người đó ve a-xít kia có thể phạm tội đi tù, chớ không phải chơi.

Bây giờ, muốn cho phổ-thông và có nhiều hiệu-lực, tôi tưởng chị em ta nếu xúm nhau mà lập ra hội «Tây chay Sở-Khanh». Cái việc, một đôi người làm không ăn thua, thì lấy cả đoàn-thể hiệp sức đồng lòng mà làm tất là phải được.

Sự quan-hệ như thế là hội phải có hội viên chờ đóng và tổ-chức cho khéo. Nói đóng, không phải là tụ họp cả lại một chỗ, mà phải cốt sao mỗi địa-phương nào, châu-quận nào, cũng có ít nhiều người có chươn hội. Rồi sắp đặt một địa-phương châu-quận có một người thông-tin, một người thanh-lira, một người cảnh-cáo. Làm sao khắp xã-hội dân-gian đều có «cặp mắt» của hội thì được.

Vì dụ, có X. con nhà từ tử, lúc này có cậu A. hay thầy B. lại tới muốn nói muốn ve, người thông-tin đó biết thì mau mau nói cho hội hay; hội phải cho người thanh-lira để ý xem xét, nếu xét ra cứ chỉ tông tích đáng nghi, liền phúc bẩm lên cho hội; tức thời hội sai người cảnh cáo đến nói nhỏ cho có X. hay rằng:

— Thằng tướng đến nói có là thằng điếm-tổ, nó chẳng làm nghề nghiệp gì ở Saigon và tánh nết láo xược lắm, có coi chừng nghe.

Như vậy chắc có X. khỏi mắc làm một Sở-Khanh. Ngoài ra, hội còn có thể làm việc này: Nhà nào ở vườn rẫy, có con gái lớn tuổi, nay có cậu trai hay thầy kỳ nào ở xa cây mai lốt nói, mà mình không biết gốc gác họ thiệt hư thế nào, thì nên viết thơ nhờ hội T.C.S.K. đi xét dùm. Như vậy cũng giúp cho thật thà, không bị mắc điếm, vì thật có làm cậu ở tỉnh thành này về miệt vườn chung sơ nói láo để kiếm vợ giàu, mà nhà có con gái bị làm thiếu gì!

V. A.



(Tiếp theo số 2)

Ồi! mà cái hàng thầy như thứ đó, tôi coi nhiều chớ không phải ít. Mà thứ đó là mánh như vậy, mình nói với nó làm chi. Nếu nó liều mạng mục, nó đánh mình, rồi ai hay mà can thiệp? May là hồi này có anh chủ tiệm bằng không thì đề nào mình khỏi bị nó đánh đầu! Tuy biết là nó bị phạt, bị tù nhưng chừng nào đến đó sẽ hay chớ mình cũng bị bệnh rồi. Vậy biết nó là đứa tiểu-nhơn, thì mình nên nhịn còn tốt hơn là nói. Mà cũng kỳ, có tôi đi tôi không thấy, bằng nào hí hửng, tôi coi cho biết. Chắc có lẽ mình cũng dờm ngó nó hay sao, chớ không lẽ nước là lại khuấy nên hồ? Chuyện này tôi nghĩ có duyên có thai có ghen, ai mà thêm chọc! Bộ thằng cha thầy chọc mình đó nó điên, nó muốn vác củi mua thao, nên nó mới làm vậy!

Kim-Vân nghe mấy lời của chồng nói, nàng lấy làm tức tối nghẹn ngào, nói: «Tôi có bụng vậy, trời đất đừng có để cái mạng tôi đi mình! Mình đừng nghi hoặc mà nói quấy tội nghiệp cho tôi lắm. Mình không tin hãy ra hỏi chủ tiệm mua bán đồ cũ và cô bác hai bên thì đủ hiểu mà!»

Thầy giáo nghe vợ trả lời có vẻ thật tình thì ngồi nín khe một hồi, rồi bắt qua chuyện khác mà nói: «Cái tử này tôi dọa quá! Để tôi lấy dao cay phết cho rồi, chớ để thấy thêm gay con mắt!»

— «Cay nó tróc nước sơn hết uổng lắm mình! Thà để xài cũ rồi cay ra sơn phết lại, hai việc một lần thì chẳng tiện lắm hơn sao!»

Một lát ngui ngoai, thầy giáo làm mặt vui dạy qua hỏi vợ: «À, bữa hôm bà mẹ Lôi bà coi mình, bà nói mình sanh trai hay gái?»

— Bà nói nữa tôi sanh con trai!

— Được đại có sanh thì sanh cho tôi một đứa con trai, bằng không thì thôi, chớ đừng sanh con gái tôi ghét lắm.

— Gái trai gì cũng con. Mình không thấy mà mình nói vậy, chớ chừng mình thấy mặt rồi mình cũng mừng như trúng mông, để rồi mình coi. Theo ý tôi thì muốn đầu lòng sanh con gái cho để làm ăn và chừng nó lớn lên, nó giữ mấy đứa em cũng được. Gỡn sanh con trai lâu rồi được làm.

— Ông Minh khéo so đo thời thời. Có muốn vậy thì người ta đợi nó người ta ăn, có khó gì!

Kim-Vân và cười và nói: «Mình ham gây quá! Nói phải quấy cho nghe mà gây chớ!»

— Ai gây đầu mà nói vậy kia?

— Mình không muốn gây, sao mình biểu đợi con mà ăn?

— Vợ chồng nói chơi vậy, rồi con mẹ chữa muốn bắt lỗi thì bắt phải chớ!

Kim-Vân ngồi cười, không nói chi hết. Thầy giáo Lịch thấy vậy liền tiếp nói: Nói chơi chớ thật tôi thiết nghĩ, sanh con gái có hai thì nhiều, chớ lợi thì ít. Ở xóm này mình có thấy con nào nên không thì đủ rõ. Bởi vậy nếu tôi sợ lắm. Muốn mình sanh cho tôi một trai thì đủ vui cho tôi rồi, chớ nhiều mà con gái không, chắc tôi lo rầu mà chết gấp!

— Nói vậy hề mỗi lần sanh con gái thì người ta bóp mũi hết hay sao? Dầu trai dầu gái hề cha mẹ biết cách giáo dục. Ắn ở có đức thì lo gì con không nên thân với đời? Tuy tôi đồ không ăn học được như mình nhưng tôi cũng từng thấy trong sách chép tích bà Trưng-Trắc, bà Jeanne d'Arc, đàn bà như vậy có thua gì đàn ông không? Có vinh hiển cho cha mẹ hơn cái giống công-tử bột đời này không?

— Thôi thôi, đừng nói đầu cho xa, trong xóm mình đây có đứa nào nên thân thì mình chỉ coi? Mình không nghe người ta nói rằng con gái như hổ mồm treo đầu giàng sao? Con

gái tới tuần cập kê, cha mẹ nhọc lo lắm. Một là sợ nó làm bậy làm bạ, có chửa hoang chúng cười người biếm, hai là sợ nó theo trai không đợi gã cưới. Còn có phước, mà gã được thì mất vốn. Vậy thà sanh con trai được một đứa thành hai, chẳng phải là sướng hơn hay không?

— Mình tham quá! Tính việc gì cũng muốn lợi hơn người. Nhưng việc ấy tại nơi trời số định, chớ không ai muốn được. Sinh con trai thì cũng không phải xấu hại gì nhưng đừng để cho nó hư như con ông Huyện Mã thời thà sanh con gái còn hơn. Nó xài tiền phá của, không học hành chỉ hết, làm cho vợ chồng ông Huyện ông kêu trời như bọng.

— Bị ông ăn tiền vô cơ quá, nên trời khiến con ông nó thành quỷ thành yêu như vậy vậy đặng phá cho tiêu hết của ấy là cho bạp với thuyết như quả chớ có lạ gì. Nhưng mình khỏi lo, con tôi thì nó giống tôi làm sao inh con ông Huyện Mã được. Mình cứ để con trai cho tôi đi.

Kim-Vân cười và nói: Muốn sanh con trai, đừng nó đi lay người ta sao mà ước mong dữ vậy?

Thầy giáo Lịch lấy thuốc ra đốt hút vừa xong, nghe Kim-Vân nói dứt, thầy liền đáp hơi nửa thiệt nửa dờn: Lay ai mình! Mình mà để cho tôi một đứa con trai, tôi rán lập nó học hành, rồi nữa nó làm con bù của cho mình coi?

(Còn tiếp)

N. B. D.

NGUYỄN-NHƠN CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đặng và không cay phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhằm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A. — Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá tr sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hóa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-đâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lạm độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1. Năm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bình không nặng.

2. Lúc ngủ không năm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn như mới là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bình đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng dáy mà nước chảy ra, bình rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn như mới, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chằng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng-lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bệnh hổ.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cầu Bồ-thần hoàn» (số 2) của nhà thuốc VÕ-VĂN-VĂN Thudaumột thì bệnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quỵ, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người trừ sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điệc hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mỗi hộp 1\$ 00
 Uống 5 ngày

VÕ-VĂN-VĂN
 DƯỢC PHÒNG

Chủ-nhơn: Y học sĩ VÕ-VĂN-VĂN bảo chế THUDAUMOT

Có bán: Mme TRẦN-THỊ-Y 49, rue Aviateur Garros và Mme NG.-THỊ-KÍNH Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi

Muốn làm giàu.....

hiệp tác với tôi.....

có thể làm giàu được

Xem mấy hàng trên đây, quý ngài cũng lấy làm lạ, và cho lời nói của tôi là thái quá. Xin quý ngài đọc hết bài dưới đây, mới thấy rõ lời hàn của tôi có nhiều lẽ chắc chắn lắm. Cách làm giàu, tôi muốn nói đây là cách buôn bán thuốc bác, là món hàng được thanh hành nhất. Nhiều nhà có sản thuốc gia truyền thần hiệu, nếu không có giấy phép bán thuốc, thì không thể phổ thông thuốc mình đặng. Và lại (cần phải thông) cũng không phải dễ.....

Món thuốc hay, bán một hai chớ không lợi bao nhiêu, chớ như có được năm bảy trăm chỗ bán thì lợi biết bao. Vì như thuốc đỏ hiệu Nhanh-mai đã được trên 500 nhà đại lý bán. Mỗi ngày mỗi đại lý bán từ 100 đến 200 gói, mỗi gói 500 nhà bán được 500 gói mỗi gói \$35 500 gói tính ra được 75000 (\$15x500)=75000, hoặc bán tẻ làm nửa mỗi ngày cũng bán được số ít làm là 30.....

Một món thuốc còn con, mà mỗi ngày bán được số tiền ấy là công nghiệp nhiều chỗ bán. Quý ngài có thuốc chi gia truyền thần hiệu, mà chưa có hệ thống phổ thông khắp cả Đông-phương, xin hiệp tác với tôi giao cho tôi phổ thông. Tôi có sẵn trên 500 nhà đại lý, và xe hơi chở thuốc đi cũng khắp lục châu.

Nếu có thuốc hay, hoặc có món hàng chi chi, hiệp với tôi thì có thể làm giàu được. Có điều chớ thương lượng xin số nơi Nguyễn-vân-Lượng chủ nhà thuốc Nhanh-Mai số nhà 298 đường Paul Bianchy Saigon Tân định, hoặc boîte Postal N. 63 Saigon. Nhà thuốc tôi bảo chớ thuốc có đủ phép của chính phủ cho. Mua thuốc về bán khắp đều mở ngài và được lợi nhiều.

— Thôi thôi, đừng nói đầu cho xa, trong xóm mình đây có đứa nào nên thân thì mình chỉ coi? Mình không nghe người ta nói rằng con gái như hổ mồm treo đầu giàng sao? Con

TRÚNG ĐÚP Ê-QUÊN

Chúa nhật, tám giờ sớm mai thầy Ba Thời vô ngồi trong bàn viết thầy mà mắt ngó đầu đàn! Thầy lăm bằm trong miệng: « Chúa nhật mà đi làm việc, nghĩ coi có tức không! Gác! Gác! Một mình ngồi gác ở nhà thương chỗ chết này, thiệt là vô doan xấu phước quá! Chúa nhật mà có ai mắc dịch mắc gió gì mà phải gác chúng! Ngồi đây mà nghĩ rằng anh em hạn mình là thầy Hai Vạn, là ông Phan Đồ chiều nay nhón nhờ trên trường đua thời lại càng thêm khó chịu!»

Thầy Ba tưởng tượng ngựa chạy cong đuôi, thầy ngồi trong «tribune» (khán đài) đờm theo một cách chăm chỉ. Rồi ló tai thầy nghe tiếng người đánh cá la lên: « Rận bớ A-teo! ngon lên Kim - Huệ! Chót nữa Phi-Phung! v.v. » mà thầy thêm nôn ruột.

Thầy thò tay vào túi móc ra một miếng giấy nhỏ, là tờ phụ-trương Đua ngựa của Tân-Vân, mà trên đó đây những chữ, dấu và số thầy biến để bán kỹ coi con nào ăn, con nào thua. Tay cầm cây viết chì thầy cứ chà chà trên 2 tên: Khiêng-túi và Trúc-hầu-bao. Mộng thầy lăm thắm: « Chém chết hai con này cũng ăn đúp, một đồng ăn cũng tám chín chục một trăm là ít. Hôm qua mình mượn chủ được 15\$00 ăn xài và đi chợ còn 5\$00 đây,

LIÊN-TỬ
 Liệt-vị cư-tri quán nui
 (Saigon-Cholon-Tân-An-Mytho)
 Hảy cứ vào viện quân-hạt trọn số:
TÀNG-QUANG-DI
 Hội-đồng thành-phố Saigon
 Thương-gia
PHAN-VAN-THIỆT
 Cư-nhơn-luật
 Chủ-nhiệm báo «TÂN-VÂN»
NGUYỄN-MINH-CHIỂU
 Phó-xá thành-phố Saigon, Hội-đồng Địa-phương Saigon Cholon
 là số của phái «Thanh-niên
 «hiết trung»
 (Jeunes modérés)

chớ chi bữa nay không đi làm, mình lên trường đua đánh hai con Khiêng-túi và Trúc-hầu-bao thì chiều nay có 300\$00 trong túi là ít. Chắc chắn như tiền gởi cho Hội đua ngựa mà không lấy được mới tức. Hôm qua nài Giao có nói riêng với mình rằng hai con ngựa này tuy mới mà sung sức lắm, ít ai biết được mà đánh, mình đánh đã chắc ăn mà ăn to nữa! Trời ơi! nghĩ coi có tức ăm ách không!»

Rồi thầy lại nghĩ tới người bạn chí thiết của mình là ông Phan Đồ ở khít bên nhà mình, sao mình không mượn ông đánh dùm cho để bỏ mất cơ hội thì uổng quá! Thầy như định rồi bèn lấy giấy viết

« Mon cher ông Phan,
 Tôi gởi anh 5\$00 làm ơn đánh dùm tôi Đúp-Ê-Quên hai con Khiêng-túi và Trúc-hầu-bao, tôi mất gác, chiều 6 giờ mới về nhà được ».

Anh planton đi rồi trong bụng thầy mới tho thơi, yên tâm mà làm việc.

Lật bật tới chiều. Đồng hồ vừa gõ 5 giờ rưỡi, thầy ba lật đặt xách nón ra khỏi sở. Thầy đi dọc theo con đường Coasse-loup mà về nhà, cố ý gặp người quen đi trường đua về

đầu tiếng xe thô mọ chạy tới, thầy dờm lại rõ ràng thấy cậu ba già là con sân ngựa ở xóm thầy! Thầy lật đặt ngoắt hỏi:

« Sao anh khá không? »
 « Tức ỏi máu, hai con Khiêng-túi và Trúc-hầu-bao nài không quất một roi mà nó về mức khỏe ru, ăn đúp-ê-quên mới là chó! Hồi duợt thấy nó lăm thương quá, biết đâu mà đánh! »
 Nghe nói, thầy ba bụng mằng khắp khởi, hỏi phăng:
 « Ăn đúp mà được nhiều ít? Có ai trúng được hay không? »

Chú ba già trả lời:
 « Có ai trúng đâu, nghe đâu có thầy Phan nào đó trúng 5\$, gần bốn trăm bạc, ngon hết sức!»

Thầy Ba vừa đi sáng về nhà vừa suy nghĩ: thời chuyển này no đúng, 400\$ xài ngựa, để rồi mình cho vợ mình 100\$ làm vốn, còn 300\$ mình sẽ mua đồ đạc trong nhà, sắm ăn sắm mặc cho đủ đôi với người, kéo mấy tháng nay thua hoài, có đồng nào dút nhét vô miệng ngựa đồng này!»

Mãng suy nghĩ mà đi tới ngã tư không hay. Đi ngang quán nem rượu, mấy thầy quen đương ngồi uống bốc ngoắt thầy vô chơi. Thầy nghĩ: « ăn gần 400 đồng cũng nên đãi anh em một bữa! »



Vô quán bắt tay người này người kia rồi thầy nói: « các anh uống bock không vậy chẳng là buồn lắm, vậy để kêu nem ăn chơi mới vui, tôi xin bao hỉ!»

Thầy ba được trốn lại còn kêu thêm 1 ve Cognac, khui ra uống với anh em. Chè chén đã thêm hơi say rồi mấy thầy xin kiếu về, thầy Ba cũng bước ra về, nói với chị chủ tiệm: « chị hai à! Tính coi bằm bà lằng bao nhiêu? Ba đồng rưỡi hả? Ừ! Không sao, để tôi bước về nhà biểu trẻ cầm lại cho chị nghe ».

Chị hai vui chịu vì biết thầy Ba là người tai mắt ở trong xóm, đều gì thầy cũng không đến nỗi làm cần làm bướng mà lo!

Chị hai nói: « Dạ, không hề chi, thầy về rồi sai trẻ cầm ra cho tôi cũng được ».

Thầy Ba bước ra về, trong bụng vững như núi Thái-sơn. Hơi ngà ngà, thầy vừa đi vừa ca hát nhỏ nhỏ. Thầy tưởng tượng trong trí rằng giờ này ông Phan Đồ đương cầm 400\$ ăn ngựa mà chờ thầy ở nhà. Tới nhà thầy không vô, bước luôn qua bên nhà ông Phan. Chưa tới cửa thầy đã la: « Ê mông se anh Phan, anh thấy tài tôi chưa? Tối nay anh em mình phải đại-chiến với mấy á cho vui một bữa nghe anh? »

Không nghe ông Phan trả lời, thầy Ba lấy làm lạ, hỏi: « Làm gì trong nhà đèn được tối cam, còn anh có ở trong không anh Phan? »

Nghe tiếng trả lời nhỏ nhỏ: « Có tôi đây » thì thầy Ba lại thêm sanh nghĩ, sao ông Phan nói cái giọng nghe êm êm và buồn bực quá vậy?

Nóng nảy bước vô. Trong bóng mờ mờ, thầy Ba thấy ông Phan Đồ ngồi tay chống trán coi buồn quá. Vô vai ông tu một cái mạnh, thầy Ba hỏi:

« Ê! Đưa tiền đây, anh Phan? »

« Gì ngô hoai! Đứng tới ra trả chị hai quán, tôi mới đãi anh em ăn nem uống áp-bê-rô hết 3 đồng mấy đó! »

« Rủi quá! Thua hết rồi! »
 « Anh Phan! Anh nói chơi sao chứ! Con Trúc-hầu-Bao và con Khiêng-Túi không về nhứt sao? »

« Thời về nhứt chứ? »
 « Vậy rồi sao lại thua? Tôi cần dặn anh đánh hai con đó mà! »

« Rủi quá em ba ơi, Anh thấy 2 con đó duợt dở quá,

tính chắc nó không về nổi, sợ thua tiền của em nên anh đã đánh hai con Thùng-Bạc và Khôi-Vàng rồi! Anh cũng đánh 2 con đó phần anh hết 5\$ nữa Dè đâu! Thiệt thời xui quá chớ mừc.

« Trời ơi! Thiên địa qui thần ời! Chết tôi rồi! Anh tham Thùng bạc với Khôi vàng lăm chi mà hại tôi sạch túi trút hầu bao vậy nè! Phen này tôi với anh hết anh em gì nữa, mà là người đại thù nghe không, anh Phan già! Anh già quái gở! »

Thầy ba Thời vừa nói vừa xô qua xô lại ông Phan ngà tó, thiếm ba ở bên nghe rõ tự sự bước qua khuyển chổng:

« Thôi mình. Đó chẳng qua là vận mình chưa đó, mình đừng nóng giận mà vạy vô anh Phan tội nghiệp. Dầu gì cũng là anh em chí thiết. Mình không nghe sách có câu chữ: « Tiền tài như phấn thổ, nhơn nghĩa tợ thiên kim sao? »

« Trời ơi! Non nước này mà mình còn xô chữ nghĩa ra chớ, mình « dốt chữ Hán » mà biết gì đến « ngựa voi » mà nói chớ! Thiên kim đó thì mình giữ lấy, chạy cho tới 3 đồng rưỡi trả tiền nem rượu cho chị hai quán đây!

Thầy Ba Thời là một rồi cũng phải nín, ngồi phệt xuống ghé mà thở ra, hơi Mariel còn hùng hực. Thiếm ba điều đó chổng về nhà mà ngủ và giả rươn luôn thể.

Sáng mai, Thầy Ba viết cái bon 3\$50 mượn trong sở rồi trao cho planton đem lại trả dùm cho chị hai quán. LIÊN-TỬ

ĐÀU CÙ-LÀ THIẾT

AN NINH

đúng nhưt trong các thứ đầu cù-là
 Thứ nhỏ 1 lb 0.8\$
 Thứ lớn 1 lb 1.8\$

Thơm diệu, trị bá chứng rất thần hiệu.

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
 45, Rue Aviateur Garros SAIGON

Quý ngài nên dùng

THUÂN-NGUYỄN-TÊ

thật hiệu Đông hồ trái quít kim chỉ 9 giờ
 là phương thuốc xô đàm, tẩy độc trùng, tiêu trừ bá bệnh, Đông-Dương danh tiếng đã ngoài 12 năm.

Mỗi bao.... **0\$25** Sỉ, giá đặc biệt

Kê nghiệp cho Đại-lý độc-quyền Trần-phân-Chân :
Trần-phân-Hùng, Propriétaire
 Avenue d'Ariès Mytho